HỘI ĐỒNG LÝ LUẬN TRUNG ƯƠNG

CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG TRONG ĐIỀU KIỆN HIỆN NAY

THỰC TRẠNG, VẤN ĐỀ ĐẶT RA VÀ GIẢI PHÁP

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

HỘI ĐỒNG LÝ LUẬN TRUNG ƯƠNG

CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG TRONG ĐIỀU KIỆN HIỆN NAY
THỰC TRẠNG, VẤN ĐỀ ĐẶT RA VÀ GIẢI PHÁP

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT
Hà Nội - 2018

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Hội thảo lý luận lần thứ sáu giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Nhân dân cách mạng Lào được tổ chức tại Viêng Chăn (tháng 7/2018) với chủ đề *"Công tác tư tưởng trong điều kiện hiện nay: Thực trạng, vấn đề đặt ra và giải pháp"* nằm trong khuôn khổ chương trình hợp tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn đổi mới giữa hai Đảng, hai nước Việt Nam và Lào, theo thỏa thuận của lãnh đạo cấp cao Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Nhân dân cách mạng Lào.

Tại Hội thảo lần này, các nhà lý luận, nhà khoa học và đại biểu của hai nước đã trình bày, trao đổi và thảo luận về những vấn đề cốt yếu, quan trọng nhất của công tác tư tưởng, lý luận trong điều kiện hiện nay; tập trung làm rõ các yếu tố quyết định đối với công tác này ở mỗi quốc gia và đi sâu phân tích thực trạng, giải pháp của mỗi nước. Nội dung Hội thảo làm sáng tỏ thêm một số vấn đề lý luận cấp thiết mà hai nước cùng quan tâm như: tăng cường đổi mới công tác tư tưởng, lý luận trong điều kiện hiện nay; nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên; tăng cường bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý; đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng

chính trị trong Đảng... Mặt khác chỉ rõ và nhấn mạnh vai trò then chốt của Đảng trong lãnh đạo đất nước; nêu bật tính tiên phong của Đảng trong quá trình lãnh đạo công tác tư tưởng, lý luận ở Việt Nam và Lào; đồng thời nêu lên những vấn đề thực tiễn đang đòi hỏi hai Đảng, hai Nhà nước tiếp tục nghiên cứu, bổ sung và hoàn thiện về lý luận làm nền tảng bảo đảm củng cố, tăng cường công tác tư tưởng trong điều kiện hiện nay.

Với mong muốn cung cấp thêm tài liệu nghiên cứu, tham khảo cho các nhà nghiên cứu cùng đông đảo bạn đọc quan tâm, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật phối hợp với Hội đồng Lý luận Trung ương xuất bản cuốn sách ***Công tác tư tưởng trong điều kiện hiện nay: Thực trạng, vấn đề đặt ra và giải pháp***.

Cuốn sách gồm những bài tham luận có nội dung thiết thực, sâu sắc về công tác tư tưởng, giúp các cơ quan nghiên cứu lý luận của Việt Nam và Lào nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách cũng như trong chỉ đạo thực tiễn về vấn đề công tác tư tưởng, góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội của mỗi Đảng và thành công trong công cuộc đổi mới ở mỗi nước. Cuốn sách sẽ là tài liệu tham khảo bổ ích cho các nhà lý luận và độc giả quan tâm đến vấn đề này.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

Tháng 11 năm 2018

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

MỤC LỤC

	Trang
Lời Nhà xuất bản	5
TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG TRONG ĐIỀU KIỆN MỚI LÀ NHIỆM VỤ CHIẾN LƯỢC VÀ CẤP BÁCH CỦA ĐẢNG NHÂN DÂN CÁCH MẠNG LÀO *Kikẹo Khăykhămphithun*	9
CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG, LÝ LUẬN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH MỚI *Võ Văn Thưởng*	25
CỦNG CỐ CÔNG TÁC GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ, ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG CHO ĐẢNG VIÊN TRONG ĐIỀU KIỆN HIỆN NAY *Xônthạnu Thămmavông*	37
ĐỔI MỚI CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH MỚI *Phạm Văn Linh*	62
NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG TRONG ĐIỀU KIỆN HIỆN NAY *Khămmận Chăntha lăngxỉ*	76

TĂNG CƯỜNG BỒI DƯỠNG LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, CẬP NHẬT KIẾN THỨC CHO CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ TRONG TÌNH HÌNH MỚI
Nguyễn Viết Thảo 95
CÔNG TÁC GIÁO DỤC NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH CHO CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ HIỆN NAY
Xạmútthoong Xổmphanít 107
NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC LÝ LUẬN CỦA ĐẢNG TRONG ĐIỀU KIỆN MỚI
Tạ Ngọc Tấn 128
NÂNG CAO NĂNG LỰC NGHIÊN CỨU LÝ LUẬN VÀ TỔNG KẾT THỰC TIỄN, PHỤC VỤ SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG
Bunthi Khưamixay 143
ĐẤU TRANH NGĂN CHẶN, ĐẨY LÙI SUY THOÁI VỀ TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ TRONG ĐẢNG
Nguyễn Viết Thông 177
TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG, LÝ LUẬN TRONG ĐIỀU KIỆN MỚI
Phuthắc Thípthạnuxỏn 191
BẢO VỆ CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH - NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRONG BỐI CẢNH MỚI
Nguyễn Quang Thuấn 215

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG TRONG ĐIỀU KIỆN MỚI LÀ NHIỆM VỤ CHIẾN LƯỢC VÀ CẤP BÁCH CỦA ĐẢNG NHÂN DÂN CÁCH MẠNG LÀO

(Báo cáo đề dẫn của đồng chí Kikẹo Khảykhămphịthun, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên huấn Trung ương, Trưởng Đoàn đại biểu Đảng Nhân dân cách mạng Lào tại Hội thảo lý luận lần thứ sáu giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Nhân dân cách mạng Lào)

Kính thưa đồng chí Võ Văn Thưởng, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương, Trưởng Đoàn đại biểu Đảng Cộng sản Việt Nam,

Thưa các đồng chí, các nhà khoa học, đại biểu Việt Nam và Lào,

Thưa các vị khách quý tham dự Hội thảo,

Thực hiện kế hoạch hợp tác giữa Đảng Nhân dân cách mạng Lào và Đảng Cộng sản Việt Nam năm 2018, hôm nay, Hội thảo lý luận lần thứ sáu giữa hai Đảng chính thức khai mạc tại thành phố Viêng Chăn, Thủ đô nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Trước hết, tôi xin thay mặt Trung ương Đảng Nhân dân cách mạng Lào và với tư cách

cá nhân, xin nhiệt liệt chào mừng Hội thảo lý luận lần thứ sáu giữa hai Đảng.

Tôi xin nhiệt liệt chào mừng Đoàn đại biểu Đảng Cộng sản Việt Nam do đồng chí Võ Văn Thưởng, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương, làm Trưởng Đoàn; xin gửi lời chào nồng nhiệt tới các đồng chí tham dự Hội thảo lần này.

Hội thảo lý luận - thực tiễn lần thứ sáu giữa hai Đảng Lào - Việt Nam được tổ chức trong bầu không khí hai Đảng chúng ta đang tổ chức triển khai Nghị quyết Đại hội lần thứ X của Đảng Nhân dân cách mạng Lào và Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam, hai Đảng cũng thu được kết quả tốt đẹp trong công tác chỉnh đốn Đảng. Đặc biệt là sau thành công của chuyến thăm và làm việc giữa Tổng Bí thư Đảng Nhân dân cách mạng Lào Bunnhăng Volachít và Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng tại Thủ đô Hà Nội tươi đẹp trong dầu tháng 7 vừa qua góp phần vun đắp tình cảm nồng ấm, tình hữu nghị sâu sắc.

Hội thảo lý luận giữa hai Đảng Lào - Việt Nam lần thứ sáu được tổ chức với chủ đề ***"Công tác tư tưởng trong điều kiện hiện nay: Thực trạng, vấn đề đặt ra và giải pháp"*** có ý nghĩa quan trọng đối với hoạt động lãnh đạo và công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Tôi hy vọng giữa hai Đảng chúng ta có thêm nhiều nhận thức phong phú, quan điểm lý luận và kinh nghiệm thực tiễn về công tác tư tưởng tương đồng. Tôi tin rằng Hội thảo

lý luận giữa hai Đảng lần này sẽ tiếp tục là diễn đàn thảo luận, trao đổi bài học kinh nghiệm, vấn đề lý luận bổ ích, góp phần củng cố năng lực lãnh đạo, cầm quyền của hai Đảng chúng ta.

Thay mặt Đoàn đại biểu Đảng Nhân dân cách mạng Lào, tôi xin trình bày Báo cáo đề dẫn: *"Tăng cường công tác tư tưởng trong điều kiện mới là nhiệm vụ chiến lược và cấp bách của Đảng Nhân dân cách mạng Lào"*.

1. Đảng Nhân dân cách mạng Lào coi công tác tư tưởng là công tác chiến lược và nhiệm vụ cấp bách

1.1. Công tác tư tưởng là công tác chiến lược của Đảng Nhân dân cách mạng Lào

Tính chất chiến lược của công tác tư tưởng thể hiện qua nội dung sau:

Một là, từ khi thành lập Đảng Nhân dân cách mạng Lào đến nay, công tác tư tưởng là một trong những nội dung thiết yếu của công tác lãnh đạo trong Đảng, là bộ phận cấu thành quan trọng trong việc củng cố, xây dựng Đảng vững mạnh để Đảng luôn là đại diện cho trí tuệ, ý chí cách mạng và danh dự của giai cấp công nhân. Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Cayxón Phômvihản và truyền thống tốt đẹp của Đảng là nền tảng tư tưởng, lý luận, là kim chỉ nam cho việc tiếp thu những thành tựu khoa học, sự văn minh tiến bộ của loài người, vận dụng kinh nghiệm nước ngoài phù hợp với thực tiễn và điều kiện lịch sử cụ thể của đất nước Lào.

Hai là, công tác tư tưởng là bộ phận cấu thành quan trọng trong hoạt động lãnh đạo của Đảng, *là công việc gốc*, công việc hàng đầu phải thực hiện thường xuyên và xuyên suốt mọi lĩnh vực công tác của Đảng, Nhà nước và các tổ chức quần chúng các cấp, các ngành. Để xây dựng và củng cố vững chắc cơ sở chính trị của chế độ dân chủ nhân dân, công tác tư tưởng phải làm tốt vai trò giáo dục, vận động và tập hợp quần chúng tham gia vào sự nghiệp cách mạng của Đảng, phải giáo dục cho cán bộ, đảng viên gương mẫu về chính trị, tư tưởng, đạo đức, vững vàng về quan điểm, lý luận, thể hiện trí tuệ, văn hóa trong sự nghiệp xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ, làm tròn nhiệm vụ xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

Ba là, công tác tư tưởng có vai trò quan trọng trong việc bảo vệ và phát huy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Cayxỏn Phômvihản, quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, làm cho hệ tư tưởng, lập trường của Đảng, các giá trị văn hóa tốt đẹp của đất nước và tinh hoa văn hóa nhân loại trở thành nền tảng tư tưởng lý luận và định hướng hành động của quần chúng, trở thành xu hướng chủ yếu và bám rễ trong đời sống nhân dân và toàn xã hội.

Bốn là, công tác tư tưởng góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, đảng viên, các tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh và vững chắc; góp phần vào việc phòng, chống và đẩy lùi các biểu hiện

tiêu cực trong bộ máy Đảng, Nhà nước và trong xã hội; đẩy lùi sự thoái hóa, biến chất về phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, nếp sống và âm mưu "diễn biến hòa bình"; "tự diễn biến" và "tự chuyển hóa"; kiên quyết bảo vệ và phát huy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Cayxỏn Phômvihản, bảo vệ Đảng, Nhà nước, chế độ dân chủ nhân dân và lập trường xã hội chủ nghĩa; kiên quyết đấu tranh chống tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; xây dựng tư duy khoa học, chống chủ nghĩa giáo điều, kinh nghiệm, bảo thủ, chủ nghĩa tư bản dưới mọi hình thức, chống lại tư tưởng đa nguyên, đa dạng và cứng nhắc, máy móc.

Năm là, công tác tư tưởng là nhiệm vụ của toàn Đảng, của đảng ủy các cấp, nhất là các đồng chí bí thư cấp ủy các cấp, các thủ trưởng cơ quan các cấp, trong đó lực lượng nòng cốt là đội ngũ cán bộ làm công tác chính trị, tư tưởng. Do vậy, phải nâng cao tinh thần trách nhiệm và phát huy tính sáng tạo của toàn Đảng; phát huy dân chủ, khai thác tiềm lực của toàn Đảng và toàn xã hội một cách rộng rãi trong công tác tư tưởng.

I.2. Công tác tư tưởng là nhiệm vụ cấp bách của Đảng Nhân dân cách mạng Lào

Tính chất cấp bách trong công tác tư tưởng bắt đầu từ yêu cầu khách quan của sự nghiệp đổi mới, với một số nội dung như sau:

Một là, việc tổ chức thực hiện đường lối đổi mới cũng như sự nghiệp bảo vệ và phát triển đất nước nảy sinh nhiều vấn đề mới, phức tạp cần phải giải thích rõ, tạo sự thống nhất về mặt tư tưởng và hành động trong toàn Đảng và toàn dân. Trước hết là quá trình thực hiện cơ chế kinh tế thị trường đã làm nảy sinh nhiều vấn đề tiêu cực, tác động tới tư tưởng của đội ngũ cán bộ và nhân dân, nhất là sự phân hóa giàu nghèo nhanh chóng đã nảy sinh bất bình đẳng xã hội, phân hóa xã hội, đời sống và khoảng cách trình độ phát triển giữa thành thị và nông thôn ngày càng gia tăng, nảy sinh tư tưởng tiêu cực chạy theo lợi ích cá nhân, lối sống không lành mạnh, dẫn tới tình trạng suy thoái đạo đức, sa sút về lập trường cách mạng, thoái hóa biến chất,... đòi hỏi công tác tư tưởng phải làm rõ, giải thích và giải quyết kịp thời.

Hai là, trong điều kiện mở rộng quan hệ hợp tác và hội nhập quốc tế luôn đan xen cả cơ hội và thách thức đối với việc phát triển đất nước một cách bền vững, do đó cần có hướng đi đúng để làm sao vừa nâng cao năng lực hội nhập quốc tế, vừa giữ vững được độc lập dân tộc, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và kiên định mục tiêu chủ nghĩa xã hội,... Ngoài ra, sự biến đổi nhanh chóng, phức tạp và khó lường của tình hình khu vực và quốc tế, cùng với sự biến đổi khí hậu, thiên tai và dịch bệnh,... đã tác động tới tinh thần của nhân dân, tiềm ẩn nhiều rủi ro, gây áp lực nhiều mặt cho công tác tư tưởng. Vì vậy, yêu cầu Đảng phải có sức đề kháng vững mạnh để

khống chế những luồng tư tưởng đối lập với xã hội chủ nghĩa và lãnh đạo tư tưởng đúng hướng.

Ba là, các thế lực thù địch tiếp tục thực hiện âm mưu "diễn biến hòa bình" ngày càng tinh vi, lợi dụng công nghệ thông tin truyền thông hiện đại để làm công cụ gây bất ổn xã hội, chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ. Vì vậy, đòi hỏi công tác tư tưởng phải chủ động trong phòng, chống, đấu tranh và có phương hướng chỉ đạo đúng đắn, kịp thời.

Bốn là, trong Đảng cũng có nhiều biểu hiện tiêu cực làm mất uy tín của Đảng, nhất là về phẩm chất đạo đức, tư tưởng chính trị, sự gương mẫu tiên phong đấu tranh của một bộ phận đảng viên, cán bộ chưa xứng tầm với nhu cầu của nhiệm vụ chính trị trong điều kiện và hoàn cảnh mới. Trong xã hội nảy sinh các biểu hiện tiêu cực như tham ô, tham nhũng, lợi dụng chức quyền vì lợi ích cá nhân,... nhưng việc đấu tranh, giải quyết chưa quyết liệt, chưa nghiêm khắc. Hiện tượng "tự diễn biến" hoặc "diễn biến hòa hình" với nhiều hình thức đã ảnh hưởng nặng nề đến danh dự và uy tín của Đảng. Vì vậy, Đảng Nhân dân cách mạng Lào coi công tác tư tưởng là nhiệm vụ cấp bách của mình, nhằm củng cố niềm tin của nhân dân đối với chế độ và vai trò lãnh đạo của Đảng hiện nay.

2. Thực tiễn và kinh nghiệm hoạt động của công tác tư tưởng trong thời gian qua

Một là, Đảng Nhân dân cách mạng Lào luôn coi trọng công tác tư tưởng, coi đây là công việc gốc, gắn chặt và

xuyên suốt mọi lĩnh vực của Đảng, Nhà nước và toàn xã hội; quan tâm chỉ đạo, chủ động phối hợp với đảng ủy và ban tuyên huấn các cấp trong việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt và tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, thường xuyên giáo dục tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, góp phần ổn định chính trị - xã hội, phát triển kinh tế liên tục, vững chắc và đúng hướng, từng bước cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Hai là, hoạt động công tác tư tưởng đã được thực hiện xuyên suốt và gắn chặt với công tác xây dựng Đảng, đào tạo cán bộ, công tác xây dựng và thực hiện các chính sách, công tác kiểm tra, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và công tác đối ngoại. Nội dung và giải pháp tiến hành công tác tư tưởng đã được đổi mới gắn với nhiệm vụ chính trị và tình hình nổi bật, đồng thời gắn với việc tuyên truyền, giải thích, vận động quần chúng nhận biết và tham gia tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, nâng cao tính gương mẫu của đảng viên, cán bộ, kiên quyết đấu tranh âm mưu của các thế lực thù địch và những kẻ xấu có ý định phá hoại Đảng, Nhà nước và chế độ dân chủ nhân dân Lào.

Ba là, đặc biệt coi trọng việc hoàn thiện giáo trình học tập, công tác giảng dạy lý luận chính trị - hành chính và phương pháp giảng dạy các môn chính trị - xã hội cho cán bộ, đảng viên tại hệ thống trường Đảng và các trường đào tạo các cấp, gồm cả công lập và dân lập, bảo đảm chất lượng hơn; quan tâm công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ lý luận, hiểu biết về chủ trương của Đảng và nâng cao trình độ nghiệp vụ, năng lực giảng dạy cho đội ngũ giảng viên các môn chính trị - xã hội, nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học. Giảng dạy lý luận phải kết hợp với thực tiễn đã trở thành nguyên tắc phổ biến trong toàn hệ thống các cấp học.

Bốn là, quan tâm bồi dưỡng, nâng cao trình độ lý luận Mác - Lênin, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng cả trong nước và nước ngoài; tài liệu, phương pháp và hình thức làm công tác tư tưởng được củng cố phù hợp với từng đối tượng, có nhiều hình thức, nhiều cấp độ, nhiều quy mô nhằm đáp ứng đầy đủ và kịp thời nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước trong từng giai đoạn.

Năm là, coi trọng việc tổng kết thực tiễn nhằm tăng cường, bổ sung, phát huy lý luận của Đảng, góp phần vào việc xây dựng các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước. Đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp làm công tác tư tưởng, lý luận nhằm đáp ứng nhiệm vụ chính trị của Đảng trong giai đoạn mới.

Sáu là, trang bị công cụ, máy móc, cơ chế phối hợp, ngân sách phục vụ công tác tư tưởng nhằm hiện đại hóa các mặt, bảo đảm hoạt động công tác tư tưởng đạt hiệu quả, chất lượng và sinh động hơn. Đồng thời, quan tâm đến việc củng cố bộ máy công tác tư tưởng theo hướng gọn nhẹ và tương xứng với nhiệm vụ chính trị.

Bên cạnh những thành tựu nêu trên còn phải quan tâm củng cố, giải quyết một số mặt sau:

Một là, sự quan tâm trong thực tế đối với lĩnh vực công tác chính trị, tư tưởng chưa tương xứng với tầm quan trọng là "gốc", "hàng đầu" trong mọi công việc. Cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, các cơ quan nhà nước nhiều nơi còn coi nhẹ công tác tư tưởng, nhất là coi nhẹ việc xây dựng nhân lực, cung cấp ngân sách, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng; phần lớn việc tuyên truyền, học tập vẫn mang tính hình thức, chưa sâu sắc, chưa phổ biến rộng rãi đến cơ sở và nhân dân.

Hai là, hoạt động tư tưởng chưa đi vào hệ thống đồng bộ, còn nặng về học tập một cách chung chung, tài liệu cũng chung chung, chưa hướng về việc tổ chức thực hiện trong thực tế, chưa sát với việc giải quyết các vấn đề của cuộc sống, chưa sát với điều kiện mới, từ đó không sắc bén, tính đấu tranh và phê phán còn non kém.

Ba là, nội dung, hình thức, giải pháp chưa đổi mới, chưa đáp ứng kịp thời tình hình mới, chưa tạo được sự đột phá về mặt tư duy lý luận và giáo dục, tuyên truyền vận động; việc đấu tranh với xu hướng sai trái về tư tưởng cũng như các tiêu cực trong xã hội còn chưa mạnh mẽ, thiếu tính tiên phong và tính sắc bén.

Bốn là, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong lĩnh vực tư tưởng còn hạn chế. Cán bộ trong lĩnh vực này chất lượng chưa cao, chưa đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới; nội dung giảng dạy chưa được

hoàn thiện, việc hiện đại hóa cơ sở vật chất phục vụ việc giảng dạy còn hạn chế, sự lãnh đạo, chỉ đạo trong lĩnh vực văn hóa, truyền thông chưa hệ thống, liên tục; việc giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc chưa mạnh mẽ và kịp thời.

Năm là, hoạt động của các cơ quan truyền thông, thông tin, báo chí, công tác xuất bản chưa đáp ứng được sự đòi hỏi của việc bảo vệ và phát triển đất nước; tính chủ động, kịp thời trong giải quyết các vấn đề nhằm lãnh đạo tư tưởng còn hạn chế.

3. Tiếp tục quan tâm phát triển công tác tư tưởng thực sự vững chắc và vững mạnh là chiến lược quan trọng của Đảng

Phương hướng là tập trung giáo dục và phát huy tư tưởng yêu nước gắn với việc giữ gìn chế độ dân chủ nhân dân, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Cayxơn Phômvihản và mục tiêu chủ nghĩa xã hội; kiên định sự lãnh đạo và nguyên tắc hoạt động của Đảng, nắm vững chủ trương, đường lối đổi mới và hoàn thiện chế độ dân chủ nhân dân theo con đường xã hội chủ nghĩa, chủ trương công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Khai thác và phát huy sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại vào công tác chính trị, tư tưởng; tăng cường tinh đoàn kết hòa hợp giữa các bộ tộc gắn với việc phòng, chống âm mưu "diễn biến hòa bình", xây dựng văn minh và đạo đức cách mạng, khuyến khích văn hóa mang tính dân tộc, tiến bộ và quần chúng.

Để bảo đảm thực hiện phương hướng chung cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu và cấp bách như sau:

Một là, tăng cường củng cố chất lượng, nâng cao hiệu quả của công tác tư tưởng, nhất là về nội dung tài liệu, hình thức và giải pháp tiến hành đào tạo và bồi dưỡng, nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn cho cán bộ; củng cố và nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại phục vụ cho công tác tư tưởng ngày càng hiệu quả hơn, có thể đáp ứng nhu cầu của nhiệm vụ chính trị trong điều kiện mới - quá trình toàn cầu hóa, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, quan hệ hợp tác, hội nhập quốc tế và phương tiện truyền thông hiện đại (mạng online),...

Hai là, tiếp tục củng cố và tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, phong cách sống trong sạch, đúng đắn cho cán bộ, đảng viên. Giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, phong cách sống của Đảng là sự kế thừa lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Cayxơn Phômvihăn, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kế thừa, phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, của Đảng và các kiến thức khoa học tiến bộ của thế giới cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đội ngũ này, nhất là cán bộ cốt cán, cần phải quán triệt, nắm vững đường lối, có lập trường vững vàng, phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng và tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ công tác; có quan niệm và thế giới quan khoa học, nhân sinh quan của người lao động, biết phân biệt bạn và thù, cái đúng, cái sai, trên cơ sở đó bảo vệ chủ trương và lập trường

của Đảng. Đẩy lùi những tiêu cực, suy thoái trong nội bộ Đảng và xã hội. Vì vậy, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức và phong cách sống trong sạch trong điều kiện mới thực sự là vấn đề cấp bách của Đảng.

Ba là, củng cố, nâng cao chất lượng các tổ chức làm công tác tư tưởng và nghiên cứu lý luận xứng tầm với yêu cầu trong điều kiện mới, nhất là việc củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự, cơ chế phối hợp và thể chế phù hợp. Đào tạo và bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, báo cáo viên, nghiên cứu khoa học xã hội, chính trị, nghệ sĩ, nhà văn, ca sĩ, người phát ngôn, biên tập viên,... để có đủ năng lực tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và các công việc trọng tâm về công tác tư tưởng, lý luận gắn với việc bảo vệ và phát triển đất nước trong giai đoạn mới một cách hiệu quả.

Bốn là, công tác tư tưởng là mặt trận hàng đầu trong việc tạo môi trường chính trị ổn định, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Chính vì vậy, phải nắm vững tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân, song song với việc giải quyết nghiêm túc và kịp thời các tiêu cực xã hội. Chủ động giải quyết các vấn đề và lãnh đạo tư tưởng kịp thời, nâng cao tính tự giác trước tình hình "diễn biến nội bộ, tự diễn biến", tăng cường tính chủ động trên mặt trận tư tưởng và đẩy lùi mọi âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, thường xuyên giáo dục và vận động sự đóng góp của toàn xã hội trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh.

Năm là, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác thông tin, truyền thông và xuất bản; quản lý chặt chẽ các hoạt động văn hóa nghệ thuật nhằm khuyến khích tính sáng tạo và tài năng của cá nhân, tập thể. Đồng thời, hạn chế tính tự do, chủ nghĩa cá nhân và thương mại hóa, loại bỏ "văn hóa nhái" và "văn hóa ngoại lai"; chỉ đạo quản lý mạng, việc nhập khẩu những ấn phẩm xuất bản từ nước ngoài, đồng thời phải có các biện pháp thích hợp, kiên quyết đối với việc tuyên truyền, phổ biến, phân phối sách, tờ rơi và các ấn phẩm có nội dung xuyên tạc, nói xấu, chống phá Đảng và chế độ dân chủ nhân dân.

Sáu là, tăng cường sự quan tâm, nâng cao năng lực nghiên cứu tổng kết lý luận và thực tiễn; kết hợp bài học thực tiễn của Lào với lý luận, thực tiễn của các nước xã hội chủ nghĩa và các nước khác trên thế giới; tổng kết, đánh giá công tác tư tưởng, lý luận trong điều kiện mới và nghiên cứu ban hành nghị quyết của Bộ Chính trị về công tác tư tưởng làm căn cứ cho việc tiếp tục tăng cường công tác tư tưởng trong điều kiện mới trong toàn Đảng và toàn xã hội. Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Cayxôn Phômvihán và truyền thống tốt đẹp của Đảng để làm nền tảng tư tưởng và lý luận của Đảng, góp phần vun đắp kho tàng lý luận của Đảng, phát triển lý luận về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Lào ngày càng phong phú. Giám sát, khuyến khích việc tổ chức thực hiện các đề án nghiên cứu cấp quốc gia hoàn thành đúng thời hạn nhằm kỷ niệm 65 năm ngày thành lập Đảng Nhân dân cách mạng Lào và chuẩn bị tiến tới Đại hội lần thứ XI của Đảng.

Bảy là, tăng cường sự chỉ đạo, lãnh đạo đối với việc xây dựng văn minh tinh thần, trước hết là giáo dục, tuyên truyền, vận động để nảy sinh tinh thần yêu sự bình đẳng, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau, lịch sự, trung thành, cần cù và tiết kiệm, làm giàu đúng dắn theo pháp luật.

Tóm lại, công tác tư tưởng là nhiệm vụ chiến lược, cấp bách của toàn Đảng và là mặt trận quan trọng mà các cán bộ, đảng viên và nhân dân phải tham gia thực hiện. Cấp ủy, chính quyền các cấp, các ban, ngành, tổ chức quần chúng, đơn vị cơ sở phải coi công tác tư tưởng là công việc hàng đầu, làm một cách thường xuyên, chủ động, kết hợp chặt chẽ với việc tổ chức, chính sách và công tác kiểm tra. Có tư tưởng đúng đắn mới có hành động đúng đắn, có hành động đúng đắn sẽ giúp cho việc củng cố tư tưởng vững chắc hơn.

Việc củng cố công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng là một công việc quan trọng, cấp bách, lâu dài, bao gồm nhiều nội dung quan trọng, quyết định sự bền vững của Đảng, Nhà nước và chế độ. Vì vậy, phải tăng cường công tác xây dựng Đảng về tư tưởng, chính trị, phòng, chống sự suy thoái, phai nhạt về lập trường cách mạng, sự thoái hóa, biến chất và những tiêu cực trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và trong xã hội.

Các đồng chí thân mến,

Việc tăng cường công tác tư tưởng cũng như công tác xây dựng Đảng, công tác cán bộ là một vấn đề rộng và sâu sắc. Trong phạm vi bài phát biểu của tôi không thể

trình bày hết những vấn đề cụ thể, trên mọi khía cạnh của công tác tư tưởng. Chúng ta sẽ được nghe các bài báo cáo đi sâu vào từng vấn đề của các nhà khoa học của Lào. Các đồng chí sẽ thấy được các vấn đề cụ thể, làm cho nội dung các vấn đề phong phú và sâu sắc hơn.

Kính chúc các đồng chí trong Đoàn đại biểu Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn đại biểu Đảng Nhân dân cách mạng Lào và các đồng chí tham dự Hội thảo sức khỏe, hạnh phúc và tiến bộ trong công tác.

Chúc mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, tình đoàn kết đặc biệt, sự hợp tác toàn diện giữa Lào và Việt Nam mãi mãi xanh tươi, đời đời bền vững.

Chúc Hội thảo thành công tốt đẹp.

Xin cảm ơn!

CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG, LÝ LUẬN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH MỚI

(Báo cáo đề dẫn của đồng chí Võ Văn Thưởng, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương, Trưởng Đoàn đại biểu Đảng Cộng sản Việt Nam tại Hội thảo lý luận lần thứ sáu giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Nhân dân cách mạng Lào)

Kính thưa đồng chí Kikẹo Khảykhămphịthun, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên huấn Trung ương, Trưởng Đoàn đại biểu Đảng Nhân dân cách mạng Lào,

Thưa các quý vị đại biểu, khách quý tham dự Hội thảo lý luận lần thứ sáu giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Nhân dân cách mạng Lào,

Thưa các đồng chí và các bạn,

Hôm nay, tại Thủ đô Viêng Chăn của đất nước Lào thanh bình và đổi mới, chúng ta lại gặp gỡ, cùng nhau trao đổi về những vấn đề lý luận và thực tiễn trong công tác tư tưởng, lý luận của hai Đảng trong bối cảnh mới.

Đoàn đại biểu Đảng Cộng sản Việt Nam tham gia

Hội thảo chân thành cảm ơn sự đón tiếp nồng nhiệt, thắm đượm tình đồng chí, anh em của các bạn Lào. Xin gửi lời chào trân trọng, lời chúc tốt đẹp nhất đến đồng chí Kikẹo Khảykhămphithun, Trưởng Đoàn đại biểu Đảng Nhân dân cách mạng Lào, các đồng chí lãnh đạo, các nhà khoa học và các bạn Lào có mặt tại Hội thảo. Chúc các đồng chí và các bạn sức khỏe, hạnh phúc. Chúc Hội thảo lý luận lần thứ sáu của hai Đảng chúng ta thành công tốt đẹp!

Kính thưa các quý vị đại biểu và các đồng chí,

1. Đảng Cộng sản Việt Nam luôn luôn xác định công tác tư tưởng, lý luận là một trong những hoạt động quan trọng hàng đầu của Đảng, là một trong những nội dung quan trọng của công tác lãnh đạo và là phương thức lãnh đạo chủ yếu của Đảng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng giai đoạn cách mạng.

Mục tiêu của công tác tư tưởng, lý luận là vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào điều kiện cụ thể hiện nay của Việt Nam để xây dựng cơ sở lý luận cho đường lối cách mạng của Đảng; phổ biến, truyền bá tư tưởng, lý luận, quan điểm, đường lối của Đảng đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân; cổ vũ, động viên các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia vào công cuộc đổi mới, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc do Đảng lãnh đạo. Trong lĩnh vực xây dựng Đảng, công tác tư tưởng, lý luận là một nội dung trọng yếu, nhân tố quan trọng hàng đầu tạo nên sự thống nhất, đoàn kết trong Đảng. Công tác tư tưởng, lý luận góp phần nâng cao

năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, các tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh; góp phần ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và các biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

Đảng Cộng sản Việt Nam xác định công tác tư tưởng, lý luận là một bộ phận cấu thành đặc biệt quan trọng trong toàn bộ hoạt động của Đảng, đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ, phát triển và củng cố niềm tin khoa học vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng; làm cho hệ tư tưởng của Đảng, lý tưởng xã hội chủ nghĩa giữ vị trí chủ đạo trong đời sống tinh thần xã hội; gìn giữ, kế thừa và phát huy những giá trị tốt đẹp trong truyền thống văn hóa dân tộc, tiếp thu những tinh hoa văn hóa thế giới. Công tác tư tưởng, lý luận giúp bồi đắp nền tảng chính trị của chế độ, tuyên truyền, giáo dục, động viên các lực lượng và tổ chức nhân dân thực hiện các nhiệm vụ cách mạng, nâng cao vai trò tiên phong của Đảng về chính trị, lý luận, tư tưởng, trí tuệ, văn hóa và đạo đức. Công tác tư tưởng, lý luận có vai trò đi trước, mở đường trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Công tác tư tưởng, lý luận phải góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, phê phán các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá, nhất là âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, củng cố và phát huy sự đoàn kết,

thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội; góp phần giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm môi trường hòa bình, ổn định cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển bền vững đất nước.

Trong công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, công tác tư tưởng, lý luận đã được coi trọng và tăng cường, góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội. Sau hơn 30 năm đổi mới, nhận thức về mô hình, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam đã ngày càng rõ hơn, góp phần quan trọng vào việc giữ vững ổn định chính trị - xã hội, phát triển kinh tế, cải thiện đời sống nhân dân, nâng cao uy tín và vị thế quốc tế của đất nước,...

Qua thực tiễn, Đảng Cộng sản Việt Nam đã đúc kết một số kinh nghiệm trong công tác tư tưởng, lý luận như sau:

Một là, phải luôn kiên định, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đề ra đường lối, chủ trương, chính sách đúng đắn, phù hợp với điều kiện thực tế của đất nước, khu vực và thế giới trong từng giai đoạn lịch sử cụ thể.

Hai là, Đảng cần có định hướng tư tưởng đúng, kịp thời, kiên quyết phòng ngừa, góp phần ngăn chặn, khắc phục các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; kiên quyết chống chủ nghĩa giáo điều, cơ hội, xét lại.

Ba là, công tác tư tưởng, lý luận phải gắn bó chặt chẽ với công tác tổ chức, cán bộ và phong trào cách mạng của quần chúng nhân dân; phải tiến hành đồng thời với việc thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng; nói đi đôi với làm.

Bốn là, cần hết sức coi trọng tổng kết thực tiễn, nghiên cứu để bổ sung và phát triển lý luận, góp phần xây dựng, hoàn thiện đường lối, chính sách. Thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức tiến hành công tác tư tưởng, lý luận đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Năm là, công tác tư tưởng, lý luận là nhiệm vụ của toàn Đảng, của tất cả đảng viên, trước hết là cấp ủy, bí thư cấp ủy các cấp; của cả hệ thống chính trị với sự tham gia tích cực của nhân dân, trong đó lực lượng nòng cốt là đội ngũ chuyên trách làm công tác tư tưởng, lý luận của Đảng; phát huy dân chủ, khai thác mọi tiềm năng sáng tạo của toàn Đảng và toàn xã hội.

Sáu là, công tác tư tưởng, lý luận của Đảng là công tác đối với con người, đòi hỏi phải nắm vững những quy luật riêng của tư tưởng, có thái độ, phương pháp khoa học, phù hợp, kết hợp chặt chẽ giữa yêu cầu định hướng tư tưởng với sự tự nguyện, giữa lý trí và tình cảm, giữa lời nói và việc làm, giữa "xây" và "chống", lấy "xây" làm chính, lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực.

2. Tình hình mới đã và đang đặt ra những yêu cầu mới đối với công tác tư tưởng, lý luận.

Tình hình quốc tế đang thay đổi nhanh chóng với nhiều diễn biến phức tạp, khó lường. Chủ nghĩa cường quyền áp đặt, chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa thực dụng và chủ nghĩa dân túy với mức độ khác nhau đang chi phối nền chính trị của nhiều nước, trong đó có những nước lớn, tác động mạnh đến quan hệ quốc tế. Tranh chấp lãnh thổ, biển, đảo, khủng bố, an ninh mạng, chiến tranh thương mại, chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch, những xung đột văn hóa, môi trường và nhiều vấn đề an ninh phi truyền thống khác đang nổi lên, có nơi đã trở thành những điểm nóng. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin đã thúc đẩy nhanh chóng và làm sâu sắc hơn quá trình toàn cầu hóa, làm thay đổi nhanh chóng, toàn diện về lối sống, các mối quan hệ xã hội của mỗi dân tộc, mỗi địa phương, không phụ thuộc vào không gian địa lý hay các biên giới quốc gia truyền thống. Đối với khu vực Đông Nam Á, bên cạnh sự tiếp tục phát triển năng động và tăng cường vai trò trên trường quốc tế cũng đang đứng trước những thách thức mới, yêu cầu mới trên con đường xây dựng cộng đồng hòa bình, ổn định, phát triển thịnh vượng.

Đối với Việt Nam, sau hơn 30 năm thực hiện đường lối đổi mới, thế và lực, sức mạnh tổng hợp của đất nước đã tăng lên rõ rệt; vị thế, uy tín quốc tế được nâng cao. Kết cấu hạ tầng kinh tế - kỹ thuật của đất nước được tăng cường. Đời sống của các tầng lớp nhân dân trong cả nước được cải thiện một bước cơ bản và quan trọng. Cuộc đấu tranh

phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đạt được kết quả quan trọng, từng bước ngăn chặn được sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ Đảng và xã hội. Niềm tin của nhân dân đối với Đảng và chế độ đã tăng lên.

Bên cạnh đó, Việt Nam cũng đứng trước những khó khăn, thách thức mới, tác động trực tiếp đến công tác tư tưởng, lý luận của Đảng. Các nguy cơ đã được dự báo trong quá trình thực hiện đường lối đổi mới, như chệch hướng xã hội chủ nghĩa, tụt hậu xa hơn về kinh tế, "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch; đặc biệt là tệ tham nhũng, lãng phí, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên. Những vấn đề phức tạp nảy sinh trong quá trình phát triển, hội nhập, như nguy cơ lệ thuộc về kinh tế, phân hóa giàu nghèo, ô nhiễm môi trường sinh thái và sự xâm lăng văn hóa,... đang tác động tiêu cực đến chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng, lý luận của Đảng, đến niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng và lý tưởng xã hội chủ nghĩa. Các thế lực thù địch trong và ngoài nước tăng cường chống phá, xuyên tạc đường lối, chính sách hòng làm lung lạc niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

Trong hoàn cảnh đó, Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định cần tiếp tục tăng cường và thực hiện có hiệu quả công tác tư tưởng, lý luận, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

Một là, tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đề cao trách nhiệm của toàn Đảng và cả hệ thống chính trị, của từng cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, trước hết là người đứng đầu đối với công tác tư tưởng, lý luận; đổi mới nội dung, phương pháp công tác tư tưởng, lý luận, giáo dục lý luận chính trị trong Đảng và xã hội.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền từ Trung ương đến cơ sở và cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu phải chú trọng làm tốt công tác tư tưởng. Bí thư cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải có kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo và thường xuyên quan tâm đến công tác tư tưởng, lý luận. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng. Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục lý luận chính trị theo hướng hiện đại, gắn với thực tiễn, phù hợp với từng đối tượng, chú trọng nâng cao trình độ, rèn luyện phong cách, trau dồi bản lĩnh chính trị của đội ngũ giảng viên lý luận chính trị. Tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị, công tác nghiên cứu, quán triệt các nghị quyết, kết luận của Đảng theo hướng thiết thực, hiệu quả.

Hai là, tiếp tục nghiên cứu, vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới, phù hợp với thực tiễn Việt Nam, gắn nghiên cứu thực tiễn Việt Nam với tham khảo kinh nghiệm, tiếp thu có chọn lọc thành tựu, giá trị tiến bộ của nhân loại. Coi trọng và tăng cường tổng kết thực tiễn, nghiên cứu,

phát triển lý luận, tiếp tục làm sáng tỏ lý luận về chủ nghĩa xã hội, về mô hình và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; giải quyết thật tốt, đúng đắn các mối quan hệ lớn được nêu trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011). Quán triệt, triển khai nghiêm túc các quy định, quy chế, hướng dẫn của Đảng trong hoạt động tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận. Phát huy dân chủ, khai thác tiềm năng sáng tạo trong nghiên cứu khoa học, nghiên cứu lý luận; chú trọng khâu đánh giá, nghiệm thu, ứng dụng, bảo đảm chất lượng, hiệu quả nghiên cứu.

Ba là, công tác tư tưởng, lý luận phải là một bộ phận quan trọng nhất của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; tăng cường giáo dục lý luận chính trị trong toàn Đảng, thực hiện có hiệu quả xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Công tác tư tưởng, lý luận phải góp phần quan trọng vào việc giáo dục ý thức trách nhiệm công dân, lý tưởng cách mạng, góp phần trực tiếp, có hiệu quả vào việc ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

Bốn là, công tác tư tưởng, lý luận phải bám sát và phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại; góp phần giải quyết những khó khăn, vướng mắc, giải quyết những vấn đề bức xúc trong đời sống kinh tế - xã hội, tạo sự thống nhất trong Đảng

và sự đồng thuận trong nhân dân. Công tác tư tưởng, lý luận phải thực sự coi trọng và hướng mạnh về cơ sở; nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong công tác tư tưởng, lý luận. Tăng cường dự báo tình hình, chủ động phát hiện, nắm bắt những vấn đề bức xúc trong cuộc sống để định hướng tư tưởng chính trị, dư luận xã hội.

Năm là, tích cực đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; phê phán, phản bác có hiệu quả các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, đối tượng phản động, cơ hội chính trị. Đa dạng hóa các hình thức đấu tranh trên cơ sở giữ vững quan điểm và nguyên tắc; mềm dẻo, linh hoạt trong phương pháp; công khai, minh bạch, dân chủ, góp phần tạo dư luận xã hội lành mạnh, đồng thuận. Đối thoại, trao đổi với những người có ý kiến khác trên tinh thần khoa học, dân chủ, xây dựng và thuyết phục. Phát huy vai trò và trách nhiệm của các phương tiện truyền thông đại chúng, các diễn đàn khoa học vì sự phát triển ổn định, bền vững của đất nước, vì lợi ích của nhân dân và sự vững mạnh của chế độ.

Sáu là, phát huy vai trò và tăng cường quản lý các hoạt động báo chí, xuất bản; thông tin trên internet và mạng xã hội. Nêu cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan chủ quản, lãnh đạo cơ quan báo chí trong công tác tư tưởng, lý luận, tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong Đảng và xã hội. Chủ động định hướng, cung cấp thông tin thường xuyên,

đột xuất cho báo chí. Khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích; xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân vi phạm quy định về thông tin, báo chí, tuyên truyền,... trên internet và mạng xã hội.

Bảy là, tập trung đầu tư cho công tác tư tưởng, lý luận trong tình hình mới: phát triển đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác tư tưởng, lý luận đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện, kỹ thuật, ứng dụng công nghệ theo hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu của hoạt động tư tưởng trước những đòi hỏi của tình hình mới. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng, lý luận từ Trung ương đến cơ sở, cán bộ cấp chiến lược, các chuyên gia đầu ngành, đội ngũ kế cận và cán bộ trẻ. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, có chế độ, chính sách đãi ngộ đối với đội ngũ những người làm công tác tư tưởng, lý luận.

Kính thưa quý vị đại biểu và các đồng chí,

Trong bối cảnh mới, Đảng Cộng sản Việt Nam mong muốn tăng cường hơn nữa quan hệ hợp tác trong lĩnh vực tư tưởng, lý luận giữa Đảng Nhân dân cách mạng Lào và Đảng Cộng sản Việt Nam, góp phần không ngừng nâng cao chất lượng công tác tư tưởng, lý luận của mỗi Đảng. Việc tổ chức hội thảo về công tác tư tưởng, lý luận giữa hai Đảng chúng ta có ý nghĩa rất quan trọng. Chúng tôi hy vọng sẽ tiếp thu được nhiều kinh nghiệm của các đồng chí trong công tác tư tưởng, lý luận.

Chúc cho hoạt động hợp tác về lý luận giữa hai Đảng ngày càng phát triển, đạt kết quả thiết thực, phục vụ cho công tác xây dựng Đảng, công cuộc xây dựng, phát triển của mỗi nước, góp phần tăng cường quan hệ đặc biệt, hợp tác gắn bó giữa hai Đảng, hai nước và nhân dân hai dân tộc Việt Nam - Lào.

Xin trân trọng cảm ơn quý vị đại biểu và các đồng chí!

CỦNG CỐ CÔNG TÁC GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ, ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG CHO ĐẢNG VIÊN TRONG ĐIỀU KIỆN HIỆN NAY

TS. Xỏnthạnu Thămmạvông
Ủy viên Trung ương Đảng
Chủ tịch Viện Khoa học xã hội quốc gia Lào
Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng
Khoa học xã hội quốc gia Lào

1. Tầm quan trọng của công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho đảng viên

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ, đảng viên là một bộ phận quan trọng của công tác tư tưởng, lý luận của Đảng và công tác xây dựng Đảng; là công việc trọng tâm phải được tiến hành thường xuyên nhằm xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng; là công tác có ý nghĩa quyết định đối với việc bảo đảm sự ổn định chính trị; là cơ sở để nâng cao chất lượng lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống của Đảng là việc tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin,

tư tưởng khoa học của Chủ tịch Cayxỏn Phômvihản, chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, lịch sử cách mạng của Đảng và những kiến thức về khoa học tiên tiến của thế giới,... Mục tiêu của công tác này là bồi dưỡng cho đảng viên về mặt hiểu biết, nhận thức đúng đắn, tạo quan điểm thống nhất về mặt chính trị, tư tưởng trong toàn Đảng, toàn xã hội như Đại hội lần thứ X của Đảng đã chỉ ra: công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống là "làm cho công tác giáo dục chính trị tư tưởng gắn chặt và xuyên suốt mọi công tác của Đảng và Nhà nước, làm cho cán bộ, nhất là những cán bộ chủ chốt nắm vững đường lối, chính sách, có lập trường quan điểm và phẩm chất chính trị vững vàng, đồng thời có đạo đức cách mạng trong sáng và ý thức trách nhiệm cao trong việc thực hiện nghĩa vụ, có thế giới quan khoa học, biết phân biệt đúng - sai và chủ động bảo vệ đường lối, lý tưởng của Đảng, đẩy lùi và chống lại những tiêu cực, suy thoái ở trong nội bộ Đảng và xã hội"[1].

Tóm lại, bản chất của công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống là xây dựng thế giới quan, nhân sinh quan, phương pháp luận khoa học, bồi dưỡng quan điểm, lập trường giai cấp công nhân, nâng cao nhận thức, bản chất chính trị, đạo đức cách mạng, lối sống trong sạch,

1. Văn kiện Đại hội lần thứ X của Đảng Nhân dân cách mạng Lào nam 2016, tr. 63.

ý thức tôn trọng và tuân thủ pháp luật, Điều lệ Đảng, tạo tinh thần và ý thức tự giác cho cán bộ, đảng viên, đào tạo cho đảng viên có phẩm chất chính trị vững vàng, đáp ứng yêu cầu của Đảng trong từng giai đoạn cách mạng.

Ngay từ khi thành lập, Đảng Nhân dân cách mạng Lào đã nêu rõ quan điểm coi công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống là công cụ sắc bén, là một bộ phận quan trọng của công tác xây dựng Đảng, đào tạo cán bộ; là nhiệm vụ quan trọng, là công tác gốc, phải được tiến hành thường xuyên và xuyên suốt trong mọi công việc. Thực hiện bất cứ công việc nào cũng cần có sự lãnh đạo về công tác chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống; đồng thời chỉ rõ để nhận thức đúng và đưa vào vận dụng. Trên cơ sở đó, Đảng Nhân dân cách mạng Lào đã đề ra nghị quyết về công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong từng giai đoạn cách mạng nhằm giáo dục, lãnh đạo tư tưởng trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân, nhất là Nghị quyết Trung ương 8 khóa IV "về công tác chính trị tư tưởng trong thời kỳ mới"; Nghị quyết số 13/BCT và Nghị quyết số 60/BCT của Bộ Chính trị Trung ương Đảng "về nhiệm vụ chủ yếu và giải pháp cơ bản của công tác chính trị tư tưởng trong thời đại mới"; Nghị quyết Trung ương 4, Nghị quyết Trung ương 6 khóa X, Chỉ thị số 01/BCT của Bộ Chính trị Trung ương Đảng "về việc tiến hành sinh hoạt chính trị chỉnh đốn trong toàn Đảng".

Trong thời kỳ đấu tranh chống thực dân xâm lược, Đảng Nhân dân cách mạng Lào có số lượng đảng viên

không nhiều, vật chất rất thiếu thốn, đời sống cán bộ, đảng viên và nhân dân gặp nhiều khó khăn, gian khổ. Bước vào thời kỳ chiến tranh đặc biệt và chiến tranh đặc biệt tăng cường, địch đã dùng lực lượng lục quân và không quân để phá hủy nặng nề khu căn cứ giải phóng, cách mạng đứng trước nguy cơ sống còn, nhưng Đảng Nhân dân cách mạng Lào đã giáo dục, tuyên truyền thực hiện công tác chính trị tư tưởng, làm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và nhân dân các dân tộc có ý thức tự giác cách mạng, có phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, dũng cảm, dám chiến đấu, sẵn sàng hy sinh vì lợi ích chung của dân tộc, của nhân dân và từng bước đánh bại được bọn thực dân và bè lũ tay sai, giải phóng đất nước thoát khỏi ách thống trị và thành lập chế độ Cộng hòa dân chủ nhân dân.

Sau khi đất nước được giải phóng, Lào lại đứng trước vô vàn khó khăn, thử thách, cộng với sự lạc hậu của nền kinh tế và hậu quả của mấy chục năm chiến tranh tàn phá. Trước tình hình đó, Đảng Nhân dân cách mạng Lào đã tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên, chiến sĩ quân đội, công an và nhân dân, phát huy tinh thần chịu khó chịu khổ, vượt qua khó khăn, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời, Đảng Nhân dân cách mạng Lào do Chủ tịch Cayxỏn Phômvihẳn đứng đầu đã chủ động đề ra đường lối đổi mới toàn diện và mang tính nguyên tắc, xác định con đường đi lên của đất nước thông qua việc thay đổi từ con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội một cách trực tiếp sang tiếp tục

xây dựng và củng cố chế độ dân chủ nhân dân, tạo những tiền đề để từng bước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Để đạt được mục tiêu đó, Đảng Nhân dân cách mạng Lào đã vận dụng công tác chính trị tư tưởng nói chung và công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức và lối sống nói riêng để đấu tranh giải quyết sự lạc hậu trong tư duy cũ xuất phát từ nhận thức và tính bảo thủ, tạo sự hiểu biết và nhận thức mới: sự đổi mới là mang tính sống còn, là đòi hỏi cấp bách của sự nghiệp cách mạng, phù hợp với xu thế chung của thời đại, đáp ứng nhu cầu và nguyện vọng của nhân dân Lào. Trong những năm 1990, tình hình khu vực và thế giới diễn biến phức tạp, chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ, sự kiện đó đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến tư tưởng, tinh thần và niềm tin của đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân, một bộ phận cũng hoài nghi về tương lai của chủ nghĩa xã hội và sự lãnh đạo của Đảng. Trước tình hình đó, Đảng Nhân dân cách mạng Lào đã phát huy tính giai cấp, tính tiên phong, tính chiến đấu, nâng cao năng lực và vai trò lãnh đạo của Đảng, nhất là trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức cách mạng, lối sống trong sáng để chống lại các luồng suy nghĩ đa nguyên, đa đảng, tư tưởng phi dân chủ, thực dụng, nghi ngờ, dao động, không tin tưởng vào con đường tiến lên của đất nước.

Bước sang thế kỷ XXI, Đảng Nhân dân cách mạng Lào đã tiến hành Đại hội lần thứ VII vào đầu năm 2001, Đại hội lần thứ VIII vào năm 2006, Đại hội lần thứ IX vào năm 2011

và Đại hội lần thứ X vào năm 2016. Đảng đã xác định quan điểm và thông qua mục tiêu phát triển, phấn đấu đưa đất nước thoát khỏi đói nghèo, lạc hậu, kém phát triển vào năm 2020, đòi hỏi Lào phải có nền tảng kinh tế thị trường đầy đủ, tăng trưởng cao, có sự ổn định và phát triển bền vững. Để đạt được những mục tiêu đã xác định, một trong những yếu tố quyết định là phải phát huy yếu tố con người. Muốn vậy, chúng ta phải thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức và lối sống cho cán bộ, đảng viên.

Mặt khác, phải xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần, làm cho kinh tế tăng trưởng cao, đời sống vật chất của nhân dân được cải thiện, làm cho đất nước có bộ mặt mới, vị trí và vai trò của Đảng, Nhà nước được nâng cao. Bên cạnh những ưu điểm trên, việc vận dụng cơ cấu kinh tế kiểu mới cũng dẫn tới nhiều hạn chế, tiêu cực, một trong những tiêu cực đó là tình trạng suy thoái về chính trị tư tưởng, đạo đức và lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên; hiện tượng tham nhũng, lãng phí không những chưa được ngăn chặn, đẩy lùi mà còn khó khăn và phức tạp hơn; các chuẩn mực đạo đức trong gia đình, cơ quan, tổ chức, trường học, xã hội bị coi nhẹ; hiện tượng xâm hại thân thể, tính mạng, tinh thần, tài sản của nhân dân diễn biến phức tạp; lối sống thực dụng, đề cao vật chất và vi phạm pháp luật ở tuổi vị thành niên ngày càng gia tăng. Những tình hình trên không chỉ làm cho hình ảnh người Lào trở nên xấu đi trong con mắt người nước ngoài, mà còn tạo nên tâm lý bất an và lo ngại trong nhân dân, ảnh hưởng đến sự phát triển của đất nước. Đại hội lần thứ VIII

của Đảng đã đánh giá rằng: "Chúng ta đã nhấn mạnh và coi công tác củng cố, xây dựng Đảng là công việc mang ý nghĩa quyết định, nhưng trong thực tế chưa được thực hiện đầy đủ, sâu sắc, năng lực lãnh đạo của đảng ủy ở nhiều nơi chưa xứng tầm với nhiệm vụ chính trị; tình trạng suy thoái về phẩm chất chính trị và đạo đức cách mạng của đội ngũ đảng viên và cán bộ ở một số nơi có xu thế gia tăng, gây ảnh hưởng đến quyền lực, vai trò của Đảng và Nhà nước ta, đảng ủy của một số bộ, cơ quan Trung ương và địa phương thực hiện lãnh đạo về xây dựng Đảng và nguyên tắc lãnh đạo của Đảng chưa nghiêm túc, việc chú trọng công tác đảng chưa cao, làm cho tổ chức đảng ở một số nơi không mạnh mẽ, việc xây dựng chi bộ vững mạnh biết lãnh đạo toàn diện không đạt mục tiêu đề ra"[1]; và Đại hội Đảng lần thứ X tiếp tục đánh giá rằng: "phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, phương thức làm việc, tinh thần phục vụ nhân dân và hy sinh vì lợi ích chung của không ít cán bộ, đảng viên bị suy thoái; bệnh quan liêu, xa rời dân, lợi dụng chức vụ vì lợi ích cá nhân của cán bộ còn diễn ra nhiều, hiện tượng tham nhũng còn mang tính tràn lan và chưa được xử lý nghiêm, dứt khoát. Những điều đó đang là vấn đề thách thức đối với vai trò và quyền lực của Đảng Nhân dân cách mạng Lào"[2].

---

1. Viện Khoa học xã hội quốc gia Lào: Tài liệu tổng kết các nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ I - IX, 2016, tr. 156-157.

2. Văn kiện Đại hội lần thứ X của Đảng Nhân dân cách mạng Lào năm 2016, tr. 28.

Bên cạnh đó, các thế lực thù địch đang không ngừng lợi dụng những hạn chế, tiêu cực đã nêu trên để đẩy mạnh chiến lược "diễn biến hòa bình", tạo "tự diễn biến" trong nội bộ Đảng cũng như trong xã hội. Hoạt động tuyên truyền các giá trị phi vô sản, nhận hối lộ, lôi kéo, làm tha hóa cán bộ, đảng viên; truyền bá lối sống thực dụng trong giới trẻ; bôi nhọ đường lối, chính sách và nói xấu cán bộ lãnh đạo của Đảng, Nhà nước; chia rẽ nhân dân với Đảng, quân đội với Đảng, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân; kích động gây mất an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội đang là những thủ đoạn thâm độc của "diễn biến hòa bình" đối với cách mạng Lào hiện nay. Để làm thất bại các âm mưu, thủ đoạn trên, điều hết sức quan trọng là phải nâng cao công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức cách mạng, lối sống trong sáng, gương mẫu cho cán bộ, đảng viên và toàn xã hội.

2. Tổng kết công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho đảng viên trong thời gian qua

2.1. Thực trạng tình hình

Qua hơn 30 năm đổi mới, đất nước Lào đã đạt được nhiều thành tựu có ý nghĩa lịch sử to lớn. Việc tiến hành công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống làm cho phần lớn cán bộ, đảng viên phát huy được vai trò tiên phong, gương mẫu, hăng hái và sáng tạo trong công tác, trong rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, có năng lực và vai trò then chốt trong sự nghiệp đổi mới của

đất nước. Sự nỗ lực của Đảng, Nhà nước và mọi tầng lớp nhân dân cùng với sự ủng hộ của bạn bè quốc tế đã làm cho đất nước Lào đạt được nhiều thành tựu, chính trị ổn định vững chắc, trật tự, an ninh xã hội được bảo đảm trên phạm vi toàn quốc, kinh tế tiếp tục phát triển.

Thành tựu cơ bản của công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức và lối sống được tiến hành thông qua việc nghiên cứu, quán triệt, triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ X của Đảng, Điều lệ Đảng, Nghị quyết Trung ương 4, Nghị quyết Trung ương 5 khóa X, Nghị quyết về giải quyết bệnh quan liêu, ngăn chặn và chống tham nhũng, Chỉ thị số 01/BCT của Bộ Chính trị "về việc tiến hành sinh hoạt chính trị chính đốn trong toàn Đảng". Các chỉ thị của Đảng và các nghị quyết đại hội của đảng ủy các cấp cho thấy rằng phần lớn đảng ủy, đảng viên có phẩm chất chính trị vững vàng, có đạo đức cách mạng, có trách nhiệm đối với nhiệm vụ chính trị được giao, có phương thức lãnh đạo và phương thức làm việc đúng đắn, có lối sống tốt đẹp, có ý thức đối với tổ chức, kỷ luật, kỷ cương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần ngăn chặn, xử lý bệnh quan liêu, tham nhũng và các hiện tượng tiêu cực khác xảy ra trong nội bộ Đảng. Công tác xây dựng Đảng về mặt tổ chức cũng được củng cố, cải thiện cả về mặt số lượng và chất lượng: toàn quốc có 312.796 đảng viên, trong đó có 76.864 đồng chí nữ (so với năm 2012 tăng 100.656 đồng chí, so với năm 2015 tăng 33.394 đồng chí); có tất cả 19.049 chi bộ (so với năm 2012

tăng 3.931 chi bộ, so với năm 2015 tăng 1.289 chi bộ), trong đó chi bộ đảng vững mạnh, biết lãnh đạo toàn diện có 8.508 chi bộ (danh hiệu này năm 2012 có 6.249 chi bộ và năm 2015 có 9.064 chi bộ); chi bộ đảng vững mạnh có 4.385 chi bộ (danh hiệu này năm 2012 có 3.691 chi bộ đảng và năm 2015 có 4.312 chi bộ); đảng viên vững mạnh có 209.166 đồng chí (năm 2012 có 56.388 đảng viên vững mạnh, biết lãnh đạo toàn diện, 73.918 đảng viên vững mạnh; năm 2015 có 175.826 đảng viên vững mạnh)[1].

Tuy nhiên, công tác chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống vẫn còn tồn tại một số hạn chế như: chưa kịp thời, thiếu tính sâu sắc, còn mang tính hình thức; việc nắm tình hình và quyết định phương hướng về mặt tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, công chức và người lao động còn chậm, thiếu chủ động; hiện tượng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và hiện tượng "tự diễn biến" trong một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa được đẩy lùi, diễn ra tình trạng quan liêu, thiếu tính gương mẫu. Cụ thể: ở đợt sinh hoạt chính trị chỉnh đốn Đảng theo Chỉ thị số 01/BCT, có 999 chi bộ đảng trung bình, 29 chi bộ đảng kém và tới 5.128 chi bộ đảng không được đánh giá; có 31.479 đảng viên trung bình, 1.576 đảng viên kém, 93 đảng viên biến chất và tới

1. Xem Báo cáo công tác kiểm tra năm 2012 và Kế hoạch công tác kiểm tra năm 2013, số 42/KTTƯ; Báo cáo công tác kiểm tra năm 2015 và Kế hoạch công tác kiểm tra năm 2016, số 21/KTTƯ; Báo cáo công tác kiểm tra năm 2017 và Kế hoạch công tác kiểm tra năm 2018, số 27/KTTƯ.

70.480 đảng viên không được đánh giá (so với năm 2012 có 1.672 chi bộ đảng trung bình, 109 chi bộ đảng kém và 3.391 chi bộ đảng không được đánh giá; có 31.827 đảng viên trung bình, 1.776 đảng viên kém, 106 đảng viên biến chất và 48.125 đảng viên không được đánh giá và năm 2015 có 1.038 chi bộ đảng trung bình, 32 chi bộ đảng kém và 3.314 chi bộ đảng không được đánh giá; có 24.725 đảng viên trung bình, 1.114 đảng viên kém, 79 đảng viên biến chất và 77.660 đảng viên không được đánh giá[1].

Hơn thế, còn diễn ra bệnh cá nhân và tham nhũng, vi phạm Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, có 576 đảng viên bị kỷ luật, trong đó có 46 đồng chí nữ, cảnh cáo 106 đồng chí, cách chức 35 đồng chí, tạm hoãn sinh hoạt Đảng 126 đồng chí và bị khai trừ ra khỏi Đảng 309 đồng chí. So với năm 2012 có 334 đồng chí đảng viên bị kỷ luật, trong đó bị khiển trách 21 đồng chí, cảnh cáo 49 đồng chí, cách chức 23 đồng chí, tạm hoãn sinh hoạt Đảng 30 đồng chí và bị khai trừ khỏi Đảng 203 đồng chí. Năm 2015 có một số tổ chức đảng bị khiển trách (7 huyện ủy, 4 chi bộ đảng), cảnh cáo 1 tỉnh ủy viên, giải thể 1 chi bộ; có 314 đảng viên bị kỷ luật, trong đó có 33 đồng chí nữ, 26 đồng chí bị khiển trách, 15 đồng chí bị cảnh cáo, 69 đồng chí

1. Xem Báo cáo công tác kiểm tra năm 2012 và Kế hoạch công tác kiểm tra năm 2013, số 42/KTTƯ; Báo cáo công tác kiểm tra năm 2015 và Kế hoạch công tác kiểm tra năm 2016, số 21/KTTƯ; Báo cáo công tác kiểm tra năm 2017 và Kế hoạch công tác kiểm tra năm 2018, số 27/KTTƯ.

bị tạm hoãn sinh hoạt Đảng. 195 đồng chí bị khai trừ ra khỏi Đảng. Điều này thể hiện sự gia tăng cả về mặt số lượng và mức độ của sự suy thoái về phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống của cán bộ, đảng viên.

Thực tiễn của tình hình tư tưởng đang đặt ra những yêu cầu rất cao đối với toàn bộ các hoạt động tư tưởng. Trước hết là sự suy thoái về chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa được khắc phục. Bên cạnh đó, các thế lực đối kháng và thù địch đã phối hợp chặt chẽ và sâu sắc hơn nhằm vu khống, bôi nhọ và chống lại Đảng, Nhà nước thông qua việc vận dụng tư tưởng, lý luận.

2.2. Những thành tựu đã đạt được

Qua thực tiễn nêu trên, có thể tổng kết một số thành tựu của công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức và lối sống như sau:

- Đảng Nhân dân cách mạng Lào coi trọng công tác chính trị tư tưởng và lãnh đạo sâu sát công tác này, đảng ủy và ban tuyên huấn các cấp đã chủ động phối hợp tổ chức nghiên cứu quán triệt và triển khai chủ trương, đường lối của Đảng, thường xuyên quan tâm giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, góp phần giữ gìn trật tự an toàn xã hội, ổn định chính trị, phát triển kinh tế.

- Công tác chính trị tư tưởng cũng như công tác giáo dục đạo đức, lối sống được thực hiện xuyên suốt và gắn liền

với công tác xây dựng Đảng, đào tạo cán bộ, phong trào bảo vệ và phát triển đất nước; nội dung và phương thức tiến hành công tác giáo dục chính trị tư tưởng của Đảng Nhân dân cách mạng Lào được củng cố gắn với nhiệm vụ chính trị và các tình hình nổi bật, nhất là nhấn mạnh về tuyên truyền, giải thích, chỉ rõ và vận động quần chúng tham gia tổ chức thực hiện đường lối của Đảng đạt được kết quả, đề cao tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên, chống các hiện tượng tiêu cực cũng như suy thoái về phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng và lối sống trong đội ngũ cán bộ, đảng viên; đẩy lùi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch chống phá Đảng và chế độ mới của Lào.

- Giáo trình giảng dạy và học tập lý luận chính trị - hành chính và phương thức giảng dạy chính trị đối với cán bộ, đảng viên ở hệ thống các trường Đảng và các cơ sở đào tạo cả công lập và dân lập được củng cố; công tác đào tạo, bồi dưỡng giảng viên chính trị cả về mặt chuyên môn và đạo đức được tiến hành có hệ thống; công tác giảng dạy thông qua việc kết hợp giữa lý luận với thực tiễn đã trở thành nguyên tắc.

- Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia đã mở thêm nhiều khóa học và khóa bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo và cán bộ nói chung, trường chính trị của các tỉnh cũng được khôi phục và có thể mở nhiều khóa học, nhiều hệ đào tạo hơn.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống được nâng cao về mặt lý luận, đường lối và chuyên môn ở trong nước và nước ngoài.

- Tài liệu, phương thức tiến hành công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống được củng cố phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng nhiệm vụ chính trị tốt hơn.

- Công cụ và thiết bị phục vụ cho công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống được nâng cao phù hợp với tình hình.

– Cơ chế phối hợp để theo dõi nắm vững tình hình tư tưởng, dư luận xã hội được tiến hành thường xuyên và đạt kết quả tốt đẹp, việc giải quyết vấn đề dư luận quan tâm cùng những luận điệu không tốt cũng được tiến hành nhanh chóng, kịp thời và đúng với đối tượng hơn.

2.3. Những hạn chế, bất cập và nguyên nhân

Bên cạnh những thành tựu đạt được cũng còn không ít hạn chế, bất cập, diễn ra trong nội bộ Đảng và xã hội. Hiện nay, công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống chưa được tốt và là một trong những nguyên nhân gây ra tình trạng suy thoái phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống,... của một bộ phận cán bộ, đảng viên ở mọi lĩnh vực. Những hạn chế này đang là vấn đề thách thức đối với quyền lực của Đảng. Cụ thể như sau:

- Việc tiến hành công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức và lối sống chưa thành hệ thống đồng bộ, mới chỉ

chú trọng học kiến thức chung chung, mang nặng tính lý luận, chưa chỉ ra được phương hướng cụ thể tổ chức thực hiện; chưa gắn với giải quyết, xử lý vấn đề bức thiết và nhu cầu cụ thể, từ đó làm cho học viên không quan tâm hoặc không muốn tham gia các lớp bồi dưỡng chính trị.

- Nội dung, hình thức và phương thức tiến hành công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống chưa gắn với điều kiện của tình hình mới và từng đối tượng; còn thiếu tài liệu, nội dung cứng nhắc, chưa phong phú, nhất là tính giáo dục, tính chiến đấu, tính phê bình còn yếu kém.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ về mặt lý luận chính trị còn hạn chế, chưa đáp ứng kịp thời nhiệm vụ chính trị, nội dung giảng dạy chưa theo kịp phương hướng, nhiệm vụ đề ra trong giai đoạn mới; trường chính trị - hành chính của tỉnh hoạt động không thường xuyên và chưa đồng bộ, thiếu giảng viên, thiết bị vật chất và tư liệu. Ở cấp huyện chưa có trung tâm giáo dục tập huấn chính trị để nâng cao trình độ nhận thức về mặt chính trị, hành chính cho cán bộ cơ sở, nhất là bí thư chi bộ, trưởng bản (trưởng thôn) và người dân có uy tín.

- Một số cán bộ, đảng viên chưa tích cực rèn luyện phẩm chất chính trị và đạo đức cách mạng, thiếu tính gương mẫu, còn cơ hội, tham nhũng, lợi dụng chức vụ, coi lợi ích cá nhân hơn lợi ích của đất nước, lợi ích của nhân dân, vi phạm pháp luật và dân chủ nhân dân, lãng phí

thời gian, vật chất, tác động xấu đến quyền lực của Đảng và Nhà nước.

- Việc củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự trong lĩnh vực công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, nhất là ban lãnh đạo các cấp chưa tương xứng với tầm quan trọng.

- Lào đã đi nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm với một số đảng anh em nhưng việc tổng kết rút kinh nghiệm để củng cố và nâng cao trình độ, năng lực còn hạn chế; việc phối hợp để thực hiện công tác phổ biến tuyên truyền ở nước ngoài, kể cả việc đấu tranh với những luận điệu xuyên tạc của nước ngoài chưa được tốt và chưa sâu sắc.

Những hạn chế nêu trên bắt nguồn từ nhiều nguyên nhân, có nguyên nhân bên trong và nguyên nhân bên ngoài mà Đảng Nhân dân cách mạng Lào cần phải nỗ lực giải quyết như:

- Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho đảng viên là công tác tư tưởng, lý luận của Đảng, công tác xây dựng Đảng, nhưng Lào còn hạn chế về mặt lý luận như: chưa giải đáp một cách sâu sắc, khoa học về những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Cayxỏn Phômvihản trong điều kiện tổ chức thực hiện cơ chế kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, cũng như trong việc giải quyết những vấn đề đặt ra từ thực tiễn phát triển kinh tế – xã hội, xây dựng Đảng, đào tạo cán bộ,... Những hạn chế về mặt lý luận đó là nguyên nhân khiến cho các cơ quan, tổ chức, cán bộ làm công tác tuyên truyền, giáo dục, tập huấn thiếu thông tin

đầy đủ để chỉ rõ, giải thích với các đối tượng cần giáo dục một cách kịp thời và phù hợp.

- Tình hình khu vực và quốc tế diễn biến phức tạp; hệ thống thông tin, mạng xã hội internet phát triển nhanh chóng (kéo theo những tác động tích cực và tiêu cực); các thế lực thù địch không ngừng gia tăng âm mưu, thủ đoạn phá hoại đất nước Lào dưới mọi hình thức; trong nước vẫn tồn tại các hiện tượng tiêu cực chưa được giải quyết triệt để như: bệnh tham nhũng, quan liêu, phi dân chủ, chủ nghĩa cá nhân hẹp hòi, bè phái, nhóm lợi ích, không tôn trọng pháp luật, trong nội bộ Đảng đôi khi thiếu sự thống nhất một số vấn đề cơ bản liên quan đến đường lối, chủ trương, chính sách. Một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân, kể cả các lực lượng quan trọng, gắn liền với Đảng và chế độ, còn có tư tưởng hoài nghi. Từ đó ảnh hưởng lớn đến tư tưởng, tinh thần của cán bộ, đảng viên và tác động trực tiếp đến hiệu quả của việc tiến hành công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên.

- Sự quan tâm trên thực tế đối với công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống chưa tương xứng với tầm quan trọng; đảng ủy, cán bộ lãnh đạo ở nhiều nơi còn coi nhẹ công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối và nghị quyết của Đảng, thực hiện một cách qua loa, hình thức không thiết thực, chưa rộng rãi, toàn diện trong nhân dân. Nghị quyết Đại hội lần thứ X của Đảng đã khẳng định: "Công tác giáo dục chính trị tư tưởng

mặc dù đã quan tâm và chú trọng thực hiện bằng nhiều hình thức và nhiều cấp độ, nhưng nhận thức và hiểu biết về các chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng chưa thực sự sâu sắc, nhất là chưa có bước đột phá để thay đổi về mặt tư duy một cách sâu sắc và đầy đủ; việc đưa nội dung Nghị quyết Đại hội lần thứ IX của Đảng cũng như các nghị quyết khác trở thành kế hoạch, chương trình, phù hợp với năng lực và tiềm lực để đem lại lợi ích thực tế cho nhân dân còn chậm".

- Cán bộ làm công tác chính trị tư tưởng còn thiếu về mặt chất lượng và số lượng, không ít cán bộ chưa thực sự là sức mạnh cho Đảng, sự chịu đựng, tinh thần hy sinh đối với công tác trên chưa cao; đồng thời việc đáp ứng ngân sách, phương tiện, công cụ để thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức và lối sống còn chưa xứng tầm và tích cực làm cho kết quả đạt được chưa cao, việc quản lý hoạt động về mặt văn hóa - văn nghệ chưa bền vững và chưa thành hệ thống.

3. Một số cách thức nhằm củng cố, tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho đảng viên trong điều kiện hiện nay

Đại hội lần thứ IX của Đảng đã xác định phương hướng để củng cố và nâng cao chất lượng của công tác chính trị tư tưởng cũng như công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, đó là: "... cần phải nâng cao chất lượng của công tác chính trị tư tưởng theo hướng củng cố nội dung và phương thức tiến hành, gắn liền với việc giải thích

và giải quyết vấn đề nảy sinh trong quá trình hoạt động lãnh đạo của Đảng và tình hình thực tế để có thể lãnh đạo tư tưởng của xã hội kịp thời và thiết thực, tích cực điều tiết, giải quyết tình hình thức, khó cứng, qua loa trong quá trình thực hiện công tác chính trị tư tưởng". Đại hội lần thứ X đã khẳng định thêm rằng: "Việc củng cố và nâng cao chất lượng công tác tư tưởng, lý luận là vấn đề quan trọng mang tính chiến lược và là nhiệm vụ cấp bách trong thời gian tới, mà trước hết là xây dựng nội bộ Đảng vững mạnh về mặt chính trị, tư tưởng, bảo đảm cho toàn Đảng lúc nào cũng là đại diện cho trí tuệ, ý chí cách mạng và danh dự. Bên cạnh đó cũng có bước tiến lâm cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Cayxỏn Phômvihản trở thành nền tảng của tư tưởng và hành động của người dân lao động trong toàn xã hội; làm cho xã hội có nhận thức và hiểu biết, tin tưởng, ủng hộ và giác ngộ cách mạng một cách tích cực đối với quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước"[1].

Phương hướng, nhiệm vụ chính của công tác tư tưởng, lý luận trong những năm tới là tiếp tục nâng cao năng lực nghiên cứu lý luận và thực tiễn của Đảng để tiếp tục thực hiện công cuộc đột phá về mặt tư duy lý luận, tạo cơ sở cho việc nâng cao trí thức, năng lực lãnh đạo của Đảng và năng lực đưa lý luận trở thành chủ trương, đường lối

1. Văn kiện Đại hội lần thứ X của Đảng Nhân dân cách mạng Lào năm 2016, tr. 61.

của Đảng phù hợp với hoàn cảnh và điều kiện thực tế của đất nước, đẩy lùi chủ nghĩa giáo điều, máy móc; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân. Để củng cố và nâng cao công tác chính trị tư tưởng cũng như công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức và lối sống cho cán bộ, đảng viên, Đảng cần phải quan tâm một số vấn đề như sau:

Một là, tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác nghiên cứu, quán triệt, triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ X của Đảng, Điều lệ Đảng, Nghị quyết Trung ương 4, Nghị quyết Trung ương 5 khóa X, Nghị quyết về việc giải quyết bệnh quan liêu, ngăn chặn và chống tham nhũng, Chỉ thị số 01/BCT "về việc tiến hành sinh hoạt chính trị chỉnh đốn trong toàn Đảng", các chỉ thị khác của Đảng và các nghị quyết đại hội của đảng ủy các cấp.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các kế hoạch, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước cho cán bộ, đảng viên thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị tuyên truyền; tiếp tục giới thiệu, phổ biến, quán triệt với các tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên về đối tượng, ý nghĩa của việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức, lối sống của Chủ tịch Cayxón Phômvihản và các vị lãnh tụ khác, coi đây là phương thức giải quyết quan trọng hàng đầu để nâng cao trình độ hiểu biết, kiến thức, nhận thức về mặt phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, từ đó phát huy năng lực, sức mạnh để chống lại lối sống thực dụng một mặt, không lâm vào tình trạng

suy thoái về tư tưởng chính trị, chủ nghĩa cá nhân, đạo đức giả, lối sống chạy theo vật chất. Đây là cơ sở, nền tảng để xây dựng cơ sở đạo đức, tinh thần, văn hóa, tạo môi trường tốt để ngăn chặn, đẩy lùi hiện tượng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức và lối sống của một số cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

Mỗi cán bộ, đảng viên cần phải đăng ký thực hiện theo đạo đức và lối sống của các vị lãnh tụ trên từng mặt, phấn đấu thực hiện nghiêm túc ở cấp đảng ủy của mình, từ đó cuối năm lấy kết quả phấn đấu đó làm tiêu chuẩn để phê bình, khen thưởng và đánh giá việc rèn luyện của mình.

Hai là, thực hiện nguyên tắc, phương châm xây dựng Đảng và củng cố Đảng một cách nghiêm túc, nhất là thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tự phê bình và phê bình. Công cuộc phê bình và tự phê bình đòi hỏi phải có trình độ nhận thức, hiểu biết và quyết tâm cao, dám nhìn thẳng vào sự thật, dám đánh giá đúng thực tế, không làm sai trái, tránh vấn đề nhạy cảm về mặt đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Đây là công việc không dễ, vì nó tác động trực tiếp đến sự tín tưởng, danh dự và nhân phẩm của cá nhân. Nhưng nếu sợ mất lòng sẽ không phát huy được tính tích cực của công tác phê bình và tự phê bình, đồng thời làm mất thời gian, tốn kém ngân sách và không đạt được hiệu quả.

Phê bình và tự phê bình là phương thức hiệu quả nhất trong việc phát huy mặt tích cực, ưu điểm, củng cố,

sửa chữa mặt sai sót, yếu kém và ngăn chặn hiện tượng tự diễn biến trong nội bộ Đảng; chống lại bệnh quan liêu, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống thực dụng, cơ hội, ích kỷ, bè phái, lợi ích nhóm....

Khi tiến hành công tác phê bình và tự phê bình cần phải chấn chỉnh tình trạng "phê bình sếp thì phải xách túi ra đi", đánh giá một cách chủ quan, chung chung, không thực chất. Cần phải nhận thức đúng đắn, đầy đủ đối với hiện tượng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; chỉ rõ rằng bộ phận nào, đối tượng nào suy thoái, suy thoái về mặt nào, ở mức độ nào để có cách thức củng cố hiệu quả; sửa chữa tư duy chủ quan cho rằng đảng ủy nào được đánh giá, công nhận từ đảng ủy cấp trên là trong sạch vững mạnh thì không suy thoái về tư tưởng chính trị, phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống.

Khi tiến hành công tác phê bình và tự phê bình, đảng ủy và tổ chức đảng phải chuẩn bị chặt chẽ, bảo đảm về mặt quy chế, nguyên tắc và có thể hoạt động liên thông, mềm dẻo về mặt phương thức, bảo đảm dân chủ, nghiêm túc, thẳng thắn trên cơ sở xây dựng bằng tình yêu thương đồng chí; đảng ủy và thủ trưởng cơ quan phải chỉ đạo trực tiếp, tổ chức thực hiện tiến hành phê bình và tự phê bình.

Ba là, duy trì và thực hiện một cách nghiêm túc chế độ tiến hành sinh hoạt Đảng theo quy chế, quy định của Điều lệ Đảng. Củng cố nội dung và nâng cao chất lượng tiến hành sinh hoạt Đảng, tăng cường công tác kiểm tra. Khi phát hiện cán bộ, đảng viên vi phạm, làm sai về mặt

đạo đức, lối sống phải giải quyết kịp thời, nghiêm túc theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Bốn là, tăng cường công tác chỉ đạo, lãnh đạo, phát huy sức mạnh tổng hợp để tiến hành giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức và lối sống.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức và lối sống là nhiệm vụ quyết định để nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, lối sống trong sạch cho cán bộ, đảng viên; là nền tảng để tổ chức của Đảng, Nhà nước vững chắc về mặt chính trị, nâng cao chất lượng lãnh đạo và sức chiến đấu. Tập trung nắm bắt tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên; củng cố và giải quyết kịp thời những yếu kém, tồn tại. Nội dung chỉ đạo, lãnh đạo công tác giáo dục chính trị tư tưởng phải được hiện thực hóa, gắn với thực tế; giải quyết những vấn đề trọng tâm, quan trọng và yếu kém. Quán triệt quan điểm công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức và lối sống là nhiệm vụ của tổ chức chính trị, cán bộ, đảng viên. Phát huy hiệu quả vai trò tham mưu của các tổ chức chính trị, cán bộ chính trị, nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức và lối sống ở từng cấp.

Năm là, tập trung củng cố nội dung, hình thức và phương thức giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức và lối sống. Trong tình hình hiện nay, cần tăng cường công tác giáo dục chủ nghĩa Mác – Lênin, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; tư tưởng, lối sống của các nhà lãnh đạo ưu tú, tình hình, nhiệm vụ

cách mạng, công tác quốc phòng - an ninh; giáo dục, tuyên truyền và phổ biến âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch; giáo dục chủ nghĩa yêu nước, yêu chế độ mới; giáo dục về lịch sử, truyền thống, bản sắc văn hóa của dân tộc, của Đảng, của giai cấp công nhân; giáo dục về tiêu chuẩn của phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của người cách mạng; đấu tranh chống lại những quan điểm, tư tưởng sai trái, đối kháng, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, hiện tượng "tự diễn biến" trong nội bộ Đảng.

Củng cố, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng như học tập chính trị, sinh hoạt chính trị, tự học tập, tự rèn luyện thông qua việc tuyên truyền, phổ biến của các phương tiện thông tin đại chúng, các cuộc thi đua, vận động, các ngày lễ quan trọng,... tập trung chỉ đạo, lãnh đạo xây dựng và nâng cao chất lượng cán bộ giảng dạy chính trị; mở lớp tập huấn, bồi dưỡng thông qua các đợt học tập lý luận chính trị dưới các hình thức phù hợp và theo quy định; tổ chức các cuộc thi, rút kinh nghiệm trong công tác quản lý, giảng dạy chính trị,... để nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống.

Sáu là, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc nắm bắt tình hình tư tưởng, đánh giá, phân biệt thực chất và giải quyết tâm tư của cán bộ, đảng viên trong chi bộ cơ sở. Các cơ quan, tổ chức phải tập trung chỉ đạo, lãnh đạo việc quán triệt và thực hiện nội dung theo đòi hỏi trong từng khâu và từng giai đoạn của công tác quản lý tư tưởng tại đơn vị cơ sở, bảo đảm cho việc nắm bắt tình hình tư tưởng,

đánh giá, phân biệt, giải quyết đúng, kịp thời, thực chất và hiệu quả đối với các vấn đề nảy sinh, tạo sự thống nhất, đồng thuận cao để phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của tổ chức, cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Bảy là, quan tâm hơn đến đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ, đảng viên, lắng nghe ý kiến của cán bộ, đảng viên.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên là một trong những nội dung chính của công tác xây dựng Đảng, do vậy phải được tiến hành thường xuyên nhằm góp phần nâng cao nhận thức về Đảng cũng như tạo sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao.

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH MỚI

PGS.TS. Phạm Văn Linh
Phó Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương

Công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam là một bộ phận cấu thành rất quan trọng trong hoạt động lãnh đạo của Đảng, nhằm bổ sung, phát triển và tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, xây dựng thế giới quan khoa học, nhân sinh quan cộng sản, giá trị đạo đức tốt đẹp trong xã hội. Qua đó, tạo sự thống nhất trong Đảng, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy tính chủ động, sáng tạo của các tầng lớp nhân dân, thực hiện mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".

I. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG TRONG THỜI GIAN QUA

Đại hội lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định: "Chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng, lý luận có bước được nâng lên. Công tác tư tưởng được coi trọng và tăng cường, góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội. Tích cực đấu tranh phòng, chống "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch; chủ động phòng ngừa, đấu tranh phê phán, ngăn chặn những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận được đẩy mạnh hơn"[1].

1. Những kết quả đạt được

Thứ nhất, công tác giáo dục lý luận chính trị được coi trọng.

Công tác giáo dục lý luận chính trị đã có nhiều đổi mới, từng bước nâng cao chất lượng. Việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các quy định của Đảng về đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị được chú trọng và có tác dụng thiết thực. Quy định của Đảng về chế độ học tập lý luận chính trị, cập nhật kiến thức, tiêu chuẩn hóa cán bộ đã đi vào nền nếp; các chương trình đào tạo lý luận chính trị trong hệ thống Đảng, đoàn thể, hệ thống giáo dục quốc dân đã có bước đổi mới. Chất lượng đào tạo, đội ngũ giảng viên từng bước được nâng lên. Cơ sở vật chất cho công tác giáo dục lý luận chính trị được quan tâm hơn.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng được tổ chức nghiêm túc, thường xuyên có sự đổi mới về hình thức.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2016, tr. 186.

phương pháp, tận dụng sự phát triển của công nghệ hiện đại; chú trọng xây dựng chương trình hành động và coi trọng công tác kiểm tra, tổ chức thực hiện đưa nghị quyết vào cuộc sống.

Thứ hai, công tác tuyên truyền được quan tâm đổi mới về nội dung, hình thức, coi trọng tính hiệu quả, thuyết phục.

Công tác tuyên truyền hướng mạnh về cơ sở, "lấy cái đẹp, dẹp cái xấu", lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực, bám sát thực tiễn phát triển của đất nước, chủ động thông tin, chiếm lĩnh trận địa tư tưởng, lực lượng làm công tác tuyên truyền có bước phát triển mạnh mẽ, đa dạng, như hệ thống báo cáo viên, tuyên truyền viên, các cơ quan báo viết, báo hình, báo nói, báo điện tử,... Nhiều cuộc thi tìm hiểu về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng,... dưới nhiều hình thức, cho các đối tượng khác nhau, nhất là thế hệ trẻ, đã đem lại hiệu quả thiết thực.

Nội dung tuyên truyền đã chú ý phân loại tính chất thường xuyên, thời điểm căn cứ vào nội dung và đối tượng khác nhau trên các lĩnh vực; đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền các sự kiện chính trị, các sự kiện lớn của đất nước, đặc biệt là vào các thời điểm năm tròn, năm chẵn. Quan tâm đúng mức tuyên truyền các sự kiện quốc tế, những kinh nghiệm hay, mô hình sáng tạo trong khoa học, công nghệ, phát triển kinh tế,... Bên cạnh đó, những vấn đề "nóng" về khủng bố, xung đột sắc tộc, tôn giáo, tranh chấp lãnh thổ, biển đảo, những sự kiện chính trị, thời sự

ở một số khu vực trên thế giới cũng được cập nhật, phù hợp với từng đối tượng.

Coi trọng tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và đối ngoại hằng năm và cả nhiệm kỳ, những nỗ lực đổi mới sáng tạo, xây dựng Chính phủ liêm chính, kiến tạo, phòng, chống tham nhũng,... Những gương điển hình về phát triển sản xuất, bảo vệ Tổ quốc ngày càng nhiều và được cổ vũ kịp thời, tạo nên sức sống mới ở nhiều địa phương, cơ sở.

Quan tâm tuyên truyền, giáo dục đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, những gương người tốt, việc tốt đã được đẩy mạnh, đi vào chiều sâu, tạo ra những đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn, có tác động tới nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Thứ ba, coi trọng việc nắm diễn biến tư tưởng, tâm trạng xã hội, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh trong quá trình phát triển.

Nắm diễn biến tư tưởng, tâm trạng xã hội là một hoạt động thường xuyên trong công tác tư tưởng của Đảng cầm quyền. Ở Việt Nam, việc nắm tư tưởng, tâm trạng xã hội được thực hiện dưới nhiều hình thức, thông qua các cơ quan đại diện của quần chúng các cấp, như Mặt trận Tổ quốc, công đoàn, nông dân, phụ nữ, thanh niên, cựu chiến binh,... hoặc dưới các hình thức điều tra dư luận của các cơ quan chức năng, các tổ chức chuyên môn, nghiệp vụ.

Các vấn đề cần quan tâm về tư tưởng, tâm trạng xã hội thường bám sát những chủ trương, chính sách trong quá trình thực hiện; hiệu quả hoạt động của các tổ chức đảng, chính quyền các cấp; các sự kiện lớn trong nước và thế giới. Qua đó, giúp các cơ quan có trách nhiệm hoàn thiện cơ chế, chính sách, biện pháp cần thiết để đáp ứng những yêu cầu chính đáng của người dân, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; chính quyền liêm chính, phục vụ nhân dân.

Những vấn đề phát sinh trong quá trình phát triển cũng được quan tâm giải quyết, thông qua nắm diễn biến tư tưởng, tâm trạng xã hội, đặc biệt là các vấn đề về đất đai, môi trường, lao động, việc làm; sai phạm của tổ chức, cá nhân thực thi công vụ, gây bức xúc dư luận xã hội; những vấn đề trong nước và quốc tế,... Qua đó, giúp các cơ quan có trách nhiệm giải quyết nhiều vấn đề một cách hiệu quả, coi sự hài lòng của người dân là một tiêu chí đánh giá, đổi mới hoạt động, thúc đẩy đất nước phát triển.

Thứ tư, thường xuyên quan tâm công tác xây dựng Đảng, kiên quyết đấu tranh với thông tin, quan điểm sai trái, thù địch.

Đảng Cộng sản Việt Nam coi phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, quan tâm xây dựng Đảng cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức bộ máy, cán bộ và đạo đức. Ban hành và chỉ đạo thực hiện nhiều chủ trương, biện pháp, quy định nhằm

nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, đấu tranh chống suy thoái chính trị tư tưởng, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

Coi trọng công tác bổ sung, phát triển lý luận, đấu tranh, phê phán các quan điểm cơ hội, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đổi mới phương thức lãnh đạo, phương thức cầm quyền của Đảng.

Đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; Đảng trực tiếp lãnh đạo, quản lý công tác cán bộ, xử lý nghiêm những vụ việc, cá nhân sai phạm. Tăng cường sự giám sát của nhân dân, các phương tiện thông tin đại chúng, nhân dân tham gia đóng góp xây dựng Đảng vững mạnh.

Cấp ủy các cấp đã nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch. Một số địa phương, đơn vị đã có những sáng kiến trong tổ chức lực lượng, tổ chức tin, bài đấu tranh, từng bước đổi mới nội dung và phương pháp.

2. Hạn chế, yếu kém

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng tuy đã có nhiều đổi mới và đạt được những kết quả nhất định, nhưng còn nhiều hạn chế cả về nội dung, phương pháp và hình thức.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ còn chồng chéo, trùng lắp, hiệu quả chưa cao.

Công tác tuyên truyền còn nhiều bất cập, đặc biệt là trong điều kiện công nghệ thông tin, mạng xã hội phát triển mạnh mẽ; nội dung tuyên truyền về kinh tế còn chưa đáp ứng được yêu cầu trong bối cảnh Việt Nam hội nhập sâu rộng hiện nay.

Trong công tác đấu tranh chống âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ chưa thực sự chú trọng tuyên truyền theo chiều sâu, chưa tăng cường các hình thức giám sát và đề cao vai trò nêu gương.

3. Nguyên nhân

Những khó khăn hiện nay của tình hình quốc tế, mặt trái của kinh tế thị trường, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, vấn đề mới phức tạp phát sinh từ thực tiễn nhưng chưa được lý giải và xử lý kịp thời, hiệu quả.

Sự chống phá ngày càng tinh vi của các thế lực cơ hội, thù địch, đặc biệt là trong điều kiện cách mạng công nghệ, internet, mạng xã hội phát triển mạnh mẽ như hiện nay.

Nhận thức của một số cấp ủy, người đứng đầu đơn vị, đảng viên chưa đầy đủ về tầm quan trọng của công tác chính trị tư tưởng. Tình trạng suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống ở một bộ phận cán bộ, đảng viên tuy đã thu được những kết quả nhất định, nhưng còn nhiều bất cập, hạn chế.

II. ĐỊNH HƯỚNG GIẢI PHÁP VỀ CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Dự báo tình hình thế giới và trong nước

Những năm cuối thập niên thứ hai của thế kỷ XXI và thời gian tới, xu hướng hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, hợp tác và phát triển vẫn tiếp tục được đẩy mạnh. Tình hình thế giới, khu vực xuất hiện những diễn biến mới, nhanh hơn, phức tạp hơn. Toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và cách mạng khoa học công nghệ, đặc biệt là cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ, làm biến đổi sâu sắc mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Tình hình trên tác động trực tiếp đến nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam.

Sự xâm lăng về văn hóa và sức mạnh mềm quốc gia, tốc độ gia tăng mạnh mẽ của internet, mạng xã hội, facebook đã dẫn đến nhiều thay đổi trên lĩnh vực thông tin, kết nối toàn cầu, tạo nên sự bùng nổ về thông tin, ảnh hưởng sâu sắc đến tư tưởng, đạo đức, văn hóa của các quốc gia, nhất là các nước đang phát triển.

Các thế lực thù địch vẫn tiếp tục thực hiện âm mưu "diễn biến hòa bình" với nhiều phương thức mới, trực tiếp thông qua việc chống phá, xuyên tạc, bịa đặt, nhằm thúc đẩy quá trình "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, lợi dụng các xung đột, mâu thuẫn trong xã hội để kích động chống phá chế độ.

Sau hơn 30 năm đổi mới, Việt Nam đã có nhiều thay đổi tích cực, thế và lực của đất nước lớn mạnh hơn bao giờ hết,

Thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử đã giúp cho Việt Nam vững bước trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Sức mạnh tổng hợp của đất nước được nâng lên, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Kinh tế tuy đã có bước phát triển nhưng chưa thật sự vững chắc, nhiều hạn chế, yếu kém tồn tại lâu nhưng chưa khắc phục triệt để, trong đó có cả những vấn đề về lý luận, thực tiễn, như tác động của mặt trái cơ chế thị trường, sự phân hóa giàu nghèo, phân tầng xã hội; những vấn đề về môi trường, tệ nạn xã hội,...

Quá trình hội nhập, phát triển của Việt Nam cũng đặt ra nhiều vấn đề về xây dựng văn hóa, con người mới, giữ gìn bản sắc dân tộc. Tác động của các trào lưu tư tưởng, văn hóa từ bên ngoài, của cách mạng khoa học công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin, mạng xã hội, đã ảnh hưởng không nhỏ tới tư tưởng, tâm trạng xã hội.

Công tác xây dựng Đảng về chính trị tư tưởng, tổ chức và đạo đức đòi hỏi tiếp tục phải đi vào chiều sâu, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy tính tiền phong, gương mẫu đi đôi với đề cao tính nghiêm minh, kỷ luật, kỷ cương trong Đảng.

2. Định hướng giải pháp

Một là, đổi mới mạnh mẽ, sâu sắc và vững chắc nội dung, phương thức công tác tư tưởng.

Đổi mới phương thức công tác tư tưởng của Đảng theo định hướng cơ bản là tăng cường tính thuyết phục, hiệu quả,

nâng cao tính chủ động và tính chiến đấu, tạo bằng được sự gắn bó với nhân dân và thực tiễn đất nước. Rà soát lại nội dung, nhiệm vụ theo yêu cầu đổi mới công tác tư tưởng, xây dựng lộ trình thực hiện đổi mới cho từng nội dung, từng lĩnh vực để đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 tạo bằng được diện mạo mới, chất lượng và hiệu quả mới của công tác tư tưởng.

Phát huy mạnh mẽ tính tích cực, vai trò phản biện và giám sát của báo chí, các phương tiện truyền thông đại chúng. Tiếp tục phát triển sự nghiệp báo chí, xuất bản đi đôi với tăng cường công tác lãnh đạo và quản lý. Tổ chức nghiên cứu, đổi mới sâu sắc việc lãnh đạo, quản lý công tác báo chí, xuất bản, điều tra dư luận xã hội, nắm diễn biến tư tưởng, tâm trạng xã hội. Nâng cao chất lượng các bình chùng làm công tác tư tưởng theo hướng tinh gọn, tiếp cận thành tựu khoa học, công nghệ mới.

Đổi mới căn bản hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị lớn của đất nước theo hướng thiết thực, gắn với nhu cầu văn hóa, nguyện vọng của nhân dân, từng bước hoàn thiện mô hình tổ chức các lễ hội lớn, lễ hội truyền thống do nhân dân làm chủ, tự quản, bảo đảm văn minh, hiệu quả.

Coi trọng tuyên truyền về đổi mới mô hình tăng trưởng, hội nhập kinh tế, yêu cầu của các hiệp định tự do thế hệ mới, nhiệm vụ phát triển giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, năng suất lao động; những nỗ lực trong xây dựng Chính phủ

kiến tạo, cải cách thể chế, khởi nghiệp. Nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, chất lượng nền công vụ, sự hài lòng của người dân, về kỷ luật, kỷ cương trong triển khai nhiệm vụ kinh tế.

Nâng cao tính chiến đấu, tính thuyết phục, tính hiệu quả của công tác tư tưởng. Thường xuyên bám sát thực tiễn, tăng cường tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân; chủ động dự báo, kịp thời giải quyết những diễn biến tư tưởng, tâm trạng của nhân dân. Tập trung xử lý các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của nhân dân, nhất là những vấn đề liên quan đến nạn tham nhũng, lãng phí, quan liêu, mất dân chủ, thiếu kỷ cương, ức hiếp nhân dân của một bộ phận cán bộ, đảng viên.

Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước; cổ vũ mọi tầng lớp nhân dân phát huy tinh tự lực, tự cường, nỗ lực vượt qua mọi thử thách, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội do Đại hội lần thứ XII của Đảng đề ra, phấn đấu đưa Việt Nam trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2030. Tích cực tuyên truyền, cổ vũ việc thực hiện phong trào xóa đói, giảm nghèo.

Hai là, tổng kết, xây dựng và truyền bá rộng rãi những giá trị mới của con người Việt Nam, nâng cao hiệu quả tuyên truyền lĩnh vực khoa giáo.

Nghiên cứu, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, làm rõ xu hướng thay đổi, tác động của mặt trái cơ chế thị trường, hội nhập quốc tế tới văn hóa, đạo đức xã hội; xây dựng hệ thống cơ chế, chính sách và giải pháp khắc phục. Tăng cường tuyên truyền, thông tin những giá trị về văn hóa, chuẩn mực đạo đức trong gia đình, xã hội, đặc biệt là trong nhà trường, thế hệ trẻ. Củng cố, phát triển các thiết chế văn hóa cơ sở trong các khu công nghiệp, vùng sâu, vùng xa; phát triển hệ thống thông tin đại chúng phù hợp với yêu cầu phát triển văn hóa, nâng cao đời sống tinh thần xã hội.

Xây dựng và thực hiện hệ giá trị của nhân cách con người Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, các chuẩn mực đạo đức, văn hóa phù hợp với từng đối tượng, triển khai sâu rộng nhiệm vụ xây dựng chuẩn mực đạo đức đối với các tầng lớp xã hội; thực hiện tốt chiến lược phát triển thể dục, thể thao, văn hóa, văn học, nghệ thuật.

Tuyên truyền các nhiệm vụ trọng tâm trên lĩnh vực khoa giáo được nêu ra trong các Nghị quyết Trung ương 6, 7 khóa XII về chăm sóc sức khỏe nhân dân, dân số và phát triển; lao động, việc làm, chính sách tiền lương, y tế, bảo hiểm xã hội; các chủ trương của Đảng, Nhà nước về trí thức, khoa học công nghệ, giáo dục, đào tạo. Tăng cường thông tin các mô hình hay, thành tựu khoa học, công nghệ, tinh hoa văn hóa trên thế giới vào trong nước.

Ba là, tăng cường công tác xây dựng Đảng, triển khai đồng bộ, chủ động đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, phản bác các luận điệu của các thế lực thù địch.

Công tác xây dựng Đảng được tiến hành trên tất cả các lĩnh vực về chính trị, tư tưởng, văn hóa và đạo đức,

gắn chặt nhiệm vụ chỉnh đốn Đảng với cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, chống suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

Công tác tư tưởng tập trung đồng thời cả bốn nội dung: chính trị, tư tưởng, đạo đức và văn hóa, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII về "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay", kết hợp với việc "Học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", đưa việc học tập ngày càng đi vào chiều sâu. Cán bộ lãnh đạo phải là những tấm gương, lời nói đi đôi với việc làm, "học tập" phải gắn liền với "làm theo".

Xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch nhằm thực hiện đa nguyên chính trị, bạo loạn, lật đổ; phòng, chống nguy cơ "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trên lĩnh vực tư tưởng trước tác động phức tạp của tình hình thế giới, khu vực.

Chú trọng nghiên cứu các khuynh hướng tư tưởng, lý luận; dự báo những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch làm cơ sở chủ động tiến công, phản bác; tổ chức lại lực lượng tham gia cuộc đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận; tạo diễn đàn tranh luận những vấn đề lý luận đang có nhiều ý kiến khác nhau.

Thường xuyên bám sát thực tiễn, tăng cường tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân; chủ động dự báo, kịp thời giải quyết những diễn biến tư tưởng, tâm trạng của

nhân dân. Tập trung xử lý các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của nhân dân, nhất là những vấn đề liên quan đến tham nhũng, lãng phí, quan liêu, mất dân chủ, thiếu kỷ cương, ức hiếp nhân dân của một bộ phận cán bộ, đảng viên.

Bốn là, xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng.

Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác tư tưởng một cách đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực: tư tưởng, lý luận, tuyên truyền, giáo dục và đào tạo dạy nghề, thông tin đại chúng, văn hóa, văn nghệ, điều tra dư luận xã hội,...

Quy hoạch đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng: lãnh đạo, quản lý, chuyên gia đầu ngành, đội ngũ kế cận và đội ngũ trẻ để tạo nguồn.

Tổ chức đánh giá toàn diện thực trạng đội ngũ cán bộ, dự kiến nhu cầu, khả năng tạo nguồn và phát triển, chủ động xây dựng và thực hiện nghiêm túc mô hình tổ chức, bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

Đổi mới căn bản, xây dựng mới chương trình, nội dung đào tạo cán bộ ngành tư tưởng theo hướng nâng cao trình độ và kiến thức tổng hợp, gắn chặt với các yêu cầu nghề nghiệp, kết hợp giữa học lý luận và thực hành nghiệp vụ. Khẩn trương xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung đào tạo, luân chuyển cán bộ bảo đảm sau năm 2020 có mô hình tương đối ổn định cán bộ làm công tác tư tưởng các cấp.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG TRONG ĐIỀU KIỆN HIỆN NAY

TS. Khămmặn Chănthalăngxi
Phó Trưởng Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng
Thành viên Hội đồng Khoa học xã hội quốc gia Lào

Đại hội lần thứ X của Đảng Nhân dân cách mạng Lào (năm 2016) đã đưa ra khẩu hiệu: "Nâng cao khả năng lãnh đạo và tính tiên phong của Đảng, tăng cường sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, kiên định đường lối đổi mới toàn diện có nguyên tắc, bảo vệ và phát triển đất nước bền vững theo mục tiêu xã hội chủ nghĩa". Để đạt được sự nghiệp và mục tiêu đề ra, Đảng phải nâng cao chất lượng công tác tư tưởng, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới của cuộc cách mạng.

1. Vai trò quan trọng của công tác tư tưởng

Công tác tư tưởng là công việc quan trọng trong sự nghiệp lãnh đạo của Đảng. Vì vậy, đã từ lâu, Đảng Nhân dân cách mạng Lào luôn coi công tác tư tưởng là công việc hàng đầu, là công việc gốc, phải làm thường xuyên và

xuyên suốt trên mọi lĩnh vực. Đảng cho rằng: "Nếu không có tư tưởng lý luận cách mạng, thì không thể có phong trào cách mạng"[1]. Do vậy, đối với bất cứ nhiệm vụ gì, ở đâu và có tầm quan trọng như thế nào, Đảng luôn luôn quan tâm tới công tác giáo dục tư tưởng. Công tác tư tưởng phải đi trước, đồng hành trong quá trình thực hiện và cả sau khi đã hoàn thành nhiệm vụ. Công tác tư tưởng bảo đảm cho việc thực hiện nhiệm vụ thành công, bảo đảm thắng lợi của sự nghiệp cách mạng trong từng giai đoạn, nhất là trước những bước ngoặt. Thực tế đã khẳng định rằng, nơi nào coi nhẹ hay bỏ qua công tác tư tưởng, thì nơi đó, công việc đạt chất lượng thấp, hiệu quả không cao; ngược lại, nơi nào coi trọng và tổ chức thực hiện công tác tư tưởng tốt, thì nơi đó mặc dù có phức tạp, khó khăn đến mấy, nhưng nhiệm vụ công được thực hiện tốt, công việc bảo đảm chất lượng và đạt hiệu quả cao. Như cựu lãnh tụ Liên Xô trước đây Leonid Brezhnev đã từng viết: "Công tác tư tưởng - lý luận đã trở thành một nhiệm vụ quan trọng của Đảng Cộng sản... Sẽ rất nguy hiểm nếu một lúc nào đó hoặc lĩnh vực nào đó coi thường cơ sở về mặt tư tưởng... Trên thế giới này, không có không gian trống không, nơi nào mà chúng ta coi nhẹ, nơi đó sẽ có kẻ thù về mặt tư tưởng của chúng ta hoạt động"[2].

---

1. Văn kiện Hội nghị công tác tư tưởng Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng toàn quốc lần thứ III, tr. 33.

2. Leonid Brezhnev: *Cuốn sách kỷ niệm*, Mátxcơva, 1981, tr. 42.

Công tác tư tưởng luôn có vai trò quan trọng trong công tác xây dựng Đảng về mặt tư tưởng, như trong việc xây dựng và cụ thể đường lối của Đảng thành các chính sách, tổ chức lực lượng, chỉ đạo quần chúng thực hiện các chính sách. Chủ tịch Khămtay Xiphăndon đã cho rằng: "Lúc nào công tác tư tưởng cũng là nền tảng, là công việc hàng đầu và là yếu tố chủ yếu quan trọng, bảo đảm thành công và thắng lợi trong lãnh đạo sự nghiệp cách mạng". Đồng thời, công tác tư tưởng còn đóng góp vào việc giáo dục trong nội bộ Đảng, nội bộ quần chúng. Có thể nói, công tác tư tưởng là một yếu tố bảo đảm mọi thắng lợi của cuộc cách mạng. Vì vậy, trong công tác xây dựng Đảng, cũng như việc phát triển đảng viên mới, trước hết phải coi phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng là gốc, là vấn đề quyết định, nếu vấn đề này không đạt được, vấn đề khác cũng sẽ không thực hiện được. Điều đó cũng đặt ra yêu cầu đối với mỗi cán bộ, đảng viên phải vững vàng về tư tưởng trong hoạt động của mình, có khả năng lãnh đạo và thực hiện mọi đường lối, nghị quyết, chỉ thị và văn bản, pháp luật nhằm đạt được mục tiêu mà Đảng và Nhà nước đề ra.

Công tác tư tưởng còn có vai trò quan trọng trong việc bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Cayxỏn Phômvihản, quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, làm cho tư tưởng, lý tưởng của Đảng, những giá trị văn hóa tốt đẹp của đất nước và giá trị văn hóa thế giới trở thành cơ sở tư tưởng cho

hành động của quần chúng, định hướng lối sống của toàn xã hội. Đảng Nhân dân cách mạng Lào luôn kiên định lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, truyền thống tốt đẹp của Đảng làm kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Trên cơ sở đó, việc lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng Nhân dân cách mạng Lào sẽ thực hiện đúng đắn và phù hợp với tình hình cụ thể trong từng giai đoạn cách mạng.

Công tác tư tưởng cũng là nhiệm vụ của toàn Đảng, của mỗi đảng viên, là trách nhiệm của đảng ủy các cấp, đặc biệt là bí thư, phải nâng cao trách nhiệm, sử dụng mọi lực lượng và phát huy tính sáng tạo trong công tác tư tưởng. Công tác tư tưởng đóng vai trò chủ yếu trong xây dựng và củng cố vững chắc cơ sở chính trị của chế độ mới. Trong điều kiện mới, công tác tư tưởng càng phải chủ động, sử dụng nhiều hình thức, phương pháp và lực lượng; có dự báo trước mắt về mặt tốt và mặt xấu để chủ động lãnh đạo, chỉ đạo, khắc phục các nhược điểm, yếu kém cho phù hợp, kịp thời. Công tác tư tưởng phải gắn bó với công tác tổ chức và chính sách; với việc giải quyết vấn đề và lợi ích cụ thể cho hợp tình, hợp lý; với việc củng cố tổ chức đảng và khắc phục những biểu hiện tiêu cực trong bộ máy của Đảng, Nhà nước cũng như trong xã hội. Đảng chỉ đạo rằng: hoạt động của công tác tư tưởng phải nắm vững cả hai mặt: *một là*, nắm vững tình hình tư tưởng, nắm vững dư luận tốt và dư luận xấu trong xã hội; *hai là*, nghiên cứu, giải đáp, hướng dẫn dư luận xã hội cho kịp

thời, đồng thời sử dụng mọi phương tiện và phương pháp phù hợp để lãnh đạo dư luận xã hội và phong trào quần chúng, tạo nên sự chuyển biến theo đúng hướng. Vì vậy, người làm công tác tư tưởng phải giác ngộ nhanh, biết phát huy trình độ, khả năng, làm việc chắc chắn, gắn bó với phong trào của quần chúng và gắn bó với cơ sở nhân dân[1].

Đại hội lần thứ X của Đảng tiếp tục xác định: việc củng cố và nâng cao chất lượng công tác tư tưởng, lý luận là vấn đề quan trọng, vừa có tính chiến lược, vừa là nhiệm vụ cấp bách trong những năm tới, trước hết là nhằm xây dựng Đảng vững mạnh, kiên định về mặt chính trị, tư tưởng, bảo đảm cho Đảng luôn là đại diện trí tuệ, tinh thần cách mạng và danh dự, trong đó:

- *Sự vững mạnh về mặt chính trị*: Đảng phải có trí tuệ và năng lực nhận thức kịp thời với thời đại mới, có khả năng trong việc nghiên cứu xây dựng chiến lược, đường lối, chính sách, phản ánh vai trò lãnh đạo của Đảng trong nghiên cứu, tổng kết và giải đáp các vấn đề thuộc mọi lĩnh vực, liên quan đến đời sống chính trị, kinh tế - xã hội, văn hóa, an ninh - quốc phòng và đối ngoại.

- *Sự vững mạnh về mặt tư tưởng*: phải làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Cayxôn Phômvihăn trở thành cơ sở tư tưởng và lý luận của Đảng, được vận dụng sáng tạo phù hợp với điều kiện cụ thể của đất nước và đặc điểm của xã hội Lào; trở thành hành động của nhân dân cả nước; làm cho toàn xã hội nhận thức, hiểu biết, tin tưởng thực hiện các đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

1. Xem Nghị quyết về phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu và biện pháp chung của công tác chính trị, tư tưởng trong tình hình mới, tr. 6.

2. Thực trạng hoạt động công tác tư tưởng trong thời gian qua

Đại hội lần thứ X của Đảng đã nêu rõ: hoạt động công tác tư tưởng của Đảng được thực hiện song song với công tác xây dựng Đảng, xây dựng cán bộ bằng nhiều hình thức phù hợp. Công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn của Đảng góp phần nâng cao trình độ lãnh đạo của Đảng trong điều kiện mới, giúp cho Đảng dần hoàn thiện đường lối và chủ trương trên các lĩnh vực cho phù hợp, đúng đắn.

Một là, thành tựu về công tác giáo dục lý luận, đường lối, chính sách của Đảng.

- Trong thời gian qua, đảng ủy các cấp luôn coi trọng công tác tư tưởng và không ngừng lãnh đạo, chỉ đạo công tác đó phù hợp với thực tiễn. Ban Tuyên huấn Trung ương, Ban Tuyên huấn địa phương và đảng ủy các cấp đã chủ động kết hợp trong việc tuyên truyền và triển khai đường lối, chính sách của Đảng, trong khuôn khổ trách nhiệm của mình giáo dục cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân nhận thức hiểu biết, quán triệt và tích cực chủ động

thực hiện đường lối, chính sách của Đảng trong từng giai đoạn, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội lần thứ IX, lần thứ X của Đảng, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm lần thứ VII, lần thứ VIII, làm cho kinh tế phát triển liên tục, chính trị - xã hội ổn định và bền vững.

- Nội dung và hình thức hoạt động công tác tư tưởng của Đảng được cải thiện, gắn với nhiệm vụ chính trị và tình hình nổi bật trong nước và quốc tế ở mỗi giai đoạn, đặc biệt nhấn mạnh việc tuyên truyền bằng hình thức chỉ rõ, trình bày và phát động quần chúng vào việc tổ chức thực hiện đường lối, chính sách của Đảng trong thực tế; coi trọng và quan tâm phương pháp tuyên truyền giáo dục chính trị, tư tưởng thông qua hình thức ca ngợi tấm gương tiên phong của cán bộ, đảng viên trong việc ngăn chặn và giải quyết hiện tượng tiêu cực trong bộ máy của Đảng, Nhà nước cũng như trong xã hội, như đấu tranh chống tham nhũng, quan liêu, xa rời quần chúng, biến chất về đạo đức cách mạng. *Tóm lại*, tình trạng xa rời thực tế trong hoạt động công tác tư tưởng của Đảng đã được khắc phục, cải thiện ngày càng tốt hơn.

- Chương trình dạy và học lý luận chính trị - hành chính, phương pháp giảng dạy lý luận chính trị đối với cán bộ, đảng viên ở hệ thống các trường đảng, các học viện giáo dục của Nhà nước và tư nhân ngày càng được cải thiện. Việc đào tạo, nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn của đội ngũ giáo viên giảng dạy lý luận chính trị được triển khai theo hệ thống; việc dạy và học có sự

kết hợp giữa lý luận với thực tiễn đã trở thành nguyên tắc phổ biến.

- Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia Lào đã tăng cường ngày càng nhiều hơn công tác đào tạo và bồi dưỡng lý luận chính trị - hành chính với nhiều chương trình cho cán bộ và cán bộ lãnh đạo. Đặc biệt, lớp cử nhân chuyên ngành công tác tuyên truyền hiện đã khai giảng đến khóa thứ VII. Ngoài ra, trường chính trị các tỉnh cũng được củng cố, khôi phục, có năng lực mở các khóa đào tạo, bồi dưỡng với nhiều chương trình khác nhau.

- Cán bộ làm công tác tư tưởng thường xuyên được học tập, quán triệt đường lối của Đảng, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn cả trong nước và nước ngoài.

- Công cụ và phương tiện sử dụng làm công tác tư tưởng được nâng cao chất lượng, hiện đại về một số mặt.

Hai là, thành tựu về việc tổng hợp và dư luận xã hội.

- Trong thời gian qua, công tác giám sát và thu thập tình hình tư tưởng, dư luận xã hội được quan tâm chu đáo và phổ biến ở các ngành, các địa phương để phát huy ưu điểm, kịp thời có biện pháp giải quyết mặt tiêu cực cho phù hợp. Theo dõi, nắm bắt tình hình nổi bật trong nước và quốc tế, những thông tin bôi nhọ, xuyên tạc của các thế lực thù địch trên các phương tiện thông tin đại chúng. Xây dựng tài liệu tham khảo về các vấn đề nổi bật xảy ra trong nước và ngoài nước ở từng giai đoạn, đánh giá tác động

của tình hình đó đến tư tưởng, tinh thần của cán bộ, đảng viên và nhân dân, từ đó có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo để nâng cao trình độ nhận thức và hiểu biết về đường lối, chính sách của Đảng.

- Chủ động tổng kết hoạt động của Ban Tuyên huấn Trung ương, Ban Tuyên huấn các địa phương và công tác chính trị, tư tưởng của các bộ, cơ quan, gửi báo cáo thường xuyên hằng tháng cho Văn phòng Trung ương Đảng.

- Ban Tuyên huấn Trung ương đã quan tâm tổ chức cuộc họp về công tác điều phối thông tin hằng tuần để báo cáo lãnh đạo Đảng, Nhà nước về tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, tình hình nổi bật trong nước và quốc tế, các hiện tượng tiêu cực, xuyên tạc, bóp méo của các thế lực thù địch về sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và hoạt động của công tác thông tin đại chúng, từ đó có hướng chỉ đạo nhằm phát huy mặt tích cực, giải quyết mặt tiêu cực cho phù hợp và kịp thời. Đồng thời định hướng công tác thông tin đại chúng hoạt động đúng theo đường lối, chính sách của Đảng, bảo đảm trở thành phương tiện nhạy bén của Đảng, Nhà nước trong việc đưa đường lối của Đảng, Nhà nước đến với các cơ sở nhân dân. Hiện có 22 bộ phận tham gia báo cáo thông tin hằng tuần.

- Tổ chức thành công Hội nghị rút kinh nghiệm điều phối thông tin lần thứ I; đánh giá việc tổ chức thực hiện công tác kể từ những năm 1990 đến nay, đồng thời đề ra kế hoạch, phương hướng; Nghị quyết của Hội nghị đã

đề nghị tăng số lượng bộ phận tham gia vào hội nghị điều phối giao ban thông tin hằng tuần từ 9 bộ phận thành 20 bộ phận.

- Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị số 04/BBTTW ngày 10/7/2017 "về việc tăng cường công tác giám sát, thu thập tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong giai đoạn mới". Ban Tuyên huấn Trung ương ban hành văn bản Hướng dẫn số 08/BTHTW ngày 31/7/2017 "về việc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 04/BBTTW". Dựa trên Chỉ thị và Hướng dẫn đó, cho đến nay, ở các bộ, cấp Trung ương và cấp tỉnh đa số đã hoàn thành việc xây dựng khâu hợp tác, có người lãnh đạo và người phụ trách công tác giám sát, thu thập dư luận của cấp mình.

- Thực tế cho thấy, cơ chế phối hợp để giám sát, thu thập tình hình tư tưởng và dư luận xã hội đã được củng cố, hoạt động thường xuyên và có hiệu quả, có thể giải đáp những thắc mắc trong dư luận một cách nhanh chóng, kịp thời bác bỏ sự xuyên tạc của các thế lực thù địch và những kẻ xấu.

Ba là, thành tựu về công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn.

- Trong thời gian qua, mặc dù điều kiện và khả năng nghiên cứu, tổng kết thực tiễn còn hạn chế nhưng các cơ quan, học viện nghiên cứu và cán bộ, nhà khoa học nghiên cứu công tác lý luận cũng đã nghiên cứu nhiều vấn đề, nhất là tập trung nghiên cứu và cung cấp cơ sở lý luận Mác - Lênin cho việc đề ra đường lối đổi mới toàn diện có

tính nguyên tắc của Đảng; xây dựng và hoàn thiện chế độ dân chủ nhân dân theo hướng xã hội chủ nghĩa; xây dựng Nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân; xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; việc soạn thảo tài liệu và nghị quyết các kỳ Đại hội Đảng; bổ sung vào kho tàng lý luận, khoa học xã hội cho đất nước ngày càng phong phú hơn.

- Trong những năm qua, Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia Lào đã thành công trong việc nghiên cứu nhiều đề tài khoa học cấp Học viện; đồng thời công nhận nhiều luận án cả trong Học viện và địa phương. Việc nghiên cứu khoa học hợp tác với nước ngoài cũng được thực hiện thành công với nhiều hội thảo khoa học, như "Tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam và tư tưởng Cayxón Phômvihản đối với cách mạng Lào"; "100 năm cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại"; "Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Lào và kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa" cùng nhiều đề tài khác. Bên cạnh đó, Học viện Khoa học xã hội quốc gia cũng đã tổ chức thành công nhiều hội thảo khoa học cùng với các nước xã hội chủ nghĩa anh em, như "Nâng cao khả năng lãnh đạo và lực lượng đấu tranh của Đảng trong điều kiện Đảng cầm quyền, thực tiễn ở Lào và ở Việt Nam"; "Việc xây dựng xã hội chủ nghĩa - Lý luận và thực tiễn của các nước anh em"; "Lý luận và thực tiễn về Đảng"; "Việc xây dựng cơ sở cho sự phát triển theo hướng bền vững",...

3. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân trong hoạt động công tác tư tưởng thời gian qua

3.1. Hạn chế, yếu kém

- Đảng ủy, cán bộ lãnh đạo ở nhiều nơi vẫn coi nhẹ công tác tư tưởng, chưa quan tâm tương xứng với tầm quan trọng của công tác tư tưởng. Trong thời gian qua, ở nhiều nơi, việc tuyên truyền, triển khai đường lối, các nghị quyết của Đảng chưa sát thực tiễn, còn mang tính hình thức, chưa đi sâu rộng và phổ biến.

- Công tác tư tưởng ở nhiều nơi vẫn nặng về giáo dục truyền thống chung chung, tài liệu còn nhấn mạnh về một lý luận, tính định hướng về việc tổ chức thực hiện trong thực tế chưa cao; công tác tư tưởng phần lớn chưa tiếp cận với việc giải quyết vấn đề cụ thể hoặc mang lại lợi ích cụ thể cho những người học, người nghe, cho nên chưa thực sự cuốn hút.

- Nội dung, hình thức và phương pháp trong hoạt động của công tác tư tưởng chưa phong phú; nội dung tài liệu phần lớn thiếu sức sống, tính giáo dục, tinh đấu tranh, phê phán còn ít.

- Việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác tư tưởng lý luận, chính trị chưa đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ chính trị; một số nội dung chương trình dạy và học chưa phù hợp với phương hướng, nhiệm vụ đề ra trong giai đoạn mới; các trường chính trị tỉnh chưa hoạt động thường xuyên, tích cực, đội ngũ giảng viên còn thiếu, cơ sở

vật chất, phương tiện phục vụ dạy học chưa được trang bị đầy đủ.

- Việc củng cố tổ chức bộ máy, luân chuyển cán bộ trong lĩnh vực công tác tư tưởng gặp nhiều khó khăn, nhất là việc bổ sung ban lãnh đạo trong ban tuyên huấn các cấp chưa tương xứng với tầm quan trọng. Cụ thể việc luân chuyển lãnh đạo trong ban tuyên huấn cấp địa phương gặp nhiều khó khăn do người có trình độ, khả năng, đủ tiêu chuẩn, được luân chuyển sang làm công tác tư tưởng lại không muốn sang.

- Việc cung cấp ngân sách, phương tiện và cơ sở vật chất phục vụ cho công tác tư tưởng chưa tương xứng với tầm quan trọng.

- Trong thời gian qua, chúng tôi đã tổ chức rút kinh nghiệm về công tác tư tưởng với các nước anh em, nhưng việc tổng kết rút kinh nghiệm để vận dụng vào công việc cụ thể vẫn còn ít.

- Việc nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn làm được ít, vấn đề thực tiễn mới và vấn đề xã hội quan tâm chưa được nghiên cứu, phân tích.

- Trong thời gian qua, việc nghiên cứu khoa học lý luận và thực tiễn đã đề ra rất nhiều đề tài nghiên cứu, có mục tiêu, ngân sách và văn bản làm cơ sở; nhưng việc tiến hành nghiên cứu vẫn còn chậm, chất lượng nội dung nghiên cứu chưa bảo đảm việc phân tích vấn đề sâu rộng, chưa rút được kinh nghiệm và lý luận khoa học để đáp ứng yêu cầu.

- Các học viện giáo dục, nhất là Học viện Khoa học xã hội quốc gia, Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia, còn thiếu cán bộ ở nhiều chức vụ khác nhau, thiếu nhà nghiên cứu giỏi, bộ máy tổ chức chưa được củng cố, việc luân chuyển, quản lý, kiểm tra, giám sát, đánh giá và thực hiện chính sách đối với cán bộ, nhà nghiên cứu chưa tốt.

3.2. Nguyên nhân

- Do sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy các cấp đối với công tác tư tưởng chưa mạnh mẽ, cấp ủy đảng một số nơi còn coi nhẹ công tác tư tưởng.

- Trong thời gian qua, sự quan tâm của đảng ủy các cấp đối với công tác tư tưởng chưa tương xứng với tầm quan trọng của công tác này, thậm chí đảng ủy một số nơi còn coi công tác tư tưởng là việc do ban tuyên huấn các cấp tổ chức thực hiện; việc lãnh đạo, chỉ đạo nặng về hành chính và chuyên môn, coi nhẹ công tác tư tưởng. Nhiều nơi công tác tư tưởng còn chưa sát với thực tiễn, mang tính hình thức và chưa phổ biến đến mọi đối tượng. Cán bộ lãnh đạo, cán bộ chủ chốt được học nhiều, trong khi cán bộ cấp dưới hoặc cán bộ cấp phổ thông và nhân dân được học ít.

- Bộ máy tổ chức làm công tác tư tưởng vẫn còn chưa được củng cố vững chắc, vững mạnh.

Việc củng cố bộ máy tổ chức, bố trí, luân chuyển cán bộ tham gia công tác tư tưởng chưa tương xứng với

tầm quan trọng, đảng ủy ở nhiều nơi chưa quan tâm sử dụng và tuyển chọn cán bộ có đủ năng lực, trình độ, đạo đức, quan điểm đúng đắn vào làm công tác tư tưởng. Thậm chí, đảng ủy ở một số nơi vẫn còn bố trí cán bộ, đảng viên không đủ năng lực vào ban lãnh đạo công tác tư tưởng.

- Việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác tư tưởng vẫn còn chưa tốt, chưa giải quyết được vấn đề vừa thừa, vừa thiếu cán bộ.

Việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ về mặt lý luận chính trị và chuyên môn còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhiệm vụ chính trị và tính chuyên nghiệp hóa. Việc giải quyết vấn đề vừa thừa, vừa thiếu cán bộ trong lĩnh vực công tác tư tưởng vẫn còn gặp nhiều khó khăn; việc đào tạo cán bộ kế cận là vấn đề thách thức đối với đảng ủy các cấp.

- Việc tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của công tác tư tưởng chưa được thực hiện tốt.

Việc cung cấp ngân sách, phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác tư tưởng theo hướng hiện đại hóa so với yêu cầu vẫn còn nhiều hạn chế, đặc biệt là ở cấp địa phương, đây là một trong những nguyên nhân không thể triển khai công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho toàn bộ người dân và phải làm đi làm lại nhiều lần.

Công tác tư tưởng chưa thực sự gắn bó, tương xứng với việc thực hiện chính sách. Kinh tế trong thời gian qua phát triển liên tục, nhưng các vấn đề xã hội lại xảy ra phổ biến, như vấn đề tham nhũng, ma túy, tai nạn và các

vấn đề tiêu cực khác đã tác động tiêu cực, trực tiếp đến tinh thần của nhân dân nói chung, của cán bộ làm công tác tư tưởng nói riêng.

4. Một số phương hướng và giải pháp nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tư tưởng

4.1. Một số phương hướng

Một là, tạo sự hiểu biết và thống nhất trong cán bộ, đảng viên cũng như toàn xã hội về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác tư tưởng, làm cho mọi người thấy được nhiệm vụ và trách nhiệm của mình.

Hai là, tạo niềm tin của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, tin tưởng vào các tổ chức liên quan trong việc giải quyết các vấn đề tiêu cực xảy ra trong bộ máy của Đảng, Nhà nước cũng như trong xã hội.

Ba là, huy động toàn xã hội tham gia tổ chức triển khai nghị quyết, chỉ thị, chủ trương trên các mặt của Đảng, phát triển thành một phong trào phổ biến.

4.2. Một số giải pháp

Một là, tiếp tục nâng cao năng lực trong việc nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn của Đảng nhằm tạo sự đột phá về mặt tư duy lý luận để mang đến sức sống cho cơ sở lý luận, làm cho Đảng trở thành Đảng trí tuệ của thời đại và có khả năng vận dụng nguyên lý lý luận, xây dựng và hoàn thiện đường lối, chủ trương cho phù hợp

với tình hình cụ thể của đất nước, đánh bại chủ nghĩa giáo điều, tư tưởng bảo thủ và các tư tưởng phản động khác, trong đó:

- Trước hết, phải đánh giá công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn của Đảng trong thời gian qua, quan tâm kiểm tra và đẩy mạnh việc tổ chức các dự án nghiên cứu lý luận và thực tiễn theo các đề tài cấp Nhà nước (9 đề tài) đã được phê duyệt thành công.

- Tiếp tục nghiên cứu, xác định đề tài nghiên cứu mới về mặt lý luận và thực tiễn, nhất là liên quan đến tính chất cách mạng của đất nước trong giai đoạn mới hoặc xác định con đường và bước đi trong việc xây dựng chế độ dân chủ nhân dân; xây dựng các yếu tố nhằm từng bước tiến lên chủ nghĩa xã hội, giữ gìn và phát huy tính tiên phong của Đảng trong điều kiện Đảng cầm quyền; phát triển kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng Nhà nước dân chủ nhân dân, quản lý xã hội bằng pháp luật; xây dựng xã hội đoàn kết, hòa hợp, dân chủ, công bằng và văn minh cho rõ nét, đầy đủ hơn; nghiên cứu tư tưởng Cayxón Phômvihản và các lãnh tụ khác để từ đó xây dựng cơ sở tư tưởng và lý luận của Đảng, tạo nền tảng trong việc giáo dục và rèn luyện bản thân của cán bộ, đảng viên.

- Tiếp tục củng cố tổ chức, bố trí nhân sự làm công tác nghiên cứu lý luận và thực tiễn cho thật sự vững chắc, nhất là tại Học viện Khoa học xã hội quốc gia, Hội đồng Khoa học xã hội quốc gia, Học viện Chính trị và Hành chính

quốc gia. Đại học quốc gia và các viện nghiên cứu của các bộ, cơ quan, đồng thời có cơ chế quản lý, kết hợp hài hòa nhằm đạt hiệu quả cao hơn.

Hai là, tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp tập huấn nâng cao trình độ lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên ở Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia, các trường chính trị - hành chính ở địa phương, học viện giáo dục của các lực lượng vũ trang, cũng như học viện giáo dục của Nhà nước và tư nhân cho phù hợp, đáp ứng được yêu cầu thực tiễn.

Ba là, củng cố công tác tuyên truyền của Đảng bảo đảm chất lượng, sức sống và đến với từng đối tượng. Trong đó, coi trọng việc tuyên truyền, truyền bá để thấm nhuần, nắm vững đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; quan tâm giáo dục truyền thống yêu nước và tuyên truyền phát động yếu tố mới, tấm gương tiến bộ, người tốt việc tốt cho cán bộ, đảng viên và nhân dân noi theo.

Bốn là, củng cố công tác truyền thông và thông tin đại chúng bảo đảm đúng định hướng về quan điểm, tư tưởng, phù hợp và có sức sống.

Năm là, tăng cường sự quan tâm đối với việc nâng cao trình độ, năng lực của các cơ quan làm công tác tư tưởng, nhất là việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ tuyên truyền viên và đội ngũ giáo viên; đồng thời củng cố hộ máy tổ chức cho phù hợp, hiệu quả; cung cấp ngân sách, phương tiện và xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật

cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu trong giai đoạn mới.

Sáu là, nâng cao trách nhiệm gắn liền với việc nâng cao năng lực chỉ đạo của đảng ủy các cấp đối với công tác tư tưởng, lý luận, đặc biệt nhất là lãnh đạo về mặt tư tưởng, đường lối, chính sách để có kế hoạch tổ chức thực hiện cụ thể.

Tóm lại, việc nâng cao chất lượng công tác tư tưởng trong điều kiện hiện nay là đòi hỏi tất yếu trong sự lãnh đạo của Đảng và trước hết phải làm cho công tác tư tưởng xuyên suốt mọi công việc của Đảng, Nhà nước, làm cho cán bộ, đặc biệt là lãnh đạo chủ chốt nắm vững đường lối, chính sách, có lập trường giai cấp, phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, trách nhiệm cao trong việc thực hiện nhiệm vụ bằng sự trung thành và trong sạch; làm cho nhân dân có nhận thức, hiểu biết rõ về đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và chủ động tổ chức thực hiện cụ thể. Nếu làm được như vậy sẽ làm cho công tác tư tưởng thực sự phát triển, đạt chất lượng cao hơn và có khả năng làm tròn nhiệm vụ chính trị mà Đảng giao phó.

TĂNG CƯỜNG BỒI DƯỠNG LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, CẬP NHẬT KIẾN THỨC CHO CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ TRONG TÌNH HÌNH MỚI

PGS.TS. Nguyễn Viết Thảo
Phó Giám đốc
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

1. Ngay từ rất sớm, trong quá trình chuẩn bị thành lập Đảng, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã dành sự quan tâm đặc biệt đến công tác huấn luyện cán bộ cách mạng và chính Người đã khái quát rằng: "... huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng"[1]. Thấm nhuần quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ lý luận. Nhờ vậy, đội ngũ cán bộ Việt Nam luôn luôn được bảo đảm về số lượng và chất lượng, đảm nhiệm thành công mọi nhiệm vụ trong thời kỳ cách mạng giải phóng dân tộc, xây dựng

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t.5, tr. 309.

chế độ xã hội mới và trong công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tích cực và chủ động hội nhập quốc tế hiện nay.

Trong những năm qua, thế giới có nhiều diễn biến sâu sắc, bước ngoặt, đặc quá trình xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam vào một bối cảnh mới với những yêu cầu, nhiệm vụ to lớn, nặng nề, đó là: đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, phấn đấu sớm trở thành quốc gia công nghiệp theo hướng hiện đại. Để thực hiện thành công sứ mệnh lịch sử trong thời kỳ mới, Đảng đã tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận cho đội ngũ cán bộ các cấp.

Bên cạnh các chương trình đào tạo cơ bản, Trung ương Đảng đã nhấn mạnh các chương trình bồi dưỡng, cập nhật kiến thức hằng năm cho các chức danh lãnh đạo, quản lý. Ngày 01/02/2013, Bộ Chính trị ban hành Quy định số 164-QĐ/TW "về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp". Theo đó, các chức danh lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị hằng năm phải có ít nhất 5-7 ngày bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về các nội dung: những thành tựu nghiên cứu mới về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và kiến thức về lý luận chính trị; những vấn đề mới trong đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, về tình hình công tác chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác đối ngoại, công tác xây dựng Đảng,

chính quyền, công tác dân tộc, tôn giáo và công tác quần chúng của nước ta; tình hình thế giới đương đại có tác động tới Việt Nam; những vấn đề thực tiễn đang đặt ra đối với công tác lãnh đạo, quản lý; những kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm mới về khoa học lãnh đạo, quản lý.

Quy định số 164 xác định bốn nhóm đối tượng chức danh lãnh đạo, quản lý. Đối tượng 1 gồm các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Phó Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch Quốc hội, Phó Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Đối tượng 2 gồm các đồng chí cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý (ngoài đối tượng 1). Đối tượng 3 là cán bộ thuộc diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy; ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương và tương đương quản lý. Đối tượng 4 là cán bộ thuộc diện ban thường vụ huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy thuộc tỉnh và tương đương quản lý.

Mục tiêu của các chương trình bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới là nhằm nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong hệ thống chính trị, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của Đảng trong tình hình mới. Yêu cầu đặt ra là mỗi chương trình phải đáp ứng yêu cầu, tiêu chuẩn chức danh đối với từng loại đối tượng ở từng vị trí công tác; phù hợp tình hình mới và yêu cầu cụ thể của từng lĩnh vực, địa phương, vùng, miền; vừa bổ sung kiến thức, vừa giải đáp những vấn đề thực tiễn mới đặt ra, tạo

sự đồng thuận trong nhận thức và hành động của cán bộ, góp phần nâng cao nhận thức, năng lực, trình độ, nghiệp vụ, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của đội ngũ cán bộ.

2. Nội dung chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho cán bộ lãnh đạo, quản lý

- *Nội dung chương trình dành cho đối tượng 1* do Hội đồng Lý luận Trung ương chủ trì phối hợp với các cơ quan đảng, nhà nước, các viện nghiên cứu xây dựng dưới dạng các chuyên đề. Thông thường, trong mỗi khóa (5 năm) có khoảng 15-20 chuyên đề. Bộ Chính trị, Ban Bí thư xem xét, quyết định việc sử dụng các chuyên đề đó bằng hình thức nghe báo cáo hay tài liệu nghiên cứu, tham khảo. Báo cáo viên là các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các nhà khoa học, chuyên gia đầu ngành. Lịch nghiên cứu do Bộ Chính trị, Ban Bí thư quyết định.

- *Nội dung chương trình dành cho đối tượng 2* do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh chủ trì phối hợp với các cơ quan Trung ương xây dựng, trình Ban Bí thư xem xét, quyết định. Giảng viên là các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các giáo sư thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và một số nhà khoa học, chuyên gia đầu ngành. Trong hai năm 2014-2015 đã tổ chức được hai lớp Bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI; mỗi lớp 5 ngày, trong đó có 8 buổi nghe giới thiệu chuyên đề, 2 buổi

thảo luận. Dự kiến trong năm 2018, sẽ tổ chức các lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

- *Nội dung chương trình dành cho đối tượng 3* do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh chủ trì phối hợp với các ban Đảng ở Trung ương xây dựng và ban hành. Khung chương trình bao gồm khoảng 8-10 chuyên đề lý luận và thực tiễn, trong đó có 2-3 chuyên đề về các vấn đề của địa phương, bộ, ngành. Việc tổ chức các lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho đối tượng 3 do các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương tổ chức. Để bảo đảm chất lượng học tập, các địa phương, ban, ngành chủ động lựa chọn mời các giáo sư, chuyên gia của các cơ quan Trung ương đến báo cáo. Trên thực tế, tất cả các tỉnh, thành phố và các đảng bộ trực thuộc Trung ương đều đã tổ chức thành công các lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức dành cho đối tượng 3: nhiều tỉnh, thành phố tổ chức thành nhiều lớp do số lượng cán bộ đông. Ước tính trong 5 năm khóa XI (2011-2016), trên 10.000 lượt cán bộ thuộc diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương và tương đương quản lý đã tham dự các lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức, tạo ra sự nhận thức thống nhất trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt về các vấn đề cơ bản của đất nước và thế giới.

- *Nội dung chương trình dành cho đối tượng 4* do các tỉnh ủy, thành ủy chỉ đạo ban tuyên giáo phối hợp với trường chính trị tỉnh, thành phố xây dựng và tổ chức thực hiện.

Đặc biệt, từ khóa XI, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương quyết định tổ chức chương trình *Bồi dưỡng dự nguồn cán bộ lãnh đạo quản lý*. Mục đích của các khóa học này là nhằm trang bị những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, các kiến thức, kỹ năng cơ bản về lãnh đạo, quản lý cho các đồng chí cán bộ được quy hoạch vào các chức danh lãnh đạo quản lý ở Trung ương và các địa phương. Ở Trung ương, các cán bộ được quy hoạch vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng, các vị trí chủ chốt của các ban, bộ, ngành Trung ương và chủ chốt của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được đào tạo tập trung tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Chương trình Bồi dưỡng dự nguồn cán bộ cao cấp kéo dài trong 4 tháng với 6 học phần, trong đó có 5 học phần cơ bản, gồm: Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh (6 chuyên đề); Những vấn đề thế giới đương đại (5 chuyên đề); Đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam (10 chuyên đề); Xây dựng Đảng và Nhà nước (7 chuyên đề); Khoa học lãnh đạo và quản lý (5 chuyên đề); các chuyên đề bổ trợ (10 báo cáo của các chuyên gia trong và ngoài nước); và 1 học phần nghiên cứu thực tế trong nước và nước ngoài (2 tuần). Trong khóa XI đã có 511 đồng chí được đào tạo trong 6 khóa học Bồi dưỡng dự nguồn cán bộ cao cấp, trong đó 113 đồng chí đã trở thành Ủy viên Trung ương Đảng tại Đại hội toàn quốc lần thứ XII của Đảng (trong đó có 93 Ủy viên chính thức và 20 Ủy viên dự khuyết); các đồng chí khác đều trở thành cán bộ lãnh đạo các ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương và các địa phương.

Các tỉnh, thành phố cũng tổ chức các khóa đào tạo cán bộ nguồn dành cho các cán bộ được quy hoạch vào ban chấp hành tỉnh ủy, thành ủy và các vị trí lãnh đạo quản lý thuộc diện tỉnh ủy, thành ủy quản lý. Chương trình đào tạo các khóa học này do các tỉnh ủy, thành ủy quyết định, thường kéo dài 1-2 tháng.

3. Ngoài các hình thức bồi dưỡng cập nhật kiến thức, bồi dưỡng dự nguồn cán bộ, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam còn chủ trương *bồi dưỡng cán bộ theo chức danh*. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh được Trung ương Đảng giao trách nhiệm tổ chức thường xuyên các khóa học cho các chức danh cán bộ trong hệ thống chính trị.

Lớp bồi dưỡng chức danh bí thư cấp ủy cấp huyện và tương đương là một ví dụ. Các lớp bồi dưỡng chức danh bí thư huyện ủy được tổ chức tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Nội dung chương trình học tập bao gồm: cập nhật các vấn đề mới về lý luận chính trị, đường lối của Đảng; các tri thức, kỹ năng và kinh nghiệm lãnh đạo quản lý của bí thư huyện ủy. Mỗi lớp diễn ra trong 3 tuần, bao gồm 19 buổi nghe giới thiệu chuyên đề; 3 buổi thảo luận; 4 báo cáo chuyên đề bổ trợ và 5 ngày đi nghiên cứu thực tế.

Hằng năm, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh chủ trì phối hợp với các ban Đảng Trung ương tổ chức các

lớp bồi dưỡng cho các đồng chí lãnh đạo ủy ban kiểm tra, ban tổ chức, ban tuyên giáo, ban dân vận thuộc các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương. Các lớp này được tổ chức theo từng lĩnh vực; đều có khung chương trình 5 ngày, trong đó có 5 chuyên đề thuộc lĩnh vực chuyên ngành, 4 chuyên đề lý luận chung và 1 buổi thảo luận, bế giảng. Đây là lớp bồi dưỡng hằng năm, bởi vậy, cả 9 chuyên đề đều phải là những vấn đề mới, không được lặp lại bất cứ nội dung nào so với các lớp năm trước.

4. Công tác bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý đã đạt *nhiều kết quả tích cực*. Cán bộ qua bồi dưỡng đã được nâng cao trình độ lý luận chính trị; khả năng tiếp thu và vận dụng đường lối, chính sách mới của Đảng và Nhà nước, kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng tốt hơn những đòi hỏi của thực tiễn. Đa số cán bộ đã vận dụng tốt kiến thức đã được bồi dưỡng, cập nhật, nâng cao vào các mặt công tác Đảng, công tác chính quyền, đoàn thể và công tác chuyên môn nghiệp vụ, có năng lực tư duy và kỹ năng xử lý các tình huống nảy sinh trong thực tiễn. Nội dung các chương trình bồi dưỡng đã từng bước đổi mới, cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành; bám sát, cập nhật được những vấn đề mới; tăng cường nội dung về khoa học lãnh đạo, quản lý; rèn luyện năng lực tư duy khoa học, tầm nhìn chiến lược; nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, tổ chức thực tiễn, khả năng tập hợp, thuyết phục quần chúng; bồi dưỡng

bản lĩnh chính trị, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ trong tình hình mới.

Bên cạnh đó, công tác bồi dưỡng, cập nhật kiến thức vẫn còn *một số bất cập*. Một số chức danh quan trọng, trong đó có chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương,... chưa được bồi dưỡng. Công tác phối hợp giữa các ban, ngành Trung ương, giữa Trung ương và địa phương chưa chặt chẽ. Đội ngũ giảng viên chưa được chuẩn bị chu đáo. Một số điều kiện, dịch vụ phục vụ cho các khóa học chưa được đáp ứng đầy đủ.

5. Qua thực tế tổ chức các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức cho cán bộ lãnh đạo, quản lý ở Việt Nam, bước đầu có thể rút ra *một số kinh nghiệm* sau đây:

Một là, bồi dưỡng cập nhật kiến thức kịp thời là một nhu cầu của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý trong toàn hệ thống chính trị, bảo đảm cho họ được học tập thường xuyên, suốt đời công tác. Cán bộ được bố trí vào chức danh nào thì cần được bồi dưỡng phù hợp với chức danh đó, tránh tình trạng bồi dưỡng cập nhật kiến thức chung chung, nhất loạt cho tất cả các chức danh theo cùng một chương trình. Đảm nhiệm chức danh trong bối cảnh nào thì phải được bồi dưỡng cập nhật kiến thức tương ứng với bối cảnh đó. Đây là một xu thế bồi dưỡng nhân lực lãnh đạo, quản lý trong thế giới hiện đại - một thế giới đang thay đổi vừa sâu rộng, vừa mau lẹ, khó lường.

Hai là, nội dung chương trình và năng lực giảng viên là yếu tố hàng đầu quyết định chất lượng của mỗi lớp bồi dưỡng. Thời gian của các chương trình bồi dưỡng cán bộ trí thích hợp với đối tượng người học là các đồng chí giữ trọng trách ở các ban, ngành, địa phương. Nội dung các chuyên đề phải trúng các vấn đề lý luận và thực tiễn mà công tác lãnh đạo, quản lý đang cần được luận chứng, phân tích, lý giải. Chế độ bồi dưỡng cập nhật kiến thức là mỗi năm một lần, nên nội dung chương trình năm nay không được lặp lại những nội dung của các năm trước đó. Giảng viên phải là những người vừa chuyên sâu học thuật, vừa là chuyên gia thực tiễn, có năng lực trình bày, thuyết giảng, đối thoại, thảo luận.

Ba là, chất lượng, hiệu quả công tác chuẩn bị có ý nghĩa quyết định rất lớn đến mức độ thành công của mỗi lớp. Cần biên soạn, xuất bản giáo trình cho từng lớp; có kế hoạch học tập cụ thể ngay từ đầu; có đầy đủ tài liệu tham khảo và các điều kiện vật chất, kỹ thuật, công nghệ phù hợp với phương pháp giảng dạy hiện đại. Các chương trình có nội dung nghiên cứu thực tế, thì công tác phối hợp xây dựng kế hoạch tham quan, nghiên cứu thực tế phải được chuẩn bị công phu, hiệu quả, tránh bệnh hình thức, bệnh thành tích,... Đặc biệt, cần soạn thảo, ban hành Quy chế học tập cho từng lớp, coi đây là công cụ tổ chức, quản lý lớp một cách nghiêm minh, mẫu mực.

Bốn là, sự phối hợp giữa các cơ quan Trung ương, trong đó có sự phối hợp giữa Ban Tổ chức Trung ương với

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và giữa các cơ quan Trung ương với các cấp ủy địa phương là hết sức quan trọng, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ trong tổ chức triển khai, quản lý các lớp; đồng thời, bảo đảm sự gắn kết giữa bồi dưỡng lý luận với cập nhật kiến thức thực tiễn cho người học. Sự phối hợp này cần được triển khai ngay từ khâu xây dựng nội dung chương trình; chiêu sinh; kế hoạch học tập; tổ chức, quản lý, giám sát lớp học; đánh giá chất lượng bồi dưỡng,...

Năm là, nhấn mạnh công tác bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý tức là làm rõ nét hơn đặc thù của toàn bộ công tác cán bộ của Đảng nói chung và hoạt động của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh nói riêng với tư cách là Trường Đảng Trung ương. Nếu các chương trình đào tạo về lý luận và thực tiễn có ý nghĩa bảo đảm kiến thức cơ bản, hệ thống cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, thì các chương trình bồi dưỡng lại bảo đảm cho họ có kiến thức luôn được cập nhật, hiện đại, tạo tiền đề cho các chức danh lãnh đạo quản lý bám sát thực tiễn, đủ điều kiện đáp ứng những đòi hỏi ngày càng phức tạp của thực tiễn.

Tóm lại, công tác bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của Đảng Cộng sản Việt Nam có ý nghĩa to lớn, không chỉ trang bị những tri thức, kỹ năng mới cho cán bộ, nâng cao nhận thức về đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, góp phần tạo nên sự thống nhất về ý chí trong toàn Đảng, mà

còn tạo cơ sở cho đội ngũ cán bộ rèn luyện phẩm chất đạo đức, tác phong công tác, ý thức trách nhiệm, tiếp thu các kinh nghiệm hay, những bài học tốt, nâng cao năng lực chuyên môn và các điều kiện cần thiết khác cho việc gánh vác các trọng trách được Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó. Đồng thời, Đảng Cộng sản Việt Nam đã chia sẻ với các đảng bạn, trong đó có Đảng Nhân dân cách mạng Lào thông qua việc tổ chức các lớp trao đổi chuyên đề với cán bộ cao cấp, các lớp bồi dưỡng lý luận, bồi dưỡng nghiệp vụ với một số chức danh lãnh đạo, quản lý,...

Đảng Cộng sản và nhân dân Việt Nam tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội trong bối cảnh trong nước và thế giới có nhiều thuận lợi, khó khăn và cơ hội, thách thức đan xen. Để đáp ứng yêu cầu của công cuộc xây dựng, phát triển đất nước trong thời kỳ mới, công tác bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý là một vấn đề có ý nghĩa quan trọng hàng đầu. Làm tốt công tác bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, chính là góp phần chăm lo cho công việc huấn luyện cán bộ - "công việc gốc của Đảng" - ngang tầm yêu cầu, nhiệm vụ và bối cảnh mới.

CÔNG TÁC GIÁO DỤC NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH CHO CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ HIỆN NAY

PGS. Xamútthoong Xômphanít
Phó Giám đốc
Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia Lào

1. Tầm quan trọng của công tác giáo dục, nâng cao trình độ lý luận chính trị - hành chính cho cán bộ lãnh đạo, quản lý hiện nay

Đảng Nhân dân cách mạng Lào luôn khẳng định: công tác giáo dục, nâng cao lý luận chính trị - hành chính cũng như công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ là công việc đầu tiên của công tác cán bộ, có vai trò quan trọng và ý nghĩa chiến lược trong sự nghiệp cách mạng của Đảng. Đối với vấn đề này, Lênin đã chỉ rõ: "Trong lịch sử không có giai cấp nào có thể giành được quyền thống trị về tay mình, nếu không thể đào tạo được đội ngũ cán bộ cho mình - người lãnh đạo về chính trị, các đại diện tiên phong có đủ khả năng trong việc tổ chức và lãnh đạo phong trào"[1].

1. V.I. Lênin: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, t.4, tr. 473.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: "Cán bộ là cái gốc của mọi công việc"[1], "Công việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém"[2], "Nếu cán bộ không nắm vững chính sách, không đi đúng đường lối quần chúng, thì chính sách hay cũng hóa dở, tốt cũng hóa xấu"[3]. Chủ tịch Cayxôn Phômvihản cho rằng: "Một vấn đề quan trọng nhất là công tác đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, muốn thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng phải có lực lượng cán bộ mạnh. Cán bộ là nguồn vốn quý báu nhất của Đảng, là người lãnh đạo của nhân dân, phục vụ nhân dân, là cầu nối giữa Đảng và quần chúng. Khi Đảng có chính sách đúng, mọi công việc cách mạng của Đảng có tốt hay xấu, có thành công hay thất bại đều do cán bộ quyết định"[4].

Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ VI của Đảng khẳng định: "Cán bộ có vai trò quyết định thành bại của đường lối. Do vậy, từ trước đến nay, Đảng Nhân dân cách mạng Lào luôn coi trọng công tác đào tạo và bồi dưỡng cán bộ. Trong những năm tiếp theo, Đảng phải tập trung nâng cao chất lượng và năng lực cán bộ nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới"[5].

1, 2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.5, tr. 309, 313; t 8, tr. 95.

4. Cayxôn Phômvihản: *Tác phẩm tuyển tập*, Nxb. Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, Viêng Chăn, 1985, t.1, tr. 68-69.

5. Tạp chí *Xây dựng Đảng*, số đặc biệt, 1986.

Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ IX của Đảng và Hội nghị về công tác tổ chức toàn quốc lần thứ IX đã khẳng định: "Cán bộ có vai trò rất quan trọng, cán bộ là người quyết định thành bại trong việc tổ chức thực hiện đường lối chính sách, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước. Trong điều kiện mới, sự cần thiết khách quan của Đảng Nhân dân cách mạng Lào rất cần những đội ngũ cán bộ có trình độ kiến thức, năng lực, phẩm chất đạo đức cách mạng, có lập trường chính trị vững vàng, trung thành với đất nước và sự nghiệp của Đảng, có tinh thần phục vụ đất nước và nhân dân các dân tộc Lào, có lối sống trong sạch, có ý chí rèn luyện bản thân và cần cù nghiên cứu học tập, không ngừng nâng cao trình độ, có ý thức tổ chức, tôn trọng nội quy, quy chế, tôn trọng và thực hiện nghiêm chỉnh Điều lệ Đảng".

Nhất là từ Đại hội toàn quốc lần thứ IX của Đảng đến nay, Đảng Nhân dân cách mạng Lào đã đề ra: "Tích cực điều chỉnh và sửa đổi giáo trình, nội dung giảng dạy, học tập lý luận chính trị trong hệ thống các trường Đảng, trường hành chính trong phạm vi toàn quốc, kể cả giáo trình môn chính trị - xã hội trong hệ thống trường ở các cấp cho phù hợp với thực tế và là môn học bắt buộc trong cả trường công lập và dân lập. Đồng thời phải đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kiến thức, chất lượng cho đội ngũ cán bộ giảng viên dạy môn chính trị"[1].

1. Văn kiện Đại hội lần thứ IX của Đảng Nhân dân cách mạng Lào năm 2011, tr. 44-45.

Chú trọng điều chỉnh nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy và học tập phù hợp với nhiệm vụ chính trị của Đảng và thực tế của từng giai đoạn. Quan tâm xây dựng, dịch và biên tập giáo trình, tác phẩm kinh điển của Các Mác, Ăngghen, Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tư tưởng Cayxỏn Phômvihản; bồi dưỡng nâng cao trình độ và chất lượng của đội ngũ cán bộ, giảng viên. Chúng ta rất phấn khởi vì thời gian qua các cơ sở đào tạo thực hiện nhiệm vụ giáo dục tập huấn cho các cán bộ lãnh đạo, quản lý, đáp ứng khả năng phục vụ sự nghiệp bảo vệ và phát triển đất nước.

Để đáp ứng yêu cầu rèn luyện đội ngũ cán bộ theo quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng đã nêu trên thì công tác giáo dục, nâng cao trình độ lý luận chính trị - hành chính là nhiệm vụ quan trọng. Do vậy, giáo dục lý luận chính trị - hành chính chỉ làm một lần là không đủ, cần phải làm xuyên suốt quá trình sử dụng cán bộ; cách mạng càng tiến bộ, càng có nhiều công việc khó khăn, phức tạp. Chính vì vậy, việc không ngừng nâng cao trình độ cán bộ là một đòi hỏi cần thiết. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có lời khuyên: Việc đào tạo cán bộ không chỉ làm 2-3 tháng hoặc 2-3 năm sẽ có được cán bộ tốt mà cần phải đào tạo, rèn luyện nhiều năm mới có được.

Sau khi đất nước được hoàn toàn giải phóng, công tác giáo dục đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý đã giao cho Trường Đảng trung cấp trước đây và Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia hiện nay. Hiện tại, Trường trung cấp

Đảng - Nhà nước vẫn tiếp tục thực hiện nhiệm vụ giáo dục lý luận Mác - Lênin và đường lối của Đảng, chỉ đạo tổ chức bồi dưỡng, nâng cao trình độ và đào tạo cán bộ của Đảng, Nhà nước một cách có hệ thống và liên tục hơn.

Đại hội lần thứ X của Đảng Nhân dân cách mạng Lào đã đề ra: "Đổi mới công tác đào tạo và bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ trong hệ thống trường Đảng, coi việc nâng cao chất lượng và kiến thức lãnh đạo trong việc tổ chức thực hiện làm trọng tâm (không chạy theo số lượng và trình độ học vấn); khẩn trương điều chỉnh nội dung chương trình học tập, nâng cao trình độ đội ngũ giảng viên; đổi mới phương thức dạy và học, quan tâm đến công tác tuyển chọn đối tượng đầu vào theo đúng quy hoạch và tiêu chuẩn chức danh"[1].

Năm 1995, Trường trung cấp Đảng - Nhà nước và Trường Hành chính và Quản lý quốc gia sáp nhập và đổi tên thành: Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia. Thời gian đó, Ban lãnh đạo Học viện đã tập trung triển khai Nghị quyết Đại hội lần thứ VI của Đảng: "Trước mắt, cần tập trung nâng cao chất lượng của cơ quan làm công tác tư tưởng lý luận, kể cả Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia và các cơ sở đào tạo khác, trang bị các phương tiện kỹ thuật cần thiết và hiện đại cho các lĩnh vực". Quán triệt và nắm vững nội dung tinh thần

1. Văn kiện Đại hội lần thứ X của Đảng Nhân dân cách mạng Lào năm 2016, tr. 70.

Nghị quyết nêu trên, các kỳ đại hội Đảng tiếp tục nhất quán việc đưa ra đường lối, nhiệm vụ củng cố và phát triển công tác dạy và học theo đúng đường lối đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

Đảng Nhân dân cách mạng Lào đã quan tâm phát triển kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật phục vụ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, liên tục nâng cao trình độ năng lực và chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Hiện nay, các cơ sở đào tạo cấp quốc gia, các ngành, trường đều được cải tạo và mở rộng phát triển, nổi bật nhất là đã nâng cao khả năng thực hiện nhiệm vụ của Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia, trường chính trị - hành chính địa phương tại 17 tỉnh và Thủ đô; Học viện Quốc phòng Cayxỏn Phômvihản và Học viện An ninh có một bước tiến mới; hiện thực hóa chương trình học tập toàn hệ thống đạt tiêu chuẩn quốc gia và có thể đào tạo tốt đội ngũ cán bộ.

Đảng Nhân dân cách mạng Lào đã tập trung điều chỉnh nội dung chương trình học tập và giảng dạy phù hợp với nhiệm vụ chính trị của Đảng và điều kiện thực tế trong từng giai đoạn. Quan tâm xây dựng, dịch và chỉnh sửa các giáo trình, tác phẩm của Các Mác, Ăngghen, Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tư tưởng Cayxỏn Phômvihản, bồi dưỡng nâng cao trình độ và chất lượng đội ngũ giảng viên.

Đảng Nhân dân cách mạng Lào rất phấn khởi khi nhận thấy các cơ sở đào tạo thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục

cán bộ lãnh đạo quản lý, tạo cho họ có khả năng phục vụ tốt nhiệm vụ giữ gìn bảo vệ và phát triển đất nước.

2. Tổng kết việc thực hiện công tác giáo dục, nâng cao trình độ lý luận chính trị - hành chính cho cán bộ lãnh đạo, quản lý trong thời gian qua

2.1. Một số thành tựu đạt được

Một là, đào tạo cán bộ của Đảng, Nhà nước và các cơ quan đoàn thể nắm vững nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin từ đó có khả năng nghiên cứu sâu từng nguyên lý cụ thể. Trong thời gian qua, chúng tôi đã cử cán bộ lãnh đạo, quản lý đi đào tạo ở nước ngoài. Hiện nay, các tác phẩm kinh điển của Mác - Ăngghen, Lênin và Hồ Chí Minh đã được dịch sang tiếng Lào, cung cấp tài liệu cho việc học tập và nâng cao trình độ hiểu biết của cán bộ về lý luận Mác - Lênin, góp phần đáng kể để việc học tập lý luận Mác - Lênin được hệ thống hơn. Đội ngũ cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng tại Học viện có khả năng nắm được đường lối và truyền thống của Đảng, thấy rõ sự trưởng thành và phát triển của đất nước gắn liền với sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng trong từng giai đoạn; cán bộ lãnh đạo và quản lý có sự tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tin tưởng chế độ mới, tin tưởng lý tưởng cách mạng, thể hiện rõ lập trường, sự kiên trì không lung lay trước sự sụp đổ của Liên Xô và các nước Đông Âu, quyết tâm lãnh đạo đất nước, đưa đất nước tiến lên. Đối với các đối tượng tham gia lớp bồi dưỡng ngắn hạn và lớp đào tạo dài hạn

cùng đều nắm được nguyên lý khoa học của các môn học như: Triết học, Kinh tế chính trị, Quản lý kinh tế, Lịch sử Lào, Lịch sử Đảng, Xây dựng Đảng, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Quản lý công, Nhà nước và pháp luật, Hành chính công - đây là những môn học cốt lõi trong chương trình học tập, là cơ sở kiến thức cần thiết cho đảng viên, cán bộ lãnh đạo và quản lý - hành chính các cấp cả Trung ương và địa phương. Ngoài ra, các học viên tham gia lớp học đều nắm được kiến thức quản lý và biết sử dụng thông tin tư liệu, ngoại ngữ trong điều kiện hội nhập khu vực và quốc tế. Có thể nói trong suốt thời gian qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Học viện có khả năng nâng cao được năng lực lãnh đạo và sức mạnh chiến đấu của Đảng ở Trung ương, địa phương và cơ sở. Các huyện, tỉnh, bộ và các cơ quan Trung ương đều tham gia vào lớp bồi dưỡng lý luận chính trị ngắn hạn và dài hạn bảo đảm số lượng và chất lượng. Thông qua việc điều tra và sự phối hợp với các tỉnh cho thấy, 90% những người tham gia bồi dưỡng lý luận ngắn hạn và dài hạn do Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia và các trường chính trị - hành chính tỉnh tổ chức đều được bố trí làm lãnh đạo ở cấp Trung ương, các tỉnh và các huyện.

Hai là, đội ngũ giảng viên đã tăng về số lượng và chất lượng. Đối với Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia Lào, trước đây đội ngũ giảng viên có trình độ tiến sĩ chỉ có khoảng 3-4 người, hiện nay đã tăng lên 18 người tham gia giảng dạy và 13 người đang nghiên cứu ở nước ngoài.

Theo dự kiến đến năm 2020, Học viện sẽ có hơn 30 tiến sĩ và hơn 60 thạc sĩ. Các trưởng khoa và phó trưởng khoa đều có trình độ thạc sĩ và tiến sĩ. Có thể nói, đây là một kết quả chưa từng có trong lịch sử của Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia. Đa số giảng viên đều được trải nghiệm công tác giảng dạy, có bề dày về kinh nghiệm và biết vận dụng phương pháp hiện đại vào quá trình giảng dạy. Học viện quan tâm đến việc xây dựng phẩm chất đạo đức cách mạng cho đội ngũ giảng viên nhằm phục vụ cho các hệ thống lớp học theo truyền thống của giảng viên cách mạng trước đây. Các trường chính trị và hành chính tỉnh cũng rất quan tâm đến việc đào tạo giảng viên, đáp ứng yêu cầu giảng dạy ở các lớp lý luận chính trị cơ sở, lý luận chính trị trung cấp ở các tỉnh: tại nhiều trường chính trị và hành chính tỉnh, số lượng đội ngũ giảng viên được nâng cao, giảng viên có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ ngày một tăng, đào tạo được đội ngũ giảng viên yêu nghề. Trong giai đoạn đầu của sự nghiệp đổi mới, đất nước đối mặt với tình trạng khó khăn, xảy ra tình trạng đội ngũ giảng viên không quan tâm đến việc dạy lý luận Mác - Lênin, có nhiều đồng chí được bố trí vào làm việc tại trường Đảng - Nhà nước cao cấp, có nhiều đồng chí làm đơn xin chuyển công tác sang cơ quan khác, lúc đó trường học không có lớp để giảng viên lên giảng. Tình trạng đó hiện nay cơ bản đã được giải quyết, số người tình nguyện xin vào giảng dạy tại Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia ngày càng tăng. Nguyên nhân của sự thay đổi

này chưa tổng kết được, có thể do Đảng và Nhà nước quan tâm, nâng cao vai trò và đào tạo giảng viên trở thành linh hồn của đất nước, vai trò của giảng viên trong xã hội ngày càng tăng, từ đó làm cho đội ngũ giảng viên có được thu nhập bền vững, có chính sách ưu đãi đối với họ như: chính sách phát triển, nâng cao trình độ kiến thức,... Có thể nói, giảng viên và nhà nghiên cứu có kinh nghiệm, chất lượng ngày càng tăng, bảo đảm công tác giảng dạy, chuyển giao kiến thức trong các lớp ngắn hạn và dài hạn, đáp ứng yêu cầu của Đảng và Nhà nước. Đây là chiến lược phát triển Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia trong thời gian trước đây. Hiện nay, chiến lược phát triển nguồn nhân lực nhấn mạnh vào công tác giảng dạy lý luận chính trị và hành chính vẫn là một chiến lược quan trọng. Theo kinh nghiệm của Lào và kinh nghiệm của các đảng anh em về đào tạo giảng viên lý luận chính trị thì đây là chiến lược của chiến lược, tăng cường năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng cầm quyền. Chính vì vậy, Đảng ủy, Ban lãnh đạo, giảng viên Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia Lào luôn luôn tin tưởng rằng: điểm mạnh và thế mạnh của Học viện là khuyến khích và phát triển liên tục, có hệ thống công tác học tập, giảng dạy, nghiên cứu lý luận Mác - Lênin và tư tưởng Cayxỏn Phômvihản; phát triển đường lối chính trị của Đảng, chính sách của Nhà nước cho đội ngũ cán bộ của Đảng, Nhà nước và các tổ chức, đoàn thể ở Trung ương và địa phương.

Ba là, công tác dạy và học đối với hệ thống tập huấn lý luận chính trị - hành chính và công tác đào tạo trong thời gian qua đã góp phần làm phong phú kho tàng tư liệu. Xuất phát từ việc không có giáo trình học bằng tiếng Lào (thời điểm năm 1980), đến nay đã có hơn 200 giáo trình các loại, đây là lần đầu tiên trong lịch sử Lào có tác phẩm kinh điển Mác - Ăngghen, Lênin, Hồ Chí Minh được dịch từ tiếng Việt sang tiếng Lào giúp cho nguồn thông tin tư liệu thêm đa dạng. Các bài giảng, bài phát biểu và tài liệu phục vụ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hiện nay là do thu thập được từ thực tế kinh nghiệm của Trường trung cấp Đảng - Nhà nước, Trường Hành chính và Quản lý quốc gia trước đây; trong giai đoạn này, trường Đảng đã đầu tư nguồn vốn đáng kể dành cho việc mời chuyên gia nước ngoài đến giúp đỡ, như chuyên gia Việt Nam, Trung Quốc, Nga, Đức, Pháp, Nhật Bản.... Mặt khác, trong thời đại hội nhập quốc tế, các giảng viên và nhà khoa học của Học viện có tinh thần tự chủ, sáng tạo trong nghiên cứu và giảng dạy, phối hợp công tác nghiên cứu lý luận gắn liền với công tác nghiên cứu thực tiễn và đường lối của Đảng và chính sách của Nhà nước. Có thể nói hiện nay, Học viện đã tự chủ được trong việc giảng dạy và nghiên cứu lý luận chính trị - hành chính, bởi đã tích lũy được kinh nghiệm và nhận được sự chỉ đạo sát sao của Đảng và Nhà nước trong từng giai đoạn, phối hợp chặt chẽ đoàn kết dân tộc trong nội bộ và nhận được sự hỗ trợ từ bên ngoài,

làm cho Học viện không ngừng phát triển. Riêng trong năm 2015, Học viện đã thu thập được 26.532 giáo trình các loại, xây dựng cơ chế phục vụ công tác đọc, số lượng người vào thư viện đọc sách lên tới 69.652 lượt người, có hệ thống kết nối mạng; nếu so với trước đây, thư viện ở xa lớp học, thì hiện nay đã sáp nhập thành địa điểm tại Thàngòn, Quận Xaythany, Thủ đô Viêng Chăn nên có nhiều thuận lợi hơn.

Bốn là, việc tổ chức hệ thống lớp học hệ đào tạo và bồi dưỡng đã được nâng cấp, phát triển một cách có hệ thống, bảo đảm được công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức về chính trị - hành chính cho đội ngũ cán bộ chủ chốt của Đảng, Nhà nước. Kết quả đạt được là do nhận được sự quan tâm của Trung ương đối với việc bồi dưỡng lý luận Mác - Lênin, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách của Nhà nước. Có thể nói hiện nay, Học viện đã có đủ khả năng đào tạo, bồi dưỡng chính trị - hành chính và tổ chức được nhiều hội thảo lớn nhỏ khác nhau.

Năm là, nhờ việc tích lũy, đúc rút kinh nghiệm trong việc lãnh đạo, quản lý các khóa học qua các giai đoạn đã giúp cho Học viện có những kinh nghiệm quý báu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tạo cơ chế vận hành tốt trong việc chỉ đạo, điều hành, phát huy phương thức làm việc tập trung, dân chủ, cá nhân phụ trách và làm việc khoa học. Cơ sở đảng, đảng bộ, đảng viên, giảng viên và cán bộ, cơ quan đoàn thể của Học viện giữ được sự ổn định, tích cực,

năng động góp phần làm tốt các công việc, có sự phối hợp chặt chẽ, bảo đảm nguyên tắc khoa học giữa các khóa học, quan tâm đào tạo cán bộ trẻ để thay thế, kế cận cán bộ lão thành, chuyển giao kinh nghiệm của cán bộ lãnh đạo cho lớp trẻ, lấy truyền thống luôn gắn liền với hiện đại, có thể hội nhập với khu vực và quốc tế.

Chúng tôi chủ động thiết lập quan hệ hợp tác với các viện nghiên cứu, đại học quốc gia trên thế giới để thu hút vốn đầu tư, chia sẻ kinh nghiệm, từ đó nâng cao năng lực của cán bộ.

Kết quả công tác giáo dục nâng cao trình độ lý luận chính trị - hành chính cho cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các bộ và cơ quan trong hai năm 2016 và 2017 cho thấy, hệ thống giáo dục này vẫn tiến hành có hiệu quả và cần thiết phải được tiếp tục triển khai.

Nội dung chương trình giáo dục gồm 5 môn học: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Hành chính công và Xây dựng Đảng. Chương trình này gồm 39 môn, với 315 tiết học. Mục tiêu của chương trình học tập là nhằm cung cấp kiến thức cho cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cấp sở, phòng và tương đương, các bộ, cơ quan tương đương, doanh nghiệp nhà nước và các cơ quan đoàn thể. Hình thức giáo dục lý luận chính trị là các giảng viên giàu kinh nghiệm sẽ trực tiếp lên lớp giảng, tổ chức thảo luận trên lớp và giải đáp các câu hỏi. Ngoài ra, các học viên tham gia lớp học này được tổ chức đi thực tế tại

những nơi sản xuất kinh doanh ở Thủ đô Viêng Chăn. Trong giai đoạn cuối của chương trình tập huấn lý luận chính trị, học viên phải viết bài thu hoạch để tổng hợp các kiến thức của mình.

Trong năm học 2017-2018, Học viện đã khai giảng được 22 khóa lớp học lý luận chính trị và hành chính theo chương trình 45 ngày, thành phần gồm 22 cơ quan Trung ương, còn ở địa phương, trường chính trị và hành chính tỉnh cũng phối hợp tổ chức khai giảng nhiều lớp tập huấn lý luận chính trị.

2.2. Một số hạn chế, bất cập

Một là, trong giai đoạn đầu của sự nghiệp đổi mới, chúng tôi chưa có kinh nghiệm trong việc đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, nên đã vừa làm vừa nghiên cứu và rút kinh nghiệm với nước bạn Việt Nam và các tổ chức quốc tế, vừa dựa vào thực tế đất nước. Trình độ văn hóa và kiến thức chuyên môn của các học viên tham dự lớp bồi dưỡng có sự chênh lệch, nhất là những cán bộ, đảng viên đến từ các địa phương nông thôn, vùng sâu, vùng xa còn khó khăn trong việc tiếp thu kiến thức lý luận chính trị - hành chính. Mặt khác, do chưa cụ thể hóa công tác quy hoạch cán bộ, cho nên có tình trạng một cán bộ được cử tham gia bồi dưỡng nhiều lần trong một vấn đề. Cán bộ nằm trong quy hoạch lại không có kế hoạch đào tạo, yêu cầu trình độ lý luận chính trị ở Trung ương và địa phương rất cao,

cho nên xảy ra tình trạng có một số cán bộ tìm mọi cách được đi học theo kiểu tự túc để nhận được bằng lý luận cao cấp, bằng lý luận cử nhân và thạc sĩ, dẫn tới có nhiều đề nghị lên cấp trên về việc mở thêm các lớp bồi dưỡng vào ngày thứ bảy, chủ nhật, ngoài giờ hành chính, các lớp đào tạo đặc biệt; nhiều vấn đề nảy sinh như công tác quản lý gặp nhiều khó khăn, thiếu cán bộ giảng viên, nguồn vốn cấp để phục vụ lớp học và cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng, từ đó làm cho chất lượng dạy và học chưa cao, điển hình là hệ thống học ngoài giờ hành chính trong thời gian qua có 891 người tham gia học, trong đó tốt nghiệp 844 người và không hoàn thành nhiệm vụ 47 người. Xuất phát từ tình trạng nêu trên, đến năm 2012, Đảng ủy Học viện quyết định tạm dừng các hệ đào tạo đặc biệt này, nhất là hệ đào tạo cao cấp, hệ đào tạo cử nhân, hệ đào tạo thạc sĩ vào buổi tối và thứ bảy, chủ nhật hoặc hệ đào tạo đặc biệt.

Hai là, về đội ngũ giảng viên, trong giai đoạn đầu của sự nghiệp đổi mới, chúng tôi chưa có điều kiện thuận lợi trong việc đào tạo và bồi dưỡng lý luận chính trị - hành chính một cách có hệ thống, những người tình nguyện làm giảng viên dạy lý luận chính trị - hành chính lúc đó gần như không có. Tình trạng này làm cho việc thiếu giảng viên diễn ra ngay tại các trường chính trị và hành chính địa phương. Kể từ năm 2005 đến nay, tình trạng đó dần được giải quyết và nhận được nhiều sự quan tâm. Đội ngũ giảng viên được cử đi đào tạo ở trong và ngoài nước ngày

càng tăng lên. Tuy nhiên, những hạn chế đối với cán bộ, giảng viên của chúng tôi lúc này là giảng viên giàu kinh nghiệm đã về nghỉ hưu, giảng viên trẻ có kinh nghiệm thực tiễn trong giảng dạy và quản lý lớp học chưa nhiều, khi tổ chức thực hiện công việc trong thực tế gặp nhiều khó khăn và mắc nhiều khuyết điểm. Mặt khác, các điều kiện thuận lợi (ngân sách, phương tiện) để tạo điều kiện cho giảng viên đi thực tế tổng kết thực tiễn, vận dụng những kinh nghiệm vào công tác giảng dạy còn rất nhiều hạn chế, chỉ phối hợp với chương trình đi thực tế của các học viên và xuống giảng dạy các lớp ở các trường chính trị tỉnh.

Ba là, dạy và học chưa theo hướng lý luận gắn với thực tiễn, vì ngân sách phục vụ trong từng khóa học còn hạn chế, chương trình, nội dung bài giảng, phương tiện phục vụ cho công tác giảng dạy mặc dù có sự cải thiện, song nếu so với yêu cầu thực tế thì vẫn chậm thay đổi, chưa thực hiện liên tục, chưa triển khai tốt đường lối, chủ trương của Đảng.

Bốn là, chưa thực sự tập trung đẩy mạnh việc xây dựng các mối quan hệ hợp tác và thu hút sự ủng hộ từ nước ngoài, trong khi đây là một yếu tố quan trọng và cần thiết đối với công tác đào tạo và bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là sự ủng hộ, tài trợ về vốn, chuyên gia, xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật từ các nước bạn chiến lược như Việt Nam, Trung Quốc và sự ủng hộ của các quốc gia trên thế giới.

3. Phương hướng đổi mới công tác giáo dục nâng cao trình độ lý luận chính trị - hành chính cho cán bộ lãnh đạo, quản lý trong thời gian tới

Đại hội lần thứ X của Đảng Nhân dân cách mạng Lào đã đề ra chủ trương: "đổi mới công tác đào tạo và bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ trong hệ thống trường Đảng, lấy việc nâng cao chất lượng và kiến thức năng lực lãnh đạo trong tổ chức thực hiện là trọng tâm"[1], đồng thời để thực hiện hóa chủ trương đó cần phải tập trung vào các giải pháp sau:

Một là, phấn đấu xây dựng hệ bồi dưỡng theo chức danh, theo chuyên đề chuyên sâu, nâng cao chất lượng của hệ đào tạo và bồi dưỡng.

Hai là, phấn đấu hoàn thiện chương trình đào tạo tiến sĩ, đào tạo giảng viên lý luận chính trị và những người làm công tác nghiên cứu trong các chuyên ngành của Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia đáp ứng đầy đủ các chuyên ngành như Triết học, Xây dựng Đảng, Kinh tế chính trị, Quản lý công,...

Ba là, phát triển đội ngũ giảng viên ở mọi hệ thống trường học, cả Nhà nước và tư nhân, có đủ khả năng, chất lượng và hoạt động có hiệu quả; giúp cho đội ngũ học viên được đào tạo tại Học viện có phẩm chất, đạo đức cách mạng, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

---

1. Văn kiện Đại hội lần thứ X của Đảng Nhân dân cách mạng Lào năm 2016, tr. 70.

Phấn đấu đến năm 2025, việc đào tạo và bồi dưỡng cán bộ phải được hiện thực hóa, có mục tiêu, yêu cầu, kế hoạch, chương trình và cách thức tổ chức cụ thể, nhất là cần tập trung vào xây dựng phương hướng giáo dục - đào tạo và bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý theo chức danh và theo hướng "ba xây".

3.1. Hệ bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị - hành chính cho đội ngũ lãnh đạo, quản lý theo chức danh và theo hướng "ba xây"

Đây là một công việc mới nhằm triển khai Nghị quyết Đại hội lần thứ X của Đảng vào thực tế, cụ thể bao gồm các công việc như: (1) Chương trình tập huấn lý luận chính trị và hành chính đối với bí thư, chi bộ tổ chức đảng cấp bản và trưởng bản; (2) Chương trình tập huấn theo chuyên đề đối với bí thư huyện ủy, thường vụ huyện ủy và ban chấp hành huyện ủy; (3) Chương trình tập huấn theo chuyên đề đối với thường vụ, tỉnh ủy viên, đảng bộ và cơ quan cấp Trung ương; (4) Chương trình tập huấn theo chuyên đề đối với thư ký lãnh đạo; (5) Chương trình tập huấn theo chuyên đề đối với cán bộ cấp vụ và cấp phòng trực thuộc bộ và cơ quan cấp Trung ương; (6) Chương trình tập huấn theo chuyên đề đối với nhà quản lý và doanh nhân trong các doanh nghiệp nhà nước và tư nhân; (7) Chương trình bồi dưỡng lý luận chính trị - hành chính đối với cán bộ kế cận; (8) Chương trình bồi dưỡng giảng viên Học viện và trường chính trị tỉnh.

Trình độ lý luận chính trị bao gồm ba cấp: sơ cấp, trung cấp và cao cấp theo chương trình bồi dưỡng được Hội đồng Khoa học xã hội quốc gia Lào thông qua; sau khi tốt nghiệp, học viên chỉ được cấp chứng chỉ, chứng chỉ lý luận này không phải là căn cứ để tăng lương.

3.2. Hệ đào tạo nâng cao kiến thức lý luận chính trị - hành chính cho lãnh đạo, quản lý

Chương trình này có thời gian học từ 3 đến 4 năm; sau khi tốt nghiệp, học viên được cấp bằng lý luận hoặc chuyên môn của Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia, cụ thể:

Một là, hệ đào tạo sơ cấp lý luận chính trị và hành chính hoặc gọi tắt là lý luận chính trị sơ cấp.

Hai là, hệ đào tạo trung cấp lý luận chính trị và hành chính hoặc gọi tắt là lý luận chính trị trung cấp.

Ba là, hệ đào tạo cao cấp lý luận chính trị và hành chính hoặc gọi tắt là lý luận chính trị cao cấp.

Bốn là, hệ đào tạo cử nhân, thạc sĩ và tiến sĩ.

Năm là, tập trung nâng cấp cơ sở hạ tầng, kỹ thuật một cách đầy đủ và hiện đại, có thể bảo đảm phục vụ cho công tác đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, đáp ứng chiến lược công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước; mở rộng trung tâm tập huấn cán bộ cho mọi ngành, mọi lĩnh vực, tất cả các huyện trên cả nước, kể cả các đơn vị doanh nghiệp của Nhà nước và tư nhân để đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tại chỗ.

Sáu là, tăng cường hợp tác chuyên môn với các viện nghiên cứu, đại học quốc gia của các nước trên thế giới để tranh thủ sự giúp đỡ về vật chất, kỹ thuật và kinh nghiệm nhằm nâng cao năng lực và chất lượng đào tạo cán bộ, nghiên cứu khoa học,...

Bảy là, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục nâng cao kiến thức lý luận chính trị - hành chính cho lãnh đạo, quản lý; đồng thời phấn đấu nâng cao năng lực, trách nhiệm và sự chủ động sáng tạo của các đơn vị thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh - lãnh tụ vĩ đại của nhân dân Việt Nam - đã từng dạy: "Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người"[1], đây là một tư tưởng chiến lược, khoa học hết sức quan trọng đối với Đảng Nhân dân cách mạng Lào. Việc trồng cây hay trồng người đều là khoa học, có quy luật đặc thù khác nhau, đòi hỏi phải có kế hoạch, tổ chức chỉ đạo và đầu tư phù hợp mới có thể làm được.

Tóm lại, để thực hiện phương hướng trên, sau khi có sự chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng; Đảng ủy, Ban lãnh đạo Học viện sẽ tiến hành triển khai xây dựng kế hoạch, chương trình và dự án cụ thể, có biện pháp, cách thức tổ chức quán triệt, chỉ đạo thực hiện cho phù hợp và kịp thời; phối hợp với các thành phần khác ở trong và ngoài Học viện để tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị - hành chính cho cán bộ lãnh đạo, quản lý của Đảng, Nhà nước và các tổ chức, đoàn thể, nhằm thay đổi tư duy thực tế và hoạt động có hiệu quả; tăng cường các biện pháp nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu lý luận gắn với thực tiễn của giảng viên, thực hiện nghiêm chỉnh quy chế dạy và học; phối hợp chặt chẽ trao đổi kinh nghiệm, rút ra bài học với trường đảng các nước anh em nhằm đổi mới phương thức dạy và học của Học viện theo hướng chủ động hội nhập với khu vực và quốc tế.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.11, tr. 528.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC LÝ LUẬN CỦA ĐẢNG TRONG ĐIỀU KIỆN MỚI

GS.TS. Tạ Ngọc Tấn
Phó Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương

Tại diễn đàn Đại hội lần thứ XII (tháng 01/2016), nhìn lại 30 năm thực hiện đường lối đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam đã rút ra bài học quan trọng hàng đầu là: "trong quá trình đổi mới phải chủ động, không ngừng sáng tạo trên cơ sở kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kế thừa và phát huy truyền thống dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, vận dụng kinh nghiệm quốc tế phù hợp với Việt Nam"[1]. Bài học ấy thể hiện sự nhận thức sâu sắc của Đảng về một vấn đề cốt tử của cách mạng - vấn đề lý luận. Như V.I. Lênin đã nói: "Không có lý luận cách mạng thì cũng không thể có phong trào cách mạng"[1] hay Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định "Lý luận như cái kim chỉ nam, nó chỉ phương hướng cho chúng ta trong công việc thực tế. Không có lý luận thì lúng túng như nhắm mắt mà đi"[2]. Trên cơ sở nhận thức ấy, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn coi trọng công tác lý luận, phát triển và sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin trong điều kiện, hoàn cảnh lịch sử cụ thể của Việt Nam. Đến lượt nó, sự phát triển sáng tạo, đúng đắn về lý luận lại trở thành một trong những điều kiện quyết định bảo đảm cho những thắng lợi to lớn của cách mạng, trong đó có những *thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử* của công cuộc đổi mới.

1. Sau hơn 30 năm thực hiện đường lối đổi mới, công tác lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam đã có bước phát triển quan trọng, thu được những thành tựu to lớn

Nhận thức lý luận chung về mô hình, mục tiêu, tính chất, con đường của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam đã không ngừng phát triển và hoàn thiện. Lý luận về thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được hình thành và từng bước hoàn thiện qua một quá trình tìm tòi, trải nghiệm đầy sáng tạo. Lý luận về xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, về xây dựng con người Việt Nam được hoàn thiện một bước.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. Sđd, tr. 69.

1. V.I. Lênin: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr. 30.
2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr. 273-274.

Tiếp tục cập nhật và phát triển nhận thức lý luận về quốc phòng - an ninh và bảo vệ Tổ quốc trong điều kiện mới. Đổi mới nhận thức lý luận về đối ngoại và hợp tác quốc tế trong điều kiện toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế. Xây dựng hệ thống cơ sở lý luận cho việc phát huy dân chủ, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Phát triển nhận thức lý luận về xây dựng Đảng trong điều kiện mới.

Cần phải khẳng định rằng những thành tựu phát triển lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam trong quá trình đổi mới là kết quả quá trình sáng tạo, vừa làm vừa tổng kết, đúc rút kinh nghiệm từ thực tiễn và không tách rời những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các điều kiện cụ thể, các cơ sở hiện thực của công cuộc xây dựng, phát triển đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa. Những thành tựu về lý luận đã thực sự trở thành cơ sở khoa học, thực tiễn, giúp cho việc hoạch định những chủ trương, đường lối phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng và củng cố hệ thống chính trị, tăng cường tiềm lực quốc phòng - an ninh và bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Đơn cử, sự phát triển kinh tế nhanh chóng của Việt Nam trong hơn 30 năm qua gắn liền với những thay đổi quan trọng về tư duy lý luận. Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê, quy mô nền kinh tế Việt Nam năm 2017 theo giá hiện hành đạt trên 5 triệu tỷ đồng (trên 225 tỷ USD), trong đó khu vực công nghiệp - xây dựng và dịch vụ tiếp tục là thành phần chủ lực, đóng góp 74% vào quy mô

nền kinh tế. GDP bình quân đầu người năm 2017 đạt 53,5 triệu đồng (2.385 USD). Nếu so sánh với năm 1990, GDP bình quân đầu người của Việt Nam đã tăng lên hơn 24 lần sau 27 năm (năm 1990, GDP bình quân đầu người của Việt Nam mới đạt mức 98 USD, tức là xấp xỉ 1/2 của Lào là 186 USD, Campuchia là 191 USD). Theo Bộ Công Thương, tổng kim ngạch ngoại thương năm 2017 của Việt Nam đạt 425,12 tỷ USD, bằng 177% GDP... Toàn bộ những thành tựu kinh tế của Việt Nam trong hơn 30 năm đổi mới là lôgích tất yếu của cuộc cách mạng trong tư duy lý luận dẫn đến từ bỏ cơ chế kinh tế kế hoạch hóa, tư duy bao cấp để chuyển sang thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế.

Tuy nhiên, trong khi đánh giá tổng quát 30 năm đổi mới (1986-2016), Đại hội lần thứ XII của Đảng cũng đã chỉ ra một số hạn chế của công tác lý luận, trong đó có hạn chế trong tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, chưa kịp thời làm rõ một số vấn đề đặt ra trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước. Từ những hạn chế đó, Đảng yêu cầu: "... đẩy mạnh công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, cung cấp các luận cứ khoa học, lý luận cho việc hoạch định, phát triển đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước... đáp ứng yêu cầu mới"[1].

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Sđd, tr. 201.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lý luận của Đảng là yêu cầu khách quan và cấp thiết hiện nay

Yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lý luận của Đảng xuất phát từ bối cảnh, điều kiện mới của thế giới hiện nay. Trên phạm vi thế giới, mô hình chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở khu vực Đông Âu, Trung Âu sụp đổ từ những năm 1989-1991 đã dẫn đến một cuộc khủng hoảng niềm tin và lý luận về chủ nghĩa xã hội. Những kẻ chống đối chủ nghĩa xã hội đã lợi dụng cơ hội này để phủ nhận các giá trị cao chủ nghĩa Mác - Lênin cũng như học thuyết về chủ nghĩa xã hội. Chúng tìm mọi cách, dùng mọi lý lẽ để phê phán, bôi nhọ các quốc gia vẫn đang còn tiếp tục kiên trì con đường xã hội chủ nghĩa, bất kể đó là những thất bại hay thành công. Đặc biệt, họ nhằm vào một số dự báo về phát triển hay biện pháp cách mạng do các nhà kinh điển chủ nghĩa Mác - Lênin đưa ra từ thời điểm cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX mà hiện nay không còn phù hợp để dẫn đến những kết luận về sự sai lầm hoặc phủ nhận sạch trơn tính chất khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin. Những tấn công về lý luận từ phía các thế lực thù địch đã làm cho một bộ phận không nhỏ nhân dân trở nên hoài nghi tính đúng đắn của con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.

Cùng với sự phát triển vũ bão của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ và quá trình toàn cầu hóa trên tất cả

các lĩnh vực, các tiến trình kinh tế, chính trị, văn hóa, quân sự, an ninh trên thế giới vận động một cách nhanh chóng, khó lường, tạo ra cả thời cơ và thách thức cho mọi quốc gia, khu vực. Một thế giới phẳng tương đối về khoa học - công nghệ không hề tạo nên một thế giới phẳng về kinh tế, chính trị hay hạnh phúc chung cho con người, thậm chí ở đâu đó còn làm cho khoảng cách giàu nghèo doãng ra, đẩy một số dân tộc, quốc gia vào chiến tranh, xung đột và tàn phá. Những vấn đề an ninh truyền thống không giảm nhẹ cộng với những vấn đề an ninh phi truyền thống ngày càng phức tạp về cơ cấu, rộng lớn về quy mô và nặng nề về hậu quả đang đặt nhân loại trước những thách thức to lớn. *Một mặt*, sự hợp tác, liên kết vẫn đang là xu hướng chủ yếu, là con đường tất yếu cho hòa bình, phát triển và sự tiến bộ của nhân loại. *Mặt khác*, các quan hệ quốc tế hiện nay cũng đang hằng ngày, hằng giờ đối mặt với những biểu hiện tiêu cực của chủ nghĩa thực dụng, chủ nghĩa dân túy, chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa cường quyền áp đặt,...

Yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lý luận được đặt ra từ tình hình thực tiễn của đất nước. Công cuộc đổi mới, xây dựng, phát triển đất nước Việt Nam theo con đường xã hội chủ nghĩa trong hơn 30 năm qua đã thu được những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử và đưa đất nước bước sang một giai đoạn mới, đòi hỏi phải phát triển kinh tế tri thức, nâng cao trình độ khoa học, công nghệ của các ngành, lĩnh vực sản xuất, nâng cao năng suất lao động,

chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, đồng thời bảo đảm tính độc lập, tự chủ của nền kinh tế, tham gia có hiệu quả vào các mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị toàn cầu. Định hướng, mục tiêu phát triển sắp tới của đất nước được soi sáng bởi những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nhưng các biện pháp, cách thức tổ chức thực hiện để đạt được mục tiêu là mới mẻ, chưa có kinh nghiệm tiền lệ trên thế giới. Đảng phải kiên trì con đường xã hội chủ nghĩa, đồng thời sáng tạo, đề ra đường lối đúng đắn, lãnh đạo nhân dân vượt qua mọi khó khăn, thách thức để thực hiện thành công mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Trong điều kiện ấy, công tác lý luận - "kim chỉ nam" trong hoạt động thực tiễn của Đảng, càng quan trọng hơn bao giờ hết.

Trong khi đó, một bộ phận cán bộ lãnh đạo, quản lý, một số cấp ủy đảng chưa nhận thức đúng về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác lý luận, chưa coi trọng công tác lý luận. Đội ngũ cán bộ nghiên cứu lý luận còn bất cập cả về số lượng và chất lượng. Vấn đề nghiên cứu, tiếp thu, chọn lọc tinh hoa về lý luận của nhân loại còn chậm, chưa cập nhật kịp thời nhiều thành tựu nghiên cứu, bài học phát triển của thế giới. Tổ chức hệ thống các cơ quan nghiên cứu lý luận còn bất hợp lý, vừa thiếu lại vừa thừa do chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, không chuyên sâu về lĩnh vực chuyên môn. Hoạt động nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tế chưa gắn bó chặt chẽ với yêu cầu về hoạch định

chính sách. Hệ thống chính sách, chế độ liên quan đến hoạt động lý luận còn không ít bất cập. Vấn đề phân bổ nguồn lực và quản lý tài chính trong nghiên cứu khoa học tuy đã có nhiều thay đổi theo hướng tích cực, song vẫn còn nhiều khâu, nhiều thủ tục phức tạp, chưa sát với yêu cầu về chất lượng khoa học, hiệu quả kinh tế - xã hội. Yêu cầu và các biện pháp quản lý hoạt động lý luận chưa thống nhất, đồng bộ giữa một số cơ quan quản lý nhà nước,...

3. Tình hình mới đặt ra cho công tác lý luận của Đảng phải đổi mới nội dung nghiên cứu nhằm đáp ứng kịp thời, đầy đủ và tích cực nhất các yêu cầu của công cuộc xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc hiện nay

Phương hướng thứ nhất, tiếp tục đào sâu nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin, khẳng định được những giá trị đúng đắn, những vấn đề phương pháp luận cốt lõi, những vấn đề lịch sử đã vượt qua. Tiếp tục nghiên cứu một cách có hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, làm rõ hơn sự bổ sung, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin của Hồ Chí Minh trong điều kiện cụ thể của Việt Nam.

Phương hướng thứ hai, tiếp tục triển khai nghiên cứu những vấn đề của thời đại và thế giới hiện đại: những bài học thành công, thất bại của phong trào công nhân, cộng sản; bản chất, những biến đổi của chủ nghĩa tư bản hiện đại; những mối quan hệ, tương quan lực lượng giữa các quốc gia, khu vực, những biến động về kinh tế, chính trị,

an ninh, quốc phòng trên thế giới và khu vực, nhất là những vấn đề ảnh hưởng, tác động đến công cuộc xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc.

Phương hướng thứ ba, tiếp tục mở rộng việc nghiên cứu, tiếp thu có chọn lọc những thành tựu lý luận tích cực của nhân loại, những giá trị tiến bộ, khoa học của các trào lưu tư tưởng, học thuyết, lý thuyết khoa học mới của thế giới. Kiên quyết đấu tranh với các tư tưởng thù địch, chủ nghĩa cơ hội và những luận điệu nhân danh khoa học để chống phá chế độ, độc lập, chủ quyền và an ninh của Tổ quốc.

Phương hướng thứ tư, tiếp tục đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, hoàn chỉnh các luận cứ khoa học làm cơ sở cho việc hoạch định chính sách của Đảng và Nhà nước. Trong phương hướng này, cần tập trung chủ yếu cho các vấn đề sau:

- Đi sâu nghiên cứu hệ thống quan điểm về mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam; các mối quan hệ lớn cần giải quyết trong xây dựng, phát triển; về phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; về phát triển nhanh và bền vững,...

- Xây dựng, phát triển nền văn hóa vừa là nền tảng tinh thần, vừa là động lực phát triển của xã hội. Xây dựng văn hóa gắn liền với xây dựng, phát triển con người, coi con người là trung tâm của mọi chính sách, vừa là mục tiêu, vừa là động lực phát triển của xã hội.

- Tiếp tục nghiên cứu, làm rõ các vấn đề về quốc phòng - an ninh, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; làm rõ mối quan hệ giữa quốc phòng - an ninh với xây dựng, phát triển đất nước, giữa độc lập dân tộc với hội nhập quốc tế. Nghiên cứu, dự báo sự vận động các quan hệ trong khu vực và thế giới, làm rõ những thời cơ, thuận lợi, khó khăn, thách thức đối với công cuộc xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

- Những vấn đề về xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân, nhất là cơ chế phân công, phối hợp, kiểm soát quyền lực, kiểm soát liêm chính của đội ngũ cán bộ, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí. Vấn đề xây dựng, phát huy nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính trị, phát huy vai trò tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân.

- Những vấn đề về xây dựng Đảng Cộng sản, trong đó làm rõ nguyên tắc tổ chức, cơ chế vận hành, vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng cầm quyền; vấn đề tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa Đảng với nhân dân, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, vào chế độ xã hội chủ nghĩa. Vấn đề nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội gắn liền với vấn đề tự đổi mới, chỉnh đốn Đảng, chống lại mọi biểu hiện suy thoái, tự chuyển hóa, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh,...

4. Các giải pháp chủ yếu nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lý luận của Đảng trong tình hình mới

Thứ nhất, vấn đề có ý nghĩa quan trọng hàng đầu là đổi mới nhận thức về công tác lý luận.

Việc đổi mới, nâng cao nhận thức về công tác lý luận cần đặt ra với toàn bộ đội ngũ cán bộ, đảng viên, trong đó trước hết là *đội ngũ cán bộ chiến lược, những người đứng đầu các cơ quan Đảng, Nhà nước*. Cần phải giáo dục, bồi dưỡng, trang bị tri thức, cập nhật những vấn đề chính trị mới để làm cho họ hiểu rằng, xây dựng, phát triển đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa thực chất là một cuộc cách mạng sâu sắc chưa từng thấy, gắn liền với ý thức tự giác cao độ của con người, nhất là không tách rời vai trò đặc biệt quan trọng của tổ chức Đảng Cộng sản - lực lượng lãnh đạo xã hội. Việc hoạch định đường lối sáng suốt, chỉ ra mục tiêu chiến lược đúng đắn và thu hút mọi lực lượng trong xã hội cùng chung tay, góp sức, lao động sáng tạo, thực hiện thắng lợi công cuộc xây dựng, phát triển đất nước không chỉ đơn thuần là nhằm đạt được sự tăng trưởng, phát triển bền vững của nền kinh tế, sự giàu có của đất nước, sự phát triển của nền văn hóa và con người. Đồng thời và tất nhiên, đó cũng là điều kiện để Đảng Cộng sản khẳng định vai trò lãnh đạo, khẳng định niềm tin của nhân dân, xây dựng, củng cố cơ sở chính trị trong xã hội. Muốn vậy, công tác lý luận phải được chăm lo, phát triển để *một mặt* bảo đảm cung cấp cho Đảng

kịp thời, đúng đắn các cơ sở khoa học, thực tế phục vụ cho việc hoạch định chính sách; *mặt khác*, đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo chiến lược, phản biện và tư vấn chính sách trong quá trình xây dựng, phát triển đất nước.

Một khi nhận thức của cán bộ, đảng viên về vai trò, vị trí, tầm quan trọng và ý nghĩa của công tác lý luận được nâng lên đúng tầm, nó sẽ trở thành điều kiện quyết định để xây dựng một môi trường tích cực cho việc phát triển lý luận. Nhưng quan trọng hơn, nó còn hướng đến hai mục đích lớn: *một là*, thúc đẩy việc học tập, nghiên cứu, nâng cao sự hiểu biết có hệ thống về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, củng cố niềm tin, lý tưởng và ý thức chính trị cho cán bộ; *hai là*, giúp đội ngũ cán bộ chiến lược quan tâm đúng mức đến công tác tổ chức nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, tiếp nhận và vận dụng những thành tựu lý luận mới vào thực tiễn công tác.

Thứ hai, tiếp tục đổi mới cơ chế lãnh đạo, quản lý, phát huy dân chủ, khuyến khích tìm tòi, sáng tạo, mở rộng hợp tác quốc tế.

Xây dựng không khí dân chủ, cởi mở có nguyên tắc trong nghiên cứu, thảo luận các vấn đề khoa học. Thu hút và tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ cán bộ nghiên cứu lý luận và các cơ quan nghiên cứu lý luận tham gia vào quá trình nghiên cứu, tư vấn, phản biện, hoạch định chính sách.

Coi trọng và đổi mới công tác nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận. Đặt công tác lý luận trong

mối quan hệ chặt chẽ với tổng kết thực tiễn và yêu cầu từ cuộc sống. Hoạt động nghiên cứu lý luận phải theo chương trình, kế hoạch, có mục đích thực tế, được bảo đảm các điều kiện và nguồn lực cần thiết.

Đổi mới quản lý nghiên cứu lý luận để bảo đảm thực chất, chất lượng và hiệu quả. Mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong công tác lý luận.

Thứ ba, đổi mới tổ chức hệ thống các cơ quan nghiên cứu, xây dựng, phát triển và sử dụng đội ngũ cán bộ chuyên gia lý luận; nâng cao năng lực nghiên cứu, nhất là năng lực phát hiện, phân tích, đánh giá và dự báo tình hình.

Đổi mới mô hình tổ chức, cơ chế vận hành của các cơ quan nghiên cứu, phát triển lý luận một cách hợp lý, phù hợp với yêu cầu, đòi hỏi thực tế hiện nay.

Có giải pháp nhằm xây dựng, phát triển, phát huy trí tuệ, năng lực sáng tạo, không ngừng bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, bản lĩnh chính trị, trách nhiệm xã hội của đội ngũ cán bộ lý luận. Việc xây dựng, sử dụng đội ngũ cán bộ, chuyên gia lý luận, cán bộ lý luận đầu đàn, từ công tác đào tạo ban đầu, đào tạo, bồi dưỡng chuyên gia đến chế độ đánh giá, sử dụng, đãi ngộ cần được đổi mới đồng bộ, hợp lý.

Xây dựng và sớm hoàn thiện hệ thống chính sách toàn diện nhằm bảo đảm các điều kiện thuận lợi cho công tác lý luận và cán bộ hoạt động trong lĩnh vực lý luận. Đặc biệt là đổi mới chính sách đầu tư, phân bổ nguồn lực tài chính,

phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật và điều kiện làm việc cho công tác nghiên cứu lý luận.

Thứ tư, đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Đổi mới nội dung, chương trình, giáo trình, phương pháp tổ chức giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm bảo đảm chất lượng, hiệu quả và thực chất. Đổi mới toàn diện công tác đào tạo giảng viên lý luận chính trị. Đổi mới phương pháp giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh theo đúng phương châm học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tế cuộc sống, kịp thời cập nhật các yêu cầu của thực tiễn, học lý luận chính trị gắn liền với tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, tác phong, nhân cách, ý thức trách nhiệm, lý tưởng cách mạng của cán bộ, đảng viên.

Tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền nhằm mục đích giáo dục chính trị, tư tưởng, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Kịp thời ứng dụng các thành tựu của khoa học, kỹ thuật hiện đại để góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị.

Thứ năm, đổi mới nội dung, phương pháp, nâng cao chất lượng, hiệu quả đấu tranh tư tưởng, lý luận.

Mục đích của đấu tranh tư tưởng, lý luận là khẳng định và bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo vệ các giá trị của nền văn hóa dân tộc,

Cần đa dạng hóa các hình thức, phương thức đấu tranh, tận dụng các phương tiện công nghệ mới, phát huy mạnh mẽ vai trò của các phương tiện truyền thông đại chúng, vận động đông đảo cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên tham gia đấu tranh. Chủ động trong đấu tranh phê phán, bác bỏ và làm thất bại các âm mưu, luận điệu chống phá của những phần tử thù địch.

Thực hiện đối thoại thẳng thắn nhằm đấu tranh, thuyết phục những người có quan điểm, chính kiến khác theo tinh thần khoa học, dân chủ và xây dựng.

Thứ sáu, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác lý luận.

Đảng có kế hoạch, biện pháp cụ thể trong việc đề ra định hướng nội dung, yêu cầu nghiên cứu lý luận; định hướng xây dựng, tổ chức các cơ quan nghiên cứu; phát triển đội ngũ cán bộ lý luận; xây dựng các chính sách nhằm tạo ra các điều kiện môi trường thuận lợi cho sự phát triển lý luận.

Các cơ quan lãnh đạo của Đảng phải có trách nhiệm quan tâm đặc biệt đến công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận. Các cấp ủy đảng, chính quyền và hệ thống chính trị có trách nhiệm giáo dục, bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao trình độ lý luận của cán bộ, đảng viên theo kịp yêu cầu của công cuộc xây dựng, phát triển đất nước.

NÂNG CAO NĂNG LỰC NGHIÊN CỨU LÝ LUẬN VÀ TỔNG KẾT THỰC TIỄN, PHỤC VỤ SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG

PGS.TS. Bunthi Khuamixay
Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia Lào

1. Vai trò của việc nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn của Đảng

Nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn luôn là một công việc quan trọng đối với Đảng trong quá trình kiên định con đường xã hội chủ nghĩa. Trong điều kiện hội nhập khu vực và quốc tế, phát triển nền kinh tế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, việc nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn phục vụ sự lãnh đạo của Đảng nhằm bảo đảm Đảng lãnh đạo đất nước, lãnh đạo cách mạng đi theo mục tiêu mà Đảng và nhân dân đã chọn là hết sức quan trọng và trở thành vấn đề cấp bách. Sau khi bước vào giai đoạn mới của cách mạng, Đảng Nhân dân cách mạng Lào phải gánh vác sự nghiệp nặng nề của việc tổ chức, lãnh đạo bảo vệ đất nước và xây dựng chế độ mới. Để làm tròn nhiệm vụ trên, Đảng cần phải nâng cao năng lực

và củng cố phương thức lãnh đạo ngang tầm với nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới. Chúng tôi nhận thức rằng sự nghiệp đổi mới là rộng khắp và bao trùm nhiều lĩnh vực, đa dạng, sâu sắc và phức tạp. Đó là một nhiệm vụ mới mà chúng tôi chưa từng trải qua, chúng tôi phải suy ngẫm, vừa làm vừa thử, kiểm tra và rút kinh nghiệm. Đảng và các đồng chí lãnh đạo Đảng phải không ngừng nâng cao năng lực sáng tạo và trí tuệ tập thể, có tầm nhìn xa, phản ứng nhanh nhằm đáp ứng yêu cầu của đời sống xã hội trước mắt và lâu dài.

Muốn nâng cao năng lực và đổi mới toàn diện có nguyên tắc, đạt hiệu quả cao, trước hết Đảng phải có chủ trương chiến lược đúng đắn và sách lược phù hợp. Muốn vậy, trước tiên Đảng phải ra sức nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn, nắm vững các nguyên lý cơ bản của lý luận cách mạng nhằm vận dụng sáng tạo vào điều kiện thực tiễn của đất nước trong từng giai đoạn; chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước phải bắt đầu từ lợi ích của nhân dân và phải được xây dựng thông qua sự trao đổi, góp ý của nhân dân, phát huy và huy động trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân, tất cả các ngành (cả ngành khoa học xã hội, ngành khoa học tự nhiên và khoa học - kỹ thuật) tham gia vào việc đề ra và tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng. Trên tinh thần coi trọng việc cụ thể hóa chủ trương, chính sách, trở thành pháp luật và các quy định, quan tâm giám sát việc tổ chức thực hiện, tổng kết thực tiễn để rút kinh nghiệm và kịp thời củng cố

chủ trương, chính sách sát với thực tiễn. Nghị quyết Đại hội X của Đảng Nhân dân cách mạng Lào xác định: "Phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu của công tác tư tưởng, lý luận trong những năm qua là tiếp tục nâng cao năng lực nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn của Đảng, để tiếp tục đột phá tư duy lý luận, nhằm tạo nền tảng cho việc nâng cao trí thức, năng lực lãnh đạo của Đảng và năng lực cụ thể hóa lý luận thành chủ trương, chính sách của Đảng, phù hợp với thực tiễn, phù hợp với hoàn cảnh và điều kiện cụ thể của Lào, đánh lùi chủ nghĩa giáo điều máy móc"[1]. Công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn ngay từ khi đưa chủ nghĩa Mác - Lênin truyền bá ở Đông Dương, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ cho chúng tôi thấy: "Lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin là sự tổng kết kinh nghiệm của phong trào công nhân từ trước đến nay của tất cả các nước. Nó là "Khoa học về các quy luật phát triển của tự nhiên và xã hội; khoa học về cách mạng của quần chúng bị áp bức và bị bóc lột; khoa học về thắng lợi của chủ nghĩa xã hội ở tất cả các nước; khoa học về xây dựng chủ nghĩa cộng sản" (Xtalin)"[2].

Chủ tịch Cayxỏn Phômvihản, vị lãnh tụ kính yêu của chúng tôi, là người đưa chủ nghĩa Mác - Lênin truyền bá và vận dụng vào thực tiễn cách mạng của Lào - cũng đã

1. Văn kiện Đại hội lần thứ X của Đảng Nhân dân cách mạng Lào năm 2016, tr. 62.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập. Sđd*, t.11, tr. 96.

chỉ ra rằng: "Đảng ta là Đảng của giai cấp vô sản, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin là chủ nghĩa cách mạng nhất, khoa học nhất làm kim chỉ nam, nên chúng ta phải luôn trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, vận dụng các nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện thực tiễn một cách sáng tạo, đề ra chủ trương, chính sách không chỉ phù hợp với ý chí, nguyện vọng của nhân dân mà còn phải phù hợp với quy luật phát triển của xã hội. Nếu không có chủ nghĩa Mác - Lênin, cách mạng cũng không thể trưởng thành, phát triển và giành được thắng lợi to lớn như ngày nay"[1]. Tư tưởng chỉ đạo của Người là chân lý, kim chỉ nam trong việc nghiên cứu lý luận và thực tiễn phục vụ sự lãnh đạo của Đảng và sự nghiệp giữ gìn, phát triển đất nước Lào theo mục tiêu xã hội chủ nghĩa.

2. Công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn phục vụ sự lãnh đạo của Đảng trong thời gian qua

2.1. Đảng thấy được tầm quan trọng của công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn phục vụ sự lãnh đạo của Đảng

Nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn phục vụ sự lãnh đạo của Đảng là một sự nghiệp cần thiết, trong điều kiện mới, công tác này càng có vai trò quan trọng hơn

1. Cayxôn Phômvihản: *Tuyển tập*. Nxb. Nhà nước Lào, 1985, t.1, tr. 66-67.

bao giờ hết. Thực tiễn cách mạng Lào đã chứng minh rằng: lý luận là kim chỉ nam cho sự lãnh đạo, là nền tảng, căn cứ cho việc xác định mục tiêu, con đường phát triển đất nước hoặc nói cách khác, lý luận là ngọn đuốc, là ngọn cờ tập hợp đoàn kết toàn dân thực hiện nhiệm vụ chính trị của cách mạng. Nếu thiếu hệ thống lý luận đúng đắn soi đường, sẽ không thể tập hợp được lực lượng của quần chúng, tạo sự thống nhất, đoàn kết dân tộc và quốc tế, hơn nữa sẽ làm cho nội bộ Đảng chia rẽ, mất đoàn kết, xuất hiện phe phái làm cho mục tiêu của Đảng không đi đến thắng lợi và cuối cùng không tạo được niềm tin của quần chúng nhân dân đối với Đảng. Nếu có lý luận nhưng thiếu sự nghiên cứu lý luận, thiếu tổng kết thực tiễn, thiếu đội ngũ cán bộ có năng lực và nghiên cứu sẽ làm cho việc đề ra chủ trương, chính sách của Đảng trong thực tiễn không chuẩn xác, không phù hợp với tình hình của từng giai đoạn.

Mặt khác, qua 63 năm hình thành và phát triển của Đảng cho thấy rõ việc nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn là căn cứ cơ bản trong việc cung cấp thông tin phục vụ việc hoạch định chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước định hướng xã hội chủ nghĩa, là căn cứ khoa học cho việc xác định định hướng phát triển kinh tế – xã hội trong từng giai đoạn theo con đường mà Đảng và nhân dân lựa chọn. Về vai trò và tầm quan trọng của việc nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn phục vụ sự

lãnh đạo của Đảng, vận dụng kết quả nghiên cứu vào đời sống thực tiễn của đất nước. Chủ tịch Cayxòn Phómvihản đã nhấn mạnh: "Nó như sợi chỉ đỏ xuyên suốt tất cả công việc của các cấp Đảng và mọi lúc"[1].

Trong điều kiện hội nhập quốc tế của nước Lào hiện nay, việc nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn phục vụ sự lãnh đạo của Đảng có vị trí, vai trò hàng đầu, bởi vì: *một là*, nhiệm vụ tiếp tục xây dựng và phát triển chế độ dân chủ nhân dân là khó khăn, phức tạp và trường kỳ, có nhiều cam go và thử thách. Nếu không tiếp tục nghiên cứu, học tập, quán triệt và nắm vững sẽ không thể trở thành hiện thực. *Hai là*, hiện nay, các thế lực thù địch đang ra sức bóp méo, xuyên tạc và có âm mưu lật đổ các nước xã hội chủ nghĩa, nói xấu chủ nghĩa Mác, chủ nghĩa xã hội. Nếu không quan tâm đến công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn một cách đúng đắn, kịp thời và hợp lý sẽ không thể đánh lùi được lời lẽ xuyên tạc của chiến tranh tâm lý. Cuối cùng sẽ xuất hiện tư tưởng chán nản, do dự, nghi ngờ con đường đi lên chủ nghĩa xã hội và chủ trương, chính sách của Đảng, dẫn tới việc tổ chức triển khai chủ trương, đường lối của Đảng không đi theo hướng xác định[2].

1. Cayxòn Phómvihản: *Tuyển tập. Sđd*, t.4, tr. 397.

2. Xem PGS.TS. Thongsolith Màng No Meek: "Nâng cao năng lực nghiên cứu vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin và tổng kết thực tiễn của Đảng Nhân dân cách mạng Lào" (Bài tham luận khoa học), 2014, tr. 3.

2.2. Việc nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn phục vụ sự lãnh đạo của Đảng được củng cố phù hợp với yêu cầu của từng giai đoạn

- Về bộ máy tổ chức nghiên cứu, tổng kết thực tiễn lúc đầu được đặt tên là Ban Nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn Trung ương, thuộc Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng; năm 2011 đến nay được đổi tên thành Hội đồng Khoa học xã hội quốc gia, theo Nghị quyết của Bộ Chính trị số 33/BCT ngày 27/10/2011, có Ủy viên Hội đồng thường trực và không thường trực với số lượng ngày càng tăng, như vậy về mặt pháp lý đã được củng cố.

- Về nội dung nghiên cứu lý luận: trên cơ sở nền tảng lý luận Mác - Lênin, vận dụng lý luận Mác - Lênin vào điều kiện hiện nay, bao gồm các vấn đề khác nhau như việc xác định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, hình thái kinh tế - xã hội, chế độ và chế độ chính trị, lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất, hình thức quản lý hành chính, xây dựng Đảng của giai cấp vô sản. Đó là sự trung thành với lý luận Mác - Lênin, khẳng định sự đúng đắn của các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin trong từng điều kiện lịch sử nhất định. Nhưng không có nghĩa là mọi sự vật không có sự biến đổi, mà trong điều kiện hoàn cảnh có sự biến đổi nhất định thì sự vật sẽ có sự biến đổi theo. Trong khi nhấn mạnh tầm quan trọng của nghiên cứu lý luận, Lênin đã nhấn mạnh nhiều lần rằng lý luận không phải giáo điều, nó là kim chỉ nam cho các hoạt động cách

mạng và lý luận không phải cứng nhắc, nó đầy tính sáng tạo; lý luận phải không ngừng được bổ sung bằng việc tổng kết rút ra bài học kinh nghiệm từ thực tiễn sinh động. Những người cộng sản các nước phải không ngừng nghiên cứu lý luận một cách cụ thể, vận dụng phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng giai đoạn và từng địa điểm. Chính vì vậy, trong việc nghiên cứu cho thấy, cần phải nắm được nguyên lý cơ bản, quan điểm và phương pháp luận để giải quyết những yêu cầu trong thực tiễn cách mạng, phù hợp với điều kiện đặc biệt của từng nước, trong từng giai đoạn, điều này cũng phù hợp với lời dạy của Lênin: "Tinh thần của chủ nghĩa Mác đòi hỏi phải xem xét các nguyên lý, phải gắn liền với quan điểm lịch sử, gắn liền với các nguyên lý khác; gắn liền với kinh nghiệm lịch sử cụ thể"[1]. Đó là nguyên tắc trong nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn để vận dụng vào sự nghiệp cách mạng của Đảng chúng tôi. Chính vì vậy, hiện nay, chúng tôi tiếp tục nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn một cách sâu sắc, rõ ràng theo hướng sau: *một là*, nguyên lý nào trước đây là đúng đắn, đến nay và tương lai vẫn đúng, phù hợp và chúng tôi đã vận dụng đúng đắn chưa? *Hai là*, nguyên lý mà trước đây đúng, nhưng điều kiện có sự thay đổi, đến nay không phù hợp nữa là vì sao? *Ba là*, cái gì trước đây không đúng hoặc nhận thức không đúng đắn dẫn đến vận dụng

1. V.I. Lênin: *Toàn tập*, Nxb. Tiến bộ, Mátxcơva, 1978, t.49, tr. 446.

không đúng, gồm có những nguyên tắc nào? *Bốn là*, thông qua tổng kết thực tiễn để xây dựng những quan điểm kết luận mới, bổ sung vào hệ thống lý luận. Nếu làm được như vậy sẽ tránh được sai lầm trong vận dụng lý luận vào thực tiễn cách mạng của chúng tôi như: chủ quan, giáo điều, máy móc, xa rời thực tiễn; đồng thời phát huy tính sáng tạo phù hợp với điều kiện thực tiễn và điều kiện lịch sử của Lào.

2.3. Đảng chú trọng đào tạo đội ngũ các nhà lý luận, nhà khoa học, bố trí nhân sự, thực hiện chính sách cho việc tổ chức nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn phục vụ sự lãnh đạo của Đảng tốt hơn

Trong những năm đổi mới, Đảng đã chú trọng đào tạo đội ngũ các nhà lý luận cả về số lượng và chất lượng với nhiều hình thức và biện pháp, làm cho đội ngũ các nhà khoa học có thêm kiến thức lý luận thông qua việc đào tạo một cách hệ thống và qua thực tiễn. Đồng thời, tạo các điều kiện thuận lợi cho việc nghiên cứu khoa học ngày càng tốt hơn, như việc thực hiện chính sách khuyến khích nghiên cứu, từng bước có chính sách rõ ràng hơn cho việc nghiên cứu khoa học, tạo được diễn đàn thảo luận, hội thảo, trao đổi những quan điểm, tư tưởng, phương pháp và biện pháp giải quyết một cách sáng tạo và có trách nhiệm hơn, góp phần thực hiện phương châm chỉ đạo "bố trí cán bộ có năng lực ngang tầm với những đòi hỏi thực tiễn của công việc, quan tâm nâng cao trình độ của cơ quan nghiên

cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, tạo năng lực quản lý, chỉ đạo công việc đó một cách tập trung và thực hiện các đề án nghiên cứu tốt hơn"[1].

Cùng với việc quan tâm nâng cao kiến thức và sự thành thạo của đội ngũ các nhà nghiên cứu, Đảng còn chú trọng hoàn thiện cơ chế và chính sách của việc nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn như củng cố các bước hoạt động và xác định chủ đề trọng tâm trong việc nghiên cứu của từng giai đoạn, kiến nghị ý tưởng, xác định tên đề tài, phương pháp tuyển chọn, tiến hành triển khai, sử dụng các phương pháp luận trong việc nghiên cứu lý luận vào việc nghiên cứu đề tài, đánh giá và nghiệm thu kết quả nghiên cứu, công bố kết quả nghiên cứu. Cùng với các hoạt động nghiên cứu lý luận đã chú trọng cơ chế quản lý, tổ chức quản lý các nhà khoa học, quản lý tài chính và phân bổ nguồn kinh phí trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch và dễ hiểu.

Tổng kết thực tiễn phục vụ sự lãnh đạo của Đảng, chúng tôi hiểu rằng: việc tổ chức thực hiện thực tế phải dựa trên cơ sở lý luận và lý luận phải phục vụ cho việc thực hiện thực tế hoặc thực tiễn là tiêu chuẩn của lý luận, là nơi chứng minh chân lý, sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn mới là một nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin. Trải qua quá trình thực hiện, chúng ta đã

1. Văn kiện Đại hội lần thứ IX của Đảng Nhân dân cách mạng Lào năm 2011, tr. 58.

tổng kết được rằng: "Thực tiễn không có lý luận soi đường sẽ trở thành thực tiễn mù quáng, lý luận không thông qua thực tiễn là lý luận suông. Thực tiễn là vấn đề của cách mạng mà chúng ta phải giải quyết, nó phong phú và rộng khắp, bao trùm vấn đề của cách mạng, chủ trương và chính sách của Đảng, vấn đề trong nước và nước ngoài, kinh nghiệm của công việc, tư tưởng của cá nhân.... lý luận có giá trị chỉ khi thông qua thực tiễn và góp phần phát triển thực tiễn. Ngược lại, thực tiễn là mảnh đất màu mỡ nuôi dưỡng lý luận và là nơi nâng cao năng lực nghiên cứu lý luận của nhà khoa học"[1].

2.4. Hình thức nghiên cứu lý luận đã được củng cố phù hợp hơn

Trong thời gian qua, Đảng đã chú trọng cả hai mặt: *một là*, phải kết hợp chặt chẽ giữa việc nghiên cứu lý luận và vận dụng lý luận vào thực tiễn của cách mạng nước Lào; *hai là*, chú trọng việc tổng kết thực tiễn thông qua việc vận dụng lý luận vào công việc cụ thể của Đảng. Khi dựa vào lý luận nhận thức cho thấy, việc kết hợp chặt chẽ giữa việc nghiên cứu lý luận với tổng kết thực tiễn là sự nhận thức duy vật biện chứng và theo hình thức phép biện chứng. Phối hợp chặt chẽ giữa nhận thức với việc tổ chức thực tiễn ở cơ sở và đơn vị, có sự tổng kết, củng cố, rút ra

1. Hội đồng Lý luận Trung ương: *Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng trong điều kiện một đảng cầm quyền*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2014, tr. 56-57.

bài học kinh nghiệm từ quá trình tổ chức thực hiện, tạo thành hệ tư tưởng để tiếp tục chỉ đạo sự nghiệp cách mạng của Đảng. Đảng đã quan tâm giám sát tình hình từng giai đoạn ở Trung ương và địa phương, trong nước và quốc tế, không ngừng nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ lãnh đạo và quản lý nhằm đề ra nhiệm vụ và phương pháp tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình mới. Tình hình mới thường xuyên thay đổi, nếu kiến thức không theo kịp tình hình sẽ khó có thể tổ chức thực hiện một cách có hiệu quả. Chính vì vậy, công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn là việc thực hiện theo quan điểm của Đảng: "Tập trung nghiên cứu lý luận, nắm vững và vận dụng các nguyên lý cơ bản của lý luận vào điều kiện thực tiễn của Lào một cách sáng tạo và thiết thực, gắn với việc tổng kết thực tiễn, rút ra bài học từ thực tiễn của Lào một cách thường xuyên, nhằm hoàn thiện chủ trương, đường lối của Đảng phù hợp với yêu cầu của việc phát triển đất nước, giúp cho việc chỉ đạo hoạt động thực tiễn của Đảng và giải quyết vấn đề đúng đắn và kịp thời"[1]. Qua việc tổ chức thực hiện thực tế, chúng tôi đã đạt được thành tựu đáng khích lệ, nổi bật là công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn mà thực tiễn đặt ra như: vấn đề hội nhập quốc tế; phát triển nhanh và bền vững; sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thông tin và truyền thông; phát triển kinh tế

1. Văn kiện Đại hội lần thứ IX của Đảng Nhân dân cách mạng Lào năm 2011, tr. 57.

thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; công tác đào tạo cán bộ lãnh đạo quản lý trong điều kiện công nghiệp hóa và hội nhập quốc tế ở Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; công tác xây dựng Đảng cầm quyền trong điều kiện kinh tế thị trường; xây dựng Nhà nước pháp quyền,... Kết quả của việc nghiên cứu đã làm sáng tỏ nhiều vấn đề và góp phần nhất định vào công cuộc hoàn thiện chủ trương, đường lối của Đảng. Đại hội lần thứ X của Đảng Nhân dân cách mạng Lào đã khẳng định: "Công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn của bản thân Đảng và kinh nghiệm của nước ngoài đã được củng cố, nâng cao, phù hợp với sự lãnh đạo trong điều kiện mới, giúp chúng ta có thể hoàn thiện chủ trương và chính sách một cách đúng đắn và phù hợp"[1].

2.5. Những vấn đề đặt ra trong việc nâng cao năng lực nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn phục vụ sự lãnh đạo của Đảng

Một là, nâng cao năng lực nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn phục vụ sự lãnh đạo của Đảng một cách có hiệu quả còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố như: đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhà khoa học, chuyên viên (người làm công tác nghiên cứu lý luận và triển khai chủ trương, đường lối vào thực tiễn) và việc tạo điều kiện thuận lợi cho công tác

1. Văn kiện Đại hội lần thứ X của Đảng Nhân dân cách mạng Lào năm 2016, tr. 22.

nghiên cứu (cơ sở hạ tầng phục vụ nghiên cứu và triển khai, cơ chế, chính sách và các thể chế, về thông tin tư liệu và ngân sách phục vụ nghiên cứu). Trong những yếu tố trên, quyết định nhất là sự đoàn kết của đội ngũ các nhà khoa học, cán bộ lãnh đạo và quản lý việc tổ chức triển khai việc nghiên cứu và kết quả nghiên cứu. Song nếu chỉ có đội ngũ các nhà khoa học và người lãnh đạo trực tiếp thực hiện là không đủ, nó đòi hỏi phải có điều kiện thuận lợi cho công tác nghiên cứu và triển khai một cách đầy đủ, toàn diện, kịp thời.

Hai là, hoạt động thực hiện công tác tuy có thành công nhưng chưa xứng tầm với vị trí, chức năng của mình, nó thể hiện ở kết quả nghiên cứu chưa được vận dụng và góp phần vào công tác lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương: Hội đồng Khoa học xã hội quốc gia chưa hoàn thành vai trò tư vấn cho Bộ Chính trị và Ban Bí thư Trung ương Đảng, kết quả nghiên cứu chưa tập hợp được ý kiến thống nhất từ các thành viên Hội đồng để kiến nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị và Ban Bí thư Trung ương Đảng phê duyệt và vận dụng vào việc hoàn thiện chủ trương, chính sách của Đảng, cũng như giúp Trung ương giải quyết các vấn đề mà xã hội đặt ra.

Ba là, bộ máy nhà nước chưa được củng cố, chưa có các ban phụ trách các lĩnh vực và thư ký Hội đồng, hoạt động chủ yếu là Chủ tịch Hội đồng và một số thành viên thường trực phụ trách; các hoạt động của Hội đồng còn thiếu kế hoạch cụ thể làm cho công tác triển khai và tổ chức

thực hiện các phương hướng, giải pháp chưa đạt được mục tiêu, nhất là việc thực hiện các đề án nghiên cứu cấp Nhà nước bị kéo dài; Hội đồng chưa có cơ chế và thể chế phối hợp hoặc xây dựng cộng tác viên với các viện nghiên cứu và các bộ phận làm công tác nghiên cứu khoa học tại các cơ quan để tạo thành lực lượng của mình.

Bốn là, nhân lực (thành viên Hội đồng) phần lớn là những người có nhiều công việc và giữ chức vụ cao, làm cho công việc kéo dài, không bảo đảm kế hoạch. Công tác nghiên cứu chưa phát huy được tính sáng tạo của các thành viên; đồng thời "đổi mới phương thức và giải pháp nghiên cứu của các thành viên còn chậm, cơ chế và chính sách sử dụng cho các hoạt động của Hội đồng Khoa học xã hội quốc gia còn chưa rõ ràng"[1].

Năm là, những năm qua, không khí nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn; việc tổ chức hội thảo khoa học trong lĩnh vực lý luận của chúng tôi đã bắt đầu hoạt động nhưng chưa rộng rãi, tổ chức hội thảo còn nặng về liệt kê tình hình giống báo cáo tổng kết hằng năm, quý hơn là nêu các lý lẽ để giải thích đúng sai. Chưa nói thẳng, nói thật, còn chắn chừ. Một phần là do kiến thức về vấn đề đó không sâu một phần do sợ sai, có tư tưởng cũ. Đây cũng do cả trình độ, có cả quan điểm, đặc biệt trong tình hình thế giới và trong nước biến đổi nhanh chóng và phức tạp

1. Hội đồng Khoa học xã hội quốc gia: "Báo cáo tổng kết năm 2017 và phương hướng năm 2018", 2018, tr. 3-4.

như hiện nay đòi hỏi chúng tôi phải nâng cao năng lực nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn phải được thảo luận, tranh luận khoa học, có kết luận cho thấy được nhiều vấn đề mới.

3. Nâng cao năng lực nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn phục vụ sự lãnh đạo của Đảng trong thời gian tới

3.1. Tiếp tục đột phá về tư duy lý luận nhằm xây dựng nền tảng cho việc nâng cao trí thức, năng lực lãnh đạo và năng lực chuyển hóa lý luận thành chủ trương của Đảng phù hợp với hoàn cảnh và thực tiễn của đất nước[1]

- Nghiên cứu lý luận cách mạng gắn với thực tiễn cách mạng, thực tiễn quá trình đổi mới là nguồn gốc phát triển của lý luận. Mác và Lênin rất lo lắng về việc lý luận cách mạng biến thành giáo điều. Theo Mác, chủ nghĩa xã hội là quá trình thực tế của quần chúng, phong trào đó phải do thực tiễn tổng kết. Bắt nguồn từ việc phải kiểm tra lại việc thực hiện trong thực tế nên công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn và nghiên cứu vận dụng kết quả nghiên cứu đã được củng cố, khuyến khích phát triển mạnh mẽ; từ thực tiễn tổng kết thành lý luận, nhưng phải hiểu rằng: việc nghiên cứu lý luận không phải chỉ để

1. Văn kiện Đại hội lần thứ X của Đảng Nhân dân cách mạng Lào năm 2016, tr. 62.

nghiên cứu, mà nghiên cứu phải tìm lời giải đáp cho những vấn đề đặt ra, không phải chỉ phân chia các đề tài cho nhau viết để tổ chức hội thảo là xong, mà phải đi theo tuần tự lôgích của mối liên hệ giữa lý luận và thực tiễn. Chủ tịch Cayxôn Phômvihản đã nói: "Việc tiếp thu những ý tưởng và kiến thức mới được củng cố và nâng cao thông qua việc tổng kết thực tiễn, tập hợp thực tiễn cách mạng của đất nước"[1].

- Nghiên cứu lý luận phải phù hợp với yêu cầu trong việc phát huy vào thực tiễn, vì lý luận cách mạng bắt nguồn từ thực tiễn cách mạng. Chính vì vậy, muốn nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn đạt hiệu quả cao, người nghiên cứu phải có nền tảng kiến thức, khách quan và tôn trọng nguyên tắc nghiên cứu khoa học. Nghiên cứu khoa học đòi hỏi phải có phẩm chất đạo đức, quan điểm vững vàng, có học vấn, trung thành và dũng cảm, vì việc tìm tòi chân lý khách quan không phù hợp với những người cơ hội. Việc nghiên cứu quá trình duy vật biện chứng không thể phù hợp với những người chưa thoát khỏi chủ nghĩa kinh nghiệm và giáo điều. Nhưng vấn đề mấu chốt đối với người nghiên cứu là thế giới quan khoa học và nhận thức, hiểu biết sâu sắc về lịch sử. Nguyên lý về sự phù hợp giữa người nghiên cứu và lý luận khoa học có nhiều vấn đề đặt ra

1. Cayxôn Phômvihản: *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa III tại Đại hội IV của Đảng*, Nxb. Nhà nước, 1986, tr. 101.

cần phải giải quyết như việc sử dụng nhà khoa học phải song song với việc bồi dưỡng chuyên môn và phẩm chất chính trị, nhất là việc nâng cao năng lực, kiến thức về lĩnh vực triết học và lịch sử; đánh giá cán bộ khoa học phải thông qua hoạt động thực tiễn là chính, chứ không phải qua chức vụ, bằng cấp; đánh giá thông qua nội dung, tư liệu bổ sung trong vấn đề nghiên cứu và thông qua kinh nghiệm thực hiện các đề án nghiên cứu.

Thực tiễn lịch sử đã để lại cho chúng tôi nhiều nguồn cán bộ, với thế mạnh và năng lực khác nhau. Bắt nguồn từ thực tế như vậy, để đào tạo đội ngũ cán bộ vững mạnh, kế thừa, phát huy những thế mạnh đáp ứng nhu cầu của thực tiễn cách mạng, có thể nói sự trưởng thành của đội ngũ cán bộ nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn, nhất là cán bộ trẻ, là hết sức quan trọng. Trong điều kiện hiện nay, công tác đào tạo cán bộ nghiên cứu lý luận trẻ là một vấn đề khó, nên có cơ chế đưa họ vào quỹ đạo của sự phát triển nhanh, nếu chậm chúng tôi sẽ đứng trước sự lạc hậu.

- Xây dựng mối quan hệ hợp tác chặt chẽ giữa cá nhân và tập thể nhà khoa học; việc nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn phát triển ở cả hai mặt: năng lực của cá nhân và năng lực của tập thể nhà khoa học. Năng lực cá nhân là nguồn lực chủ yếu thúc đẩy đạt tới đỉnh cao của khoa học, mà không phải là sự "sắp xếp thứ tự", "bình quân" trong hoạt động khoa học hoặc "người cao tuổi lên làm trưởng bản", việc tìm tòi và đánh giá năng lực của

cá nhân là nhu cầu bức thiết của công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn.

- Tạo sự phù hợp giữa nhu cầu nghiên cứu và người quản lý vận dụng kết quả nghiên cứu. Hoạt động quản lý là quá trình xã hội, nó tồn tại trong hai khả năng khuyến khích hoặc hạn chế; nhà nước giao đề tài và phương tiện tài chính vào tay của người quản lý, nhằm đưa vào kết luận chung hiệu ích cho việc hoàn thiện chủ trương của Đảng, chính sách phát triển đất nước, vấn đề kết luận đó có được từ đội ngũ các nhà khoa học. Chính vì vậy, đối tượng quản lý là các nhà khoa học và các hoạt động của họ; nếu người quản lý không có phẩm chất đạo đức, không có năng lực và giải pháp tiếp cận, không thấu hiểu, không quan tâm và không biết đánh giá hoạt động nghiên cứu của nhà khoa học sẽ làm cho quá trình quản lý không hiệu quả; người quản lý hoạt động theo cơ chế, pháp lý trong mối quan hệ với nhà nghiên cứu; về mặt chuyên môn là đồng nghiệp, chia sẻ vui buồn với nhà khoa học, nên phải biết giáo dục họ với tinh thần chân thành, kịp thời, bảo vệ cái đúng đắn của họ, nhưng đồng thời phải thẳng thắn phê bình những điểm yếu, sai trái của họ. Trong đất nước chúng tôi, người có năng lực nghiên cứu không nhiều, chính vì vậy, việc tìm tòi người có năng lực quản lý còn khó hơn. Những hiểu biết và sai lầm trong nhiều năm qua đã trở thành vấn đề cản trở năng lực nghiên cứu. Do đó, nếu chúng tôi không quyết tâm đổi mới công tác quản lý nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn một cách tích cực và kịp thời,

thì khoảng cách giữa trình độ nghiên cứu hiện nay với nhu cầu của thực tiễn, giữa nhu cầu về khoa học với trình độ quản lý sẽ ngày càng nới rộng. Chính vì vậy, Đảng Nhân dân cách mạng Lào đã quan tâm "Củng cố, đổi mới tư duy lý luận nâng cao tri thức theo kịp thời đại, nâng cao năng lực nắm chắc phân tích tình hình tiềm năng của đất nước và địa phương để xác định phương hướng, nhiệm vụ và tiêu chuẩn việc tổ chức ở cấp của mình một cách có hiệu quả"[1].

3.2. Nâng cao trách nhiệm về mặt chính trị, đạo đức của các nhà khoa học, xác định trọng tâm trong công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn

- Tiếp tục "Tiến hành tổng kết đánh giá công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn nhằm củng cố, bổ sung nội dung nghiên cứu chủ yếu, nhất là các vấn đề liên quan tới năng lực nắm vững tính chất của cách mạng Lào hiện nay, xác định hướng đi và bước đi trong việc tạo các yếu tố để tiến lên chủ nghĩa xã hội ở Lào. Vấn đề giữ gìn và phát huy bản chất, tính chất của Đảng trong điều kiện Đảng cầm quyền; vấn đề phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo sự vững mạnh cho Nhà nước dân chủ nhân dân quản lý bằng pháp luật; vấn đề xây dựng xã hội đoàn kết, đồng thuận, dân chủ, công bằng

1. Văn kiện Đại hội lần thứ X của Đảng Nhân dân cách mạng Lào năm 2016, tr. 62-63.

và văn minh một cách đầy đủ, rõ ràng hơn, nghiên cứu nắm vững lịch sử - truyền thống, bản chất của Đảng; tổng hợp quan điểm tư tưởng, phẩm chất chính trị và đạo đức cách mạng của Chủ tịch Cayxón Phômvihản và các lãnh tụ khác nhằm tạo nền tảng lý luận của Đảng, làm nền tảng cho việc giảng dạy, giáo dục, rèn luyện cho cán bộ đảng viên và tiếp tục kiểm tra, xúc tiến việc tổ chức thực hiện các dự án nghiên cứu lý luận và thực tiễn theo đề án nghiên cứu cấp nhà nước đã phê chuẩn để hoàn thành các mục tiêu đề ra"[1].

- Nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn được quyết định bởi chất lượng của các nhà khoa học, không thể có sản phẩm nghiên cứu tốt nếu không có đội ngũ các nhà khoa học chất lượng. Vì vậy, chất lượng của nhà nghiên cứu nói chung, nhà nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn phục vụ sự lãnh đạo của Đảng nói riêng, trước hết là phẩm chất chính trị, đạo đức, trong đó yếu tố căn bản của phẩm chất đạo đức là sự trung thành với lập trường xã hội chủ nghĩa và quan điểm hoạt động không thiên vị, không vì mục đích cá nhân, xuyên tạc chân lý, xoay ngược thực tiễn, đặc biệt là trong tình hình hiện nay, khi chủ nghĩa Mác - Lênin đang bị tấn công vào nhiều hướng, yêu cầu đối với các nhà khoa học trong giai đoạn này là bình tĩnh, tin tưởng, dũng cảm và nghiêm túc đối với việc nghiên cứu vì sự phát triển

1. V.I. Lênin: *Toàn tập*, Nxb. Tiến bộ, Mátxcơva, 1980, t.25, tr. 131.

một cách sáng tạo. Trình độ tư tưởng và quan điểm chính trị của các nhà khoa học quyết định kết quả nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn, những xu hướng xa rời nguyên tắc lý luận mácxít, cũng như xu hướng bảo thủ, giáo điều đều dẫn tới tác hại. Đòi hỏi đầu tiên và quan trọng của công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn là phải hiểu và vận dụng đúng đắn mối quan hệ giữa chính trị và lý luận, nếu coi thường mối quan hệ này sẽ gây ra sự hiểu biết tầm thường, dẫn tới việc đào tạo, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng không dựa vào các nguyên lý lý luận; ngược lại, nếu lý luận chỉ dừng lại ở lời nói, giải thích thì không thể làm tốt vai trò căn cứ khoa học của các quan điểm trong chủ trương, nghị quyết. Hiện nay, công tác nghiên cứu không sâu, làm cho việc trả lời các câu hỏi thực tiễn đặt ra chưa rõ ràng, chính xác, dẫn tới có ý kiến cho rằng "lý luận bị thừa".

- Trước sự biến đổi nhanh chóng, phức tạp của tình hình quốc tế và trong nước, trình độ tư tưởng của nhà nghiên cứu cũng là một vấn đề quan trọng. Sau sự tan rã của hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô trước đây, việc chuyển sang nền kinh tế thị trường, tham gia vào cộng đồng ASEAN, lại phải đối mặt với nhiều âm mưu mới của chủ nghĩa đế quốc đã làm cho một số nhà nghiên cứu lý luận có trình độ về tư tưởng không theo kịp sự biến đổi của quốc tế và tình hình trong nước, chưa nói đến việc tiến lên đã chủ động nhằm chứng minh

điểm đúng của mình. Tiếp thu sự biến đổi đó, nhà lý luận mácxít phải có trình độ chính trị, tư tưởng vững vàng. Tạo năng lực trong nghiên cứu lý luận thông qua việc tạo được các yếu tố thu hút các nhà khoa học, làm cho họ toàn tâm tập trung nghiên cứu chân lý lý luận. Cố gắng không biết mệt mỏi trong việc nghiên cứu chân lý, đó là phẩm chất và tính chất riêng của nhà khoa học... Không thể có tính sáng tạo nếu làm việc không gặp khó khăn, thử thách, không cố gắng chăm chỉ, không chịu khó, không dũng cảm, không nỗ lực vượt qua khó khăn. Nếu có lúc nhẹ dạ cả tin hoặc không được như ý mình thì chỉ một phút sẽ dẫn đến thất bại. Không có điều kiện bên ngoài nào thay thế sự cố gắng, phấn đấu trong quá trình hoạt động tư duy của nhà khoa học, nhưng nói như vậy cũng không có nghĩa là nhà nghiên cứu lý luận sẽ cô đơn, tách ra khỏi tập thể. Do vậy, nhà nghiên cứu luôn phải có tính sáng tạo, tính thời đại trong nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn, nếu chỉ đi đằng sau xã hội là thiếu sự chủ động, không chỉ gặp khó khăn trong việc xây dựng lý luận của mình mà còn không thể giải quyết được những vấn đề đặt ra trong thực tiễn phát triển đất nước.

- Nâng cao năng lực, tập trung trí tuệ tập thể của các nhà khoa học được nhiều hơn. Tập thể các nhà khoa học sống trong tình đoàn kết, yêu quý, dân chủ, bình đẳng sẽ có sức mạnh thu hút các thành viên tham gia bộ máy nghiên cứu. Nếu không có sự cố gắng và độc lập thì không

thể có sự sáng tạo khoa học. Chủ thể tư duy phải có bầu không khí thoải mái, tạo được sự cuốn hút, thì mới có cơ hội giải phóng "năng lượng trí óc" của từng người, nếu không có sự độc lập thì tư tưởng sẽ bị sức ép, thậm chí bị bó buộc, không thể có sự tiến bộ trong việc tìm tòi chân lý. Dân chủ trong nghiên cứu là tự do trong việc đề xuất quan điểm, kết quả nghiên cứu của mình mà không phụ thuộc vào việc đa số đồng ý hay không, quan điểm của từng người trong khi thực hiện dân chủ phải thể hiện trong việc chú ý theo dõi những ý kiến đóng góp.

Khoa học là thực tế, vì vậy, nhà khoa học phải là người có tính minh bạch, trung thực, không tham, không bớt, không khen, không cắt xén, không tô vẽ thêm, không che giấu sự thật. Trong thời gian tới phải khuyến khích việc tranh luận nhiều hơn, người có trình độ tranh luận là người có khả năng tìm tòi và biết lắng nghe cái đúng, không có tư tưởng giáo điều, máy móc, dám thay đổi những nhận thức không đúng của mình, là người vì cái tốt, không giấu tội, không che khuyết điểm của mình. Đối với họ chỉ có chân lý mới tin tưởng được; việc tìm thấy chân lý là điều đúng đắn và sinh động, thực hiện theo đúng quan điểm của Đảng: "Cán bộ, đảng viên phải biết nâng cao tinh thần trách nhiệm đối với đất nước, đối với Đảng và đối với nhân dân, phục vụ Tổ quốc và phục vụ nhân dân"[1].

1. Văn kiện Đại hội lần thứ X của Đảng Nhân dân cách mạng Lào năm 2016, tr. 63.

3.3. Quan tâm nhiều hơn tới công tác đào tạo các nhà khoa học làm nhiệm vụ nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn phục vụ sự lãnh đạo của Đảng

Đội ngũ các nhà khoa học là trọng tâm của hoạt động nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn, vì nhận thức về mặt lý luận là sản phẩm của cá nhân, của tư duy bằng lao động trong quá khứ và lao động vì tương lai, nó mang tính kế thừa kiến thức trong lịch sử, đồng thời có sự sáng tạo, định hướng phát triển và dự báo tương lai, trước khi một sản phẩm ra đời phải trải qua quá trình nghiên cứu, tìm tòi, thu thập tư liệu và sự sáng tạo của từng người. Vì vậy, việc tổ chức quản lý phải nắm rõ năng lực, khả năng nổi bật trong việc nghiên cứu lý luận, quan điểm chính trị và các năng lực khác của cán bộ sao cho xứng tầm với chuyên môn đào tạo.

- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ vừa phải thực hiện theo kế hoạch xây dựng cán bộ, vừa phải tính toán tới nhu cầu của các ngành, bảo đảm về số lượng nhân sự phù hợp giữa chuyên gia chuyên ngành với chuyên gia khác, tăng cường công tác đào tạo cán bộ trẻ cho các cơ quan nghiên cứu và giảng dạy, tăng cường đào tạo các nhà khoa học xã hội, cán bộ quản lý nhà nước, quản lý kinh tế, cán bộ giáo dục,..., ngày càng đông đảo hơn.

- Muốn đào tạo được đội ngũ cán bộ lý luận nhiều và đồng bộ, phải có người giỏi về mặt chuyên môn và thế giới quan lôgích. Mở rộng dân chủ trong hoạt động khoa học

một cách công khai, khuyến khích các nhà lý luận dám nói, dám nghĩ, dám viết những kiến thức và kiến nghị của mình; xây dựng chính sách, cơ chế đón bắt nhằm huy động được nhiều nhà lý luận có triển vọng, say sưa nghiên cứu lý luận, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho nhà nghiên cứu yên tâm tập trung vào công tác nghiên cứu, như điều kiện về thông tin, cơ sở vật chất cho sinh hoạt, thực hiện nhiệm vụ...; ra sức chống lại chủ nghĩa bình quân trong nghiên cứu lý luận. Lao động trí óc và lao động chân tay có điểm giống nhau và khác nhau: giống nhau là nếu lao động chân tay cần nhiều lao động tương xứng thì khi muốn giúp Đảng giải quyết vấn đề nào đó về mặt khoa học phức tạp lại đòi hỏi cần phải có nhiều nhà khoa học cùng chung sức nghiên cứu; khác nhau là trong lĩnh vực khoa học không phải lúc nào cũng cần huy động nhiều người, có lúc nhiều người không thể thay thế nghiên cứu sáng tạo của một nhà khoa học; chưa phân cách rõ ràng giữa chính sách đãi ngộ các nhà khoa học với chính sách hành chính, giữa việc đào tạo chung với sự nổi bật của cá nhân, nên đã trở thành một trong những nguyên nhân dẫn tới năng lực nghiên cứu lý luận hình thành chậm. Để nhanh chóng có được đội ngũ các nhà khoa học đi sâu nghiên cứu lý luận cần phải tiếp tục củng cố công tác quản lý cán bộ khoa học, chính sách đối với các nhà khoa học, bộ máy quản lý thích hợp.

Trong thời gian tới, lĩnh vực nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn cần quan tâm đào tạo các nhà khoa học

nhiều hơn. Hiện nay, phần lớn là người cao tuổi, chức vụ cao, phải gánh nhiều công việc, do đó phải đào tạo, bồi dưỡng thế hệ trẻ có năng lực, đảm nhiệm nhiệm vụ lãnh đạo tập thể các nhà khoa học cấp nhà nước, quốc tế. Trong đó có cả các ngành khoa học cơ bản như Triết học, Kinh tế chính trị, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Luật, Lịch sử Đảng, Xã hội học... Đặc biệt cần đào tạo năng lực tư duy để theo kịp tư duy thời đại, góp phần vào việc triển khai công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn và nâng cao trình độ lý luận của toàn Đảng, toàn xã hội.

3.4. Tiếp tục bố trí nguồn nhân lực song song với việc tổ chức các bộ phận làm công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn, nhất là Viện Khoa học xã hội quốc gia, Hội đồng Khoa học xã hội quốc gia, các viện nghiên cứu của các bộ, ngành, Hội đồng Khoa học của Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia Lào, Đại học quốc gia, củng cố cơ chế quản lý và ngân sách vào việc nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn có hiệu quả hơn[1].

- Tổ chức nghiên cứu phải bảo đảm tính liên kết giữa các ngành khoa học xã hội với nhau. Hiện nay, các vấn đề thực tiễn xã hội đặt ra không chỉ là vấn đề riêng của một ngành nào đó, mà là vấn đề bao trùm nhiều vấn đề, muốn nghiên cứu, phân tích phải có sự phối hợp giữa các ngành với trình độ khác nhau đáp ứng yêu cầu của việc nghiên

1. Hội đồng Khoa học xã hội quốc gia: "Báo cáo tổng kết năm 2017 và phương hướng năm 2018", *Tlđd*, tr. 3.

cứu, nguyên tắc liên kết với các ngành khác trong nguyên cứu vẫn là nền tảng cho việc tổ chức triển khai các đề tài nghiên cứu trong thực tiễn.

– Năng lực nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn về mặt lực lượng nghiên cứu được huy động ở mọi nơi, trong các cơ quan, nghiên cứu lý luận, các viện nghiên cứu, các trường đại học... Nhiệm vụ của chúng tôi là phải quản lý và khai thác sức mạnh, nguồn vốn này. Khía cạnh ý nghĩa về mặt thực tiễn là phải làm thế nào để nguồn trí tuệ đó được khai thác đưa vào sử dụng nhiều hơn, đúng hướng hơn, đạt mục tiêu về mặt khoa học. Muốn được như vậy không thể không quan tâm tới người làm công tác nghiên cứu, việc quản lý nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn suy cho cùng là công việc về con người và vì con người; con người ở đây bao gồm các nhà trí thức, đội ngũ cán bộ nghiên cứu khoa học. Việc quan tâm này, không chỉ đúng trong nghị quyết, chỉ thị, hay trong lời nói, bài học rút ra, bởi nếu đừng ở đây các chỉ thị hoặc nghị quyết đó sẽ không khác gì lời nói suông, điều mà họ quan tâm là đưa các nghị quyết, chỉ thị đó trở thành hiện thực trong đời sống của đội ngũ trí thức, của từng gia đình và cá nhân, làm cho họ yên tâm tập trung vào nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn. Muốn có vấn đề mới sinh ra, người làm công tác quản lý phải là người nắm vững lý luận và được thử thách trong thực tiễn cách mạng, thông qua việc rèn luyện cách mạng mới có thể giúp cho cá nhân làm công tác quản lý được rèn luyện năng lực, tăng cường sự sáng tạo, có

nghệ thuật trong quản lý và biết khai thác các tiềm năng có sẵn. Làm thế nào để biết được các lực lượng hỗ trợ mới xuất hiện trong lực lượng của công tác nghiên cứu? Đó là vấn đề khoa học trong công tác quản lý, nếu khai thác một cách có hiệu quả thì kết quả nghiên cứu đó có thể giải đáp được vấn đề xã hội đặt ra – đó là vấn đề nghệ thuật của lãnh đạo quản lý.

- Muốn làm được như vậy, bộ máy tổ chức, bộ máy lãnh đạo quản lý, các chính sách và thể chế,... phải được củng cố, đổi mới phù hợp với công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn mới nhằm đem lại hiệu quả cao nhất; đổi mới tư duy, đổi mới việc tổ chức các hoạt động thực tiễn, làm cho hệ thống bộ máy vững mạnh, trở thành hệ thống các quan điểm chỉ đạo quản lý từ một trung tâm, làm cho từng đơn vị, cơ quan, cá nhân có sự phối hợp chặt chẽ với nhau.

- Tăng cường đầu tư vào công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn một cách thích hợp. Trong thời gian qua, chúng tôi chưa đầu tư tương xứng vào công việc đó, nhất là việc cấp ngân sách cho nghiên cứu lý luận chưa được đầu tư rõ ràng. Đó là một trong những nguyên nhân khiến công tác nghiên cứu lý luận mới bị tiến hành chậm, công tác nghiên cứu kéo dài, không hoàn thành theo thời gian đã quy định, sản phẩm có tính sáng tạo không cao, thiếu sự nghiên cứu chuyên sâu và tầm nhìn, việc đầu tư chưa quan tâm đúng mức tới công tác nghiên cứu cơ bản và đi sâu nghiên cứu theo chuyên ngành. Trong thời gian

tới nên có kế hoạch tuyển chọn, đào tạo đội ngũ cán bộ nghiên cứu, giảng viên lý luận có năng lực. Bước đầu nên thực hiện theo hướng "có ít nhưng phải là thật", "chậm nhưng chính xác", phải chịu khó tìm tòi trong quá trình nghiên cứu, gắn liền với tổng kết thực tiễn, vừa bảo đảm công tác nghiên cứu lý luận cơ bản, vừa giải quyết những sai lầm trong việc vận dụng thực tiễn, phấn đấu để chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước thực sự trở thành đòn bẩy khuyến khích kinh tế tăng trưởng liên tục, xã hội ổn định, bảo đảm công bằng và tiến bộ. Trong thời gian tới, kế hoạch nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn, đào tạo cán bộ nghiên cứu nên quan tâm tới việc trọng dụng người giỏi, có năng lực, nhằm đào tạo thành cán bộ nguồn trong đội ngũ cán bộ nghiên cứu lý luận. Chúng tôi chưa có chuyên gia cấp quốc gia, cấp quốc tế về mặt này hoặc mặt khác; cũng chưa có những tác phẩm có tiếng vang trong xã hội. Trong thực tế là chúng tôi chưa quan tâm đúng mức đến vấn đề này, ngay cả đội ngũ nhà nghiên cứu kế cận có năng lực, có kiến thức vẫn chưa được tuyển chọn kịp thời hoặc sau khi tuyển chọn vào làm việc lại không được quan tâm đúng mức. Đào tạo cán bộ thông qua các trường học, học viện: "đầu vào" chưa qua thi tuyển, "đầu ra" sử dụng lại chưa đúng với năng lực và sở trường của cán bộ. Phần lớn người giỏi lại đi làm công tác hành chính, như vậy là rất lãng phí, nhưng tình hình đó chưa được thiết thực ngăn chặn. Công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn nhìn chung đang trong giai đoạn mới

bắt đầu, cần được quan tâm cả về vĩ mô và vi mô, từ đó mới có thể xây dựng được nền tảng khoa học nhằm huy động sức mạnh tập thể, tập hợp được người giỏi trong nghiên cứu; việc tìm kiếm những người giỏi, có năng lực và quan tâm phát triển năng lực của họ là giá trị quý, là nguồn gốc của sức mạnh và tiềm năng vô giá, nên cần tìm sức khai thác nội lực của chúng tôi và hiểu rằng: nhận biết lý luận nhưng không làm tròn nhiệm vụ soi đường cho thực tiễn là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước, mà trước hết là trách nhiệm của người được giao chỉ đạo quản lý công tác này.

- Việc thúc đẩy triển khai công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn là một công việc quan trọng, là yêu cầu khách quan, thông qua hai hình thức nghiên cứu: *một là*, dựa vào ý thức giác ngộ nghiên cứu của cán bộ và giác ngộ công việc của cá nhân - đây là lập trường, định hướng phấn đấu vươn lên nhằm đạt được mục tiêu đề ra, những người có ý thức giác ngộ luôn lao động không biết mệt mỏi vì lợi ích chung của giai cấp, xã hội, lao động trở thành nhu cầu thiết thực, nguồn gốc của sự hài lòng trong đời sống của con người xã hội chủ nghĩa, trong thực tế hoạt động nghiên cứu cũng có một số cán bộ đã hy sinh thời gian quý giá của mình vì lợi ích chung của dân tộc. Trong báo cáo của Hội đồng Khoa học xã hội quốc gia năm 2018 đã nêu: "Các đồng chí thành viên Hội đồng Khoa học xã hội quốc gia tuy phải phụ trách công việc nặng nề, nhưng vẫn cố gắng hy sinh cho việc thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng Khoa học xã hội quốc gia với

tinh thần trách nhiệm cao và đạt được nhiều thành tựu"[1]. Những lao động chăm chỉ như vậy nên được khen thưởng. *Hai là*, điều kiện và môi trường của nước Lào hiện nay: nền kinh tế chưa phát triển, thu nhập ở mức trung bình thấp. Chính vì vậy, những người có giác ngộ làm việc như đã nêu trên rất hiếm. Chúng tôi chưa thoát khỏi sự ràng buộc của điều kiện vật chất, mọi công việc làm đều vì miếng cơm, áo mặc, đặc biệt là trong điều kiện kinh tế thị trường với những mặt trái chưa ai dự báo được hết. Vì vậy, các hình thức đề ra tuy là nhằm mục tiêu khoa học, bảo đảm tính giáo dục, rèn luyện của con người mới xã hội chủ nghĩa, nhưng đó đồng thời là nhu cầu trước mắt và lâu dài trong việc nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn ở Lào. Hình mẫu về khen thưởng bằng lợi ích vật chất và tinh thần cũng là một hình thức huy động, khuyến khích để mang lại lợi ích cho người lao động trí óc nói chung, người nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn nói riêng. Sử dụng hình thức này sẽ mở rộng khuyến khích người lao động tốt hơn, góp phần quan trọng làm cho họ yên tâm tập trung vào công tác nghiên cứu lý luận, sẽ theo hướng đi sâu nghiên cứu từng chuyên ngành và các vấn đề một cách hiệu quả hơn, kết quả nghiên cứu lý luận nhất định sẽ tốt hơn, đồng thời rèn luyện, nâng cao tinh thần trách nhiệm đối với kết quả lao động của mình...

1. Văn kiện Đại hội lần thứ X của Đảng Nhân dân cách mạng Lào năm 2016, tr. 63.

Nếu đánh giá đúng đắn, khen thưởng kịp thời, đúng đối tượng, tổ chức lễ trao tặng trọng thể sẽ góp phần tích cực tới phong trào, người được khen thưởng thì vui mừng, phấn khởi, người tham gia cũng cảm thấy tin tưởng hơn đối với công tác lãnh đạo, quản lý nghiên cứu khoa học.

Yếu tố thúc đẩy được đưa ra kịp thời, phù hợp sẽ tác động tốt tới bầu không khí nghiên cứu khoa học, nhà nghiên cứu sẽ say sưa tập trung vào nghiên cứu; nếu thiếu yếu tố thúc đẩy sẽ dẫn tới tinh thần và sự phấn đấu giảm sút, không phát huy được năng lực nghiên cứu sáng tạo của nhà nghiên cứu, nhà khoa học. Đại hội lần thứ X của Đảng Nhân dân cách mạng Lào đã nhấn mạnh: củng cố, quản lý và sử dụng ngân sách vào nghiên cứu lý luận, thực tiễn có hiệu quả cao hơn.

- Tạo được sự tác động từ việc sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học, vì mục tiêu của việc nghiên cứu là phục vụ đời sống xã hội, nghiên cứu lý luận để làm căn cứ cho việc hoạch định chủ trương, chính sách lãnh đạo, tổ chức thực hiện thực tế; nghiên cứu thực tiễn là nghiên cứu những vấn đề đã hoàn thành và chưa hoàn thành thông qua việc tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách, từ đó tổng hợp thành lý luận. Vì vậy, mọi kết quả nghiên cứu đều quay trở lại đời sống thông qua việc chứng minh của từng lĩnh vực khoa học, việc vận dụng vào thực tiễn cũng phải tuân theo quy định pháp luật và phương thức riêng mới có thể đạt hiệu quả thiết thực.

Tóm lại, việc nâng cao năng lực nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn là quá trình nâng cao trách nhiệm và năng lực của đội ngũ các nhà khoa học lý luận và cán bộ lãnh đạo quản lý của Đảng nhằm vận dụng lý luận vào thực tiễn của các nước một cách sáng tạo, phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi nước trong từng giai đoạn, khắc phục các bệnh quan liêu, chủ quan, giáo điều, xa rời thực tiễn.

ĐẤU TRANH NGĂN CHẶN, ĐẨY LÙI SUY THOÁI VỀ TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ TRONG ĐẢNG

PGS.TS. Nguyễn Viết Thông
Tổng Thư ký Hội đồng Lý luận Trung ương

1. Sự suy thoái về tư tưởng chính trị là nguy cơ liên quan đến sự tồn vong của Đảng, của chế độ

Đảng Cộng sản Việt Nam - Đảng do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện luôn coi trọng xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, trong đó có xây dựng Đảng vững mạnh về tư tưởng chính trị; luôn nhận thức rõ nguy cơ của sự suy thoái về tư tưởng chính trị.

Từ khi tiến hành công cuộc đổi mới, do tác động của nhiều nhân tố khách quan và chủ quan, tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị cùng với suy thoái về đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên diễn biến phức tạp. Đại hội lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam (năm 2016) tiếp tục nhận định tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa được đẩy lùi; có mặt, có bộ phận còn diễn biến phức tạp hơn; một số rất ít cán bộ, đảng viên bị phần tử xấu lợi dụng, lôi kéo, kích động,

xúi giục, mua chuộc đã có tư tưởng, việc làm chống đối Đảng, Nhà nước.

Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII "về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ" đã chỉ rõ chín biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị[1]. Cùng với việc chỉ ra chín biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII cũng chỉ ra chín biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, chín biểu hiện của "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Đó là bước phát triển về nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam. Phát biểu bế mạc Hội nghị Trung ương 4 khóa XII, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chỉ rõ: Cái mới của lần này là Trung ương thẳng thắn chỉ ra một cách có hệ thống những biểu hiện của sự suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Trong đó nguy hiểm nhất là sự phai nhạt lý tưởng cách mạng, không kiên định con đường xã hội chủ nghĩa, mơ hồ, dao động, thiếu niềm tin, nói trái, làm trái quan điểm, đường lối của Đảng; thậm chí sa sút ý chí chiến đấu, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh, phụ họa theo những nhận thức, quan điểm sai trái, lệch lạc; không còn

1. Đó là: (1) Phai nhạt lý tưởng cách mạng; dao động, giảm sút niềm tin vào mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hoài nghi, thiếu tin tưởng vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. (2) Xa rời tôn chỉ, mục đích của Đảng; không kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; phụ họa theo những nhận thức lệch lạc, quan điểm sai trái. (3) Nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của lý luận và học tập lý luận chính trị; lười học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. (4) Không chấp hành nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng, sa sút ý chí phấn đấu, không gương mẫu trong công tác; né tránh trách nhiệm, thiếu trách nhiệm, trung bình chủ nghĩa, làm việc qua loa, đại khái, kém hiệu quả; không còn ý thức hết lòng vì nước, vì dân, không làm tròn chức trách, nhiệm vụ được giao. (5) Trong tự phê bình còn giấu giếm, không dám nhận khuyết điểm; khi có khuyết điểm thì thiếu thành khẩn, không tự giác nhận kỷ luật. Trong phê bình thì nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; lợi dụng phê bình để nịnh bợ, lấy lòng nhau hoặc vu khống, bôi nhọ, chỉ trích, phê phán người khác với động cơ cá nhân không trong sáng. (6) Nói và viết không đúng với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nói không đi đôi với làm; hứa nhiều làm ít; nói một đằng, làm một nẻo; nói trong hội nghị khác, nói ngoài hội nghị khác; nói và làm không nhất quán giữa khi đương chức với lúc về nghỉ hưu. (7) Duy ý chí, áp đặt, bảo thủ, chỉ làm theo ý mình; không chịu học tập, lắng nghe, tiếp thu ý kiến hợp lý của người khác. (8) Tham vọng chức quyền, không chấp hành sự phân công của tổ chức; kén chọn chức danh, vị trí công tác; chọn nơi có nhiều lợi ích, chọn việc dễ, bỏ việc khó; không sẵn sàng nhận nhiệm vụ ở nơi xa, nơi có khó khăn. Thậm chí còn tìm mọi cách để vận động, tác động, tranh thủ phiếu bầu, phiếu tín nhiệm cho cá nhân một cách không lành mạnh. (9) Vụng về "tư duy nhiệm kỳ", chỉ tập trung giải quyết những vấn đề ngắn hạn trước mắt, có lợi cho mình; tranh thủ bổ nhiệm người thân, người quen, người nhà dù không đủ tiêu chuẩn, điều kiện giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc bố trí, sắp xếp vào vị trí có nhiều lợi ích.

ý thức hết lòng vì nước, vì dân, không làm tròn bổn phận, chức trách được giao; không thực hiện đúng các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng; sống ích kỷ, thực dụng, cơ hội, vụ lợi, hám danh, tham nhũng, lạm quyền lợi; bè phái cục bộ, mất đoàn kết; quan liêu, xa dân, vô cảm trước khó khăn, bức xúc của dân.

Suy thoái về tư tưởng chính trị và "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" có mối quan hệ biện chứng với nhau: suy thoái về tư tưởng chính trị trong đạo đức, lối sống dẫn tới "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". "Tự diễn biến" xảy ra ở hai phạm vi: đối với cá nhân và đối với tổ chức. "Tự diễn biến" đối với cá nhân là sự thay đổi về nhận thức chính trị - xã hội, thay đổi về quan điểm, tư tưởng theo chiều hướng tiêu cực, xấu đi, nhận thức và hành động xa rời nhau, nhận thức đi ngược lại chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. "Tự diễn biến" đối với tổ chức là những thay đổi ở tầm vĩ mô về đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật, làm thay đổi bản chất chính trị, thậm chí làm suy yếu và tan rã tổ chức đó. "Tự diễn biến" của cá nhân có thể dẫn đến sự thay đổi của tập thể, tổ chức. "Tự diễn biến" của tổ chức chi phối, áp đặt, điều khiển đối với các cá nhân trong tổ chức đó.

"Tự chuyển hóa" là hậu quả tất yếu của các quá trình "tự diễn biến" nếu không được ngăn chặn kịp thời. "Tự diễn biến", "tự chuyển hóa" có mối quan hệ khăng khít, không thể tách rời với "diễn biến hòa bình". "Diễn biến

hòa bình" là chiến lược của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động quốc tế thực hiện dưới một phương thức mới, thủ đoạn mới, phi quân sự để chống phá, đẩy lùi và đi đến xóa bỏ chủ nghĩa xã hội. Đó là mối quan hệ giữa khách quan và chủ quan, giữa nhân tố bên ngoài và nhân tố bên trong. "Diễn biến hòa bình" thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Đến lượt nó, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" thúc đẩy "diễn biến hòa bình", trong đó "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" là nhân tố bên trong quan trọng nhất.

Như vậy, sự suy thoái về tư tưởng chính trị sẽ dẫn đến "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" và quá trình này chỉ là một bước ngắn, thậm chí rất ngắn, nguy hiểm khôn lường, có thể dẫn tới tiếp tay hoặc cấu kết với các thế lực xấu, thù địch, phản bội lại lý tưởng và sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc, đe dọa sự sống còn của Đảng, của chế độ. Sự sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu trước đây đã khẳng định điều đó.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam đẩy mạnh đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị

Đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị là nhiệm vụ quan trọng, cơ bản, lâu dài của Đảng. Trong hơn 30 năm đổi mới, bám sát thực tế trong mỗi giai đoạn, Đảng Cộng sản Việt Nam đã thường xuyên, kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị; đề ra các chủ trương, giải pháp

nhằm đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Trong những năm gần đây, Đảng Cộng sản Việt Nam đã thực hiện các giải pháp chủ yếu sau:

Một là, các cấp ủy, tổ chức đảng đã coi trọng hơn việc đề cao tinh thần cảnh giác, đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, nhất là việc đấu tranh với những biểu hiện nói và làm trái với Cương lĩnh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Coi trọng xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị, nhất là ở cơ sở. Coi trọng công tác bảo vệ Đảng, bảo vệ chính trị nội bộ, góp phần tăng cường đoàn kết trong Đảng. Kịp thời phát hiện, đấu tranh có hiệu quả, làm thất bại âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, tổ chức phản động, phần tử cơ hội, bất mãn chính trị. Đấu tranh với những phần tử suy thoái về tư tưởng chính trị ngay từ chi bộ, khu dân cư.

Hai là, thành lập các ban chỉ đạo đấu tranh chống "diễn biến hòa bình", chống suy thoái về tư tưởng chính trị.

Ban Bí thư và Chính phủ đã thành lập một số ban chỉ đạo như: Ban Chỉ đạo đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa của Trung ương (gọi tắt là Ban Chỉ đạo Trung ương 94); Ban Chỉ đạo 609 đấu tranh trên mặt trận lý luận; Ban Chỉ đạo Đề án 213

đấu tranh trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật; Ban Chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại; Ban Chỉ đạo nhân quyền của Chính phủ. Các địa phương, ban, ngành thành lập Ban Chỉ đạo 94 của địa phương, ban, ngành mình. Mới đây, Bộ Quốc phòng đã thành lập Bộ Tư lệnh tác chiến không gian mạng.

Ba là, tổ chức các hoạt động đấu tranh cụ thể, phong phú, đa dạng.

Các ban chỉ đạo địa phương, ban, ngành định kỳ giao ban, định hướng thông tin, phối hợp với các lực lượng, tập trung đấu tranh theo các nội dung, lĩnh vực và nhóm đối tượng được phân công. Ban Chỉ đạo Trung ương 94 hằng tuần xây dựng kế hoạch đấu tranh, phân công viết các bài đấu tranh, phê phán các quan điểm sai trái, lệch lạc. Ban Chỉ đạo 609 tổ chức nghiên cứu xây dựng luận cứ khoa học phê phán các quan điểm sai trái, lệch lạc và trực tiếp viết bài đấu tranh; tổ chức những cuộc đối thoại với những người có ý kiến khác và trái với quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Tăng cường quản lý và định hướng thông tin, quyết liệt chặn, lọc các thông tin xấu, độc trên mạng xã hội và internet. Chủ động làm việc với các nhà cung cấp dịch vụ trong và ngoài nước yêu cầu hợp tác ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật của Việt Nam; ngăn chặn, gỡ bỏ những nội dung đưa thông tin chống phá Đảng, Nhà nước Việt Nam, xuyên tạc, bôi nhọ các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước.

Các cơ quan báo chí từ Trung ương đến địa phương có chuyên trang, chuyên mục, kịp thời định hướng thông tin và đấu tranh phê phán, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị.

Bốn là, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, nâng cao sức đề kháng của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đồng thời phê phán các quan điểm sai trái, phản động một cách kịp thời, thường xuyên bằng nhiều hình thức, phương pháp.

Trên thực tế, các cấp ủy, tổ chức đảng các cấp đã chủ động đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, từng bước ngăn chặn được tình trạng "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch.

Bên cạnh những kết quả bước đầu, việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị cũng như suy thoái về đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ còn có những hạn chế, bất cập. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên không những chưa bị đẩy lùi mà còn có mặt, có bộ phận diễn biến phức tạp hơn. Xét về tính chất là nghiêm trọng, kéo dài qua

nhiều nhiệm kỳ, chậm được khắc phục. Xét về phạm vi là tương đối phổ biến ở các cấp, các ngành, các lĩnh vực. Xét về xu hướng là còn diễn biến phức tạp, chưa được ngăn chặn, đẩy lùi. Xét về hậu quả là giảm sút lòng tin của nhân dân đối với Đảng; tổn hại đến uy tín, thanh danh của Đảng, Nhà nước, thách thức vai trò lãnh đạo của Đảng và sự tồn vong của chế độ.

Trong khi đó, nhiều cấp ủy, tổ chức đảng còn hạn chế trong nhận thức, lúng túng trong đấu tranh, ngăn chặn "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; lơ là, mất cảnh giác trước những âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình". Việc đấu tranh, phản bác những luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc của các thế lực thù địch, tổ chức phản động, phần tử cơ hội, bất mãn chính trị còn bị động, thiếu sắc bén và hiệu quả chưa cao. Xử lý các đối tượng vi phạm đường lối, quan điểm, nguyên tắc của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước chưa kịp thời, nghiêm minh,...

3. Tăng cường đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị

Việt Nam đang trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường; nhiều vấn đề mới, khó và phức tạp đặt ra đòi hỏi Đảng Cộng sản Việt Nam phải nghiên cứu, giải quyết thấu đáo cả về lý luận và thực tiễn; cạnh tranh gay gắt và mặt trái của kinh tế thị trường, toàn cầu hóa

và hội nhập quốc tế, sự phát triển của công nghệ thông tin, cuộc cách mạng 4.0, internet, mạng xã hội tác động mạnh mẽ, thường xuyên, nhiều chiều đến tâm tư, tình cảm, nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên. Bên cạnh đó, các thế lực thù địch, tổ chức phản động, phần tử cơ hội, bất mãn chính trị lợi lút thực hiện âm mưu "diễn biến hòa bình", thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, tạo điều kiện cho nhân tố chống phá ngay từ bên trong ngày càng tinh vi, nguy hiểm. Điều đó đòi hỏi phải tăng cường đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị.

Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII đã xác định mục tiêu của cuộc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đó là: nhận thức sâu sắc về nguy cơ, nhận diện đúng những biểu hiện và đề ra các giải pháp phù hợp để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức, có trách nhiệm, năng lực và động cơ đúng đắn, thực sự tiên phong, gương mẫu, luôn đặt lợi ích của tập thể, quốc gia, dân tộc lên trên lợi ích cá nhân, thực sự là cán bộ của nhân dân, phục vụ nhân dân. Củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

Trong cuộc đấu tranh này cần thực hiện các quan điểm sau:

Một là, nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật, đánh giá đúng sự thật. Kết hợp giữa "xây" và "chống": "xây" là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài; "chống" là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách.

Hai là, kiên quyết, kiên trì thực hiện với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn; phát huy sự chủ động, sáng tạo và sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của nhân dân, trong đó cán bộ lãnh đạo, quản lý, trước hết là cán bộ cấp cao, cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cấp là nòng cốt; thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" có hiệu quả, nhất là những vụ việc gây bức xúc trong dư luận để củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

Ba là, tăng cường sự lãnh đạo và đoàn kết, thống nhất trong Đảng, trước hết là Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp ủy và ban thường vụ cấp ủy các cấp. Giữ vững nguyên tắc, kỷ luật, kỷ cương của Đảng; đề cao pháp luật của Nhà nước. Chủ động phòng ngừa, tích cực đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động và các phần tử cơ hội, bất mãn chính trị.

Để ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị cần thực hiện tốt những giải pháp nổi bật sau:

Một là, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao nhận thức trong toàn Đảng về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng và sự cần thiết của việc học tập, nghiên cứu, vận dụng

sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh[1]. Có kế hoạch học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận bắt buộc hằng năm đối với cán bộ, đảng viên gắn với việc cung cấp thông tin, cập nhật kiến thức mới phù hợp với từng đối tượng, từng cấp, từng ngành, từng địa phương. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị.

Hai là, tích cực đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đẩy mạnh công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, nhất là những mô hình mới, kinh nghiệm hay; khuyến khích phát triển tư duy lý luận phù hợp với đường lối đổi mới của Đảng[2]. Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy và học lý luận chính trị gắn với ứng dụng thực tế, tăng cường kiểm tra và quản lý chặt chẽ chất lượng dạy và học. Chủ động nắm bắt diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên để có chủ trương, giải pháp xử lý kịp thời, hiệu quả.

Ba là, tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức để nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Xây dựng quy định tự phê bình và phê bình, khắc phục tình trạng nể nang, né tránh,

1. Ngày 09/02/2018, Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị số 23-CT/TW "về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới".

2. Ngày 08/02/2018, Ban Bí thư đã ban hành Hướng dẫn số 02-HD/TW "về tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận".

ngại va chạm và bảo vệ người thẳng thắn, dám đấu tranh; cấp trên gợi ý kiểm điểm và trực tiếp dự, chỉ đạo ở những nơi có vấn đề phức tạp, nơi có biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Hoàn thiện quy chế đánh giá cán bộ một cách khoa học, phù hợp; quy định lấy phiếu tín nhiệm ở các cấp, các ngành định kỳ hoặc đột xuất[1].

Bốn là, chủ động chuẩn bị các phương án, biện pháp cụ thể, sát với tình hình; xây dựng lý luận sắc bén để đấu tranh, phản bác có hiệu quả đối với các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội và bất mãn chính trị chống phá Đảng, Nhà nước và khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Năm là, hoàn thiện Quy chế về kỷ luật phát ngôn đối với cán bộ, đảng viên; xử lý nghiêm những cá nhân, nhóm người cấu kết với nhau, lợi dụng vấn đề "dân chủ", "nhân quyền", tôn giáo, dân tộc để tuyên truyền, xuyên tạc và có hành vi nói, viết, lưu trữ, phát tán tài liệu sai trái. Tổ chức diễn đàn trao đổi, đối thoại những vấn đề còn có nhận thức, quan điểm khác nhau liên quan đến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Sáu là, hoàn thiện quy định về tổ chức, bộ máy và công tác bảo vệ chính trị nội bộ; bảo đảm sự trong sạch về

1. Ngày 08/3/2018, Bộ Chính trị đã ban hành Quy định số 132-QĐ/TW "về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị".

chính trị trong nội bộ, trước hết là cán bộ lãnh đạo cấp chiến lược. Chú trọng nắm tình hình và giải quyết tốt vấn đề chính trị hiện nay; chủ động phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các đối tượng chống đối, phần tử cơ hội, bất mãn chính trị. Rà soát, hoàn thiện quy định về quản lý cán bộ, đảng viên nghiên cứu, học tập, lao động và công tác ở nước ngoài.

Bảy là, xây dựng quy định xử lý những tập thể, cá nhân suy thoái nghiêm trọng về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có lời nói và việc làm biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" nghiêm trọng[1].

Tám là, các cấp ủy, chính quyền phải nhận thức sâu sắc, quán triệt và thực hiện nghiêm Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị "về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội" và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị "ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền".

1. Ngày 16/11/2017, Bộ Chính trị đã ban hành Quy định số 102-QĐ/TW "về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm".

TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG, LÝ LUẬN TRONG ĐIỀU KIỆN MỚI

TS. Phuthắc Thipthọnuxản
Trợ lý Chánh Văn phòng Trung ương Đảng,
Ủy viên Hội đồng Khoa học xã hội quốc gia Lào

Trong quá trình tiến hành công cuộc đổi mới, Đảng Nhân dân cách mạng Lào luôn coi trọng và tăng cường sự lãnh đạo về công tác tư tưởng, lý luận, làm cho công tác này có những bước phát triển, đáp ứng yêu cầu cần thiết của tình hình trong từng giai đoạn. Tuy vậy, trong điều kiện mới, công tác đấu tranh tư tưởng, lý luận vẫn là mặt trận quyết liệt, công tác tư tưởng, lý luận của Đảng càng thêm khó khăn hơn. Đây là thách thức đối với năng lực lãnh đạo của Đảng trong công tác tư tưởng, lý luận nhằm không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả trong công tác này.

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác tư tưởng, lý luận trong điều kiện mới vừa là vấn đề chiến lược, vừa là nhiệm vụ cấp bách của toàn Đảng

Sự lãnh đạo của Đảng trong công tác tư tưởng, lý luận là yếu tố quan trọng bảo đảm cho công tác này đạt được

các mục tiêu đề ra. Công tác tư tưởng của Đảng trước tiên nhằm xây dựng nội bộ Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, bảo đảm Đảng luôn là đại diện tiên phong về trí tuệ, tinh thần cách mạng và danh dự; công tác tư tưởng, lý luận đã tác động vào việc xây dựng ý thức xã hội của các tầng lớp nhân dân nhằm xác định phương hướng trong việc xây dựng nhận thức, giải quyết mâu thuẫn về tư tưởng và sáng tạo trong lĩnh vực tư tưởng, tinh thần, góp phần xây dựng con người và xã hội mới; giáo dục chủ nghĩa Mác – Lênin, quán triệt sâu sắc tư tưởng của Đảng, trước hết Đảng phải giữ vai trò chỉ đạo đời sống tinh thần của xã hội, chủ trương của Đảng phải trở thành tư duy và hành động của mọi người dân; nâng cao sự kiên cường phấn đấu, tạo uy tín vững chắc cho lý tưởng xã hội chủ nghĩa; đấu tranh kiên quyết với những thông tin xuyên tạc chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối, chủ trương của Đảng; xây dựng phương thức tư duy lý luận khoa học, chống chủ nghĩa giáo điều, máy móc, bảo thủ, xóa bỏ tư tưởng rộng rãi, tư tưởng bảo thủ, chủ quan. Đặc biệt, giáo dục tuyên truyền cách mạng cho thế hệ trẻ, lớp người kế cận sự nghiệp cách mạng của Đảng.

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác tư tưởng, lý luận là sự cần thiết khách quan nhằm bảo đảm thống nhất trong tư tưởng, lý luận về công cuộc đổi mới, hội nhập quốc tế và sự nhận thức thống nhất trước những diễn biến phức tạp, nhanh chóng của tình hình quốc tế. Trong công cuộc đổi mới, phát triển đất nước đã nảy sinh

nhiều vấn đề mới, phức tạp chưa từng có, cần phải tăng cường công tác tư tưởng nhằm tạo nhận thức thống nhất trong toàn Đảng và xã hội. Việc phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được tiến hành một cách sâu rộng và mạnh mẽ, song đã phát sinh nhiều vấn đề (bao gồm cả mặt tích cực và mặt tiêu cực), tác động đến tư tưởng của đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân. Kinh tế thị trường đã nhanh chóng dẫn tới sự phân hóa giàu nghèo ở cả nông thôn và thành thị, chia rẽ nội bộ đội ngũ cán bộ, đảng viên; nảy sinh vấn đề bất bình đẳng, bất công trong xã hội, gia tăng tình trạng suy thoái đạo đức và lối sống của một số cán bộ, đảng viên (chạy theo lợi ích cá nhân và lợi ích nhóm, có sở thích không phù hợp, chạy theo đồng tiền), thanh niên không muốn vào Đảng, cán bộ "chạy" để được vào làm việc ở những chỗ có lợi ích về kinh tế. Vì vậy, việc giải quyết tình trạng tư tưởng phụ thuộc vào sự lãnh đạo của Đảng trong việc đề ra phương hướng, chủ trương và chính sách xã hội phù hợp.

Trong điều kiện mở rộng quan hệ hợp tác và hội nhập quốc tế sẽ có không ít cạnh tranh, cơ hội và thách thức, cùng nhiều vấn đề đặt ra. Do vậy, Đảng Nhân dân cách mạng Lào cần phải có những bước đi phù hợp, chắc chắn để thúc đẩy sự phát triển đất nước một cách bền vững, vừa hội nhập được với quốc tế, vừa giữ vững độc lập chủ quyền, bảo vệ và phát huy nét văn hóa đặc trưng của dân tộc, bảo vệ mục tiêu xã hội chủ nghĩa. Điều đó đòi hỏi Đảng phải có tư tưởng chính trị vững vàng, có sức đề kháng cao để

kiểm soát làn sóng tư tưởng, lý luận đi ngược với lý tưởng xã hội chủ nghĩa, giải quyết tình trạng phức tạp và bức xúc trong xã hội. Vì vậy, việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác tư tưởng, lý luận trong điều kiện mới được coi là nhiệm vụ cấp bách.

Nhằm tạo sự thống nhất trong toàn Đảng và xã hội về diễn biến phức tạp và nhanh chóng của tình hình quốc tế, đòi hỏi phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác tư tưởng. Công cuộc đổi mới ở các nước xã hội chủ nghĩa mặc dù đã đạt được những thành tựu to lớn về nhiều mặt, nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ, rủi ro, khó lường vì các cường quốc tăng cường sự bành trướng, các thế lực thù địch không từ bỏ âm mưu "diễn biến hòa bình" đối với các nước xã hội chủ nghĩa. Tình hình tư tưởng và văn hóa trở nên phức tạp, vấn đề đặt ra là Đảng phải nâng cao năng lực chỉ đạo, lãnh đạo làn sóng tư tưởng, hiệu quả trước sự can thiệp, chống phá của các thế lực thù địch, chỉ đạo, lãnh đạo xây dựng vững chắc tiến bộ trong toàn xã hội. Đó là thử thách lớn đối với việc lãnh đạo của Đảng. Nếu cán bộ không có lập trường chính trị vững vàng sẽ dễ dàng bị chuyển hóa. Chính vì vậy, Đảng cần phải tăng cường kịp thời sự chỉ đạo, lãnh đạo trong công tác tư tưởng, lý luận.

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác tư tưởng, lý luận là yêu cầu cấp thiết của sự nghiệp đổi mới và chỉnh đốn nội bộ Đảng. Công tác xây dựng Đảng trong điều kiện mới nói chung, xây dựng Đảng về tư tưởng,

chính trị nói riêng còn tồn tại nhiều hạn chế, bất cập, nhất là tư tưởng quan liêu, xa rời quần chúng, cá nhân hẹp hòi, tham nhũng, tư tưởng tự do, không tôn trọng quy định pháp luật; thiếu ý thức trong tổ chức và thiếu trách nhiệm trong công việc,... làm cho nội bộ Đảng chưa thật sự trong sạch, vững mạnh.

Vì đòi hỏi của thực tiễn đổi mới và đặc thù của thời đại nêu đã đặt ra vấn đề nghiên cứu tìm kiếm lý luận mới. Sự nghiệp xây dựng và phát huy chế độ dân chủ nhân dân, từng bước tiến lên xã hội chủ nghĩa ở Lào dưới sự lãnh đạo của Đảng Nhân dân cách mạng Lào hiện nay đang bước vào bước ngoặt mới, như đưa đất nước thoát khỏi tình trạng nước kém phát triển vào năm 2020 và chuyển sang giai đoạn phát triển giàu mạnh, nhân dân các bộ tộc Lào an khang, hạnh phúc, xây dựng xã hội Lào từng bước đoàn kết, dân chủ, công bằng và văn minh. Để đạt được mục tiêu đó, Đảng cần phải nâng cao năng lực lãnh đạo, sức mạnh đấu tranh và tính tiên phong, làm cho Đảng thật sự trở thành lực lượng lãnh đạo trong toàn xã hội. Mặt khác, nhằm nâng cao vai trò lãnh đạo về mặt chính trị của Đảng cầm quyền, Đảng cần phải dựa vào nền tảng lý luận cách mạng và khoa học tiên tiến. Ý nghĩa sâu sắc và là nền tảng của vấn đề chính trị trong thời đại hiện nay chính là vấn đề đời sống của nhân dân, là lợi ích của Đảng, của Tổ quốc và quyền tự chủ của nhân dân, là số phận của những người dân Lào. Bản lĩnh chính trị, khả năng và nghị lực quật cường, không lung lay của Đảng là

nguồn lực và yếu tố bảo đảm cho Đảng kiên định đường lối chính trị trong thời điểm bước ngoặt quan trọng, trong tình trạng khẩn cấp. Đây là vấn đề vô cùng quan trọng liên quan đến sự sống còn, quyết định thắng lợi hoặc thất bại của cách mạng, sự vững mạnh của Đảng và hệ thống chính trị. Trong điều kiện mới đòi hỏi đội ngũ cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt cấp cao không chỉ có bản lĩnh chính trị vững vàng, giàu kinh nghiệm, mà còn phải có trình độ lý luận, sự sáng suốt, năng lực, trí tuệ của người đứng đầu về tư tưởng cách mạng, nhà lý luận kiệt xuất, có tầm nhìn chính trị sâu rộng và tư duy chiến lược: khi giải quyết các nhiệm vụ chính trị trong thực tiễn luôn tìm đáp án lý luận sáng suốt, phương thức và biện pháp lý luận đúng đắn, sắc bén, tránh kiên định chủ nghĩa kinh nghiệm không sâu sắc và giáo điều. Thực tế cho thấy, lý luận luôn gắn liền với thực tiễn sinh động, lý luận bắt nguồn từ thực tiễn, được tổng kết, tổng hợp, thí điểm và chỉnh sửa từ thực tiễn, lý luận không phải là kinh thánh, sách giáo khoa mà xa rời đời sống thực tế của nhân dân.

2. Thực tiễn hoạt động lãnh đạo của Đảng Nhân dân cách mạng Lào trong công tác tư tưởng, lý luận

Công cuộc đổi mới suốt thời gian qua cho thấy, Đảng Nhân dân cách mạng Lào luôn coi trọng và tập trung tăng cường sự lãnh đạo trong công tác tư tưởng, lý luận, thể hiện thông qua việc quan tâm nghiên cứu, đưa ra

phương hướng, chủ trương về đổi mới công tác tư tưởng, lý luận, chỉ đạo, lãnh đạo triển khai, phân công trách nhiệm, hoạt động thực hiện công tác, quyết định vấn đề củng cố bộ máy tổ chức, bố trí và đào tạo cán bộ trong lĩnh vực tư tưởng, lý luận đáp ứng yêu cầu cần thiết phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng và phát triển đất nước trong từng giai đoạn.

(1) Trong quá trình lãnh đạo công cuộc đổi mới toàn diện có nguyên tắc, Đảng Nhân dân cách mạng Lào quan tâm nghiên cứu, quy định rõ đổi mới trong lĩnh vực công tác tư tưởng, lý luận dựa trên cơ sở vận dụng và phát triển sáng tạo lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Cayxỏn Phômvihản, tiếp nhận tinh hoa tư tưởng, lý luận và khoa học của nhân loại, thường xuyên rút kinh nghiệm từ thực tiễn. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng Nhân dân cách mạng Lào (năm 1991) đã nêu rõ quan điểm, chỉ đạo và phương hướng đối với công tác tư tưởng, lý luận trong giai đoạn mới. Đường lối đổi mới của Đảng trong công tác tư tưởng, lý luận là vấn đề vô cùng quan trọng, xác định công tác tư tưởng, lý luận trong thời kỳ xây dựng và phát huy chế độ dân chủ nhân dân từng bước tiến lên chủ nghĩa xã hội ở Lào phải đạt mục tiêu xây dựng ý thức dân tộc, tinh thần yêu nước gắn liền với tinh thần yêu chế độ mới xã hội chủ nghĩa; nhiệm vụ công tác tư tưởng, lý luận phải tập trung vào bảo vệ, giữ gìn và phát huy các di sản tinh thần tốt đẹp của dân tộc gắn liền với việc nghiên cứu, nắm chắc các nguyên lý cơ bản của

chủ nghĩa Mác - Lênin để vận dụng đúng trong xây dựng và phát huy chế độ dân chủ nhân dân; đồng thời tiếp nhận tư tưởng và lý luận khoa học mới của thời đại. Công tác tư tưởng, lý luận phải bảo đảm tính giáo dục, tính đấu tranh và tính thực tiễn. Trên cơ sở đường lối đổi mới đó, Đảng đã quan tâm lãnh đạo triển khai thực hiện trong thực tiễn. Bộ Chính trị Trung ương Đảng đã ra Nghị quyết số 13/BCTTW ngày 31/3/1995 "Về công tác chính trị, tư tưởng trong giai đoạn mới", trong đó đưa ra đánh giá tình hình công tác tư tưởng, chính trị, xác định mục tiêu, hướng chỉ đạo, nội dung và biện pháp tổ chức thực hiện công tác tư tưởng, chính trị trong giai đoạn mới. Đồng thời, lãnh đạo các cấp từ Trung ương đến cơ sở phân chia rõ trách nhiệm chỉ đạo công tác tư tưởng.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng đã nhấn mạnh công tác tư tưởng, lý luận của Đảng là vấn đề quan trọng mang tính chiến lược, là nhiệm vụ cấp bách hiện nay và trong những năm tiếp theo; đồng thời quy định việc củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác tư tưởng, lý luận của Đảng là trọng tâm trong việc xây dựng Đảng nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu và tính tiên phong của Đảng trong điều kiện là Đảng duy nhất cầm quyền. Hội nghị Trung ương 5 khóa X (năm 2018) đã tổng kết đánh giá và đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho công tác tư tưởng, lý luận trong điều kiện mới, nghiên cứu ban hành nghị quyết mới của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

(2) Đảng quan tâm chỉ đạo trực tiếp, tích cực mọi hoạt động trong công tác tư tưởng, lý luận.

Tập trung lãnh đạo tổ chức tuyên truyền, học tập, quán triệt một cách sâu rộng nghị quyết các kỳ đại hội Đảng, các nghị quyết của Trung ương Đảng và quy định pháp luật của Nhà nước; đáng ủy các cấp đã lãnh đạo kế hoạch hóa công tác giáo dục, tuyên truyền tư tưởng thành dự án trong mọi lĩnh vực công tác; thực hiện chế độ sinh hoạt chính trị thường xuyên và khuyến khích cán bộ, đảng viên quan tâm tìm hiểu, học tập, rèn luyện bản thân, không ngừng nâng cao ý thức chính trị, trình độ tri thức.

Tăng cường chỉ đạo công tác nghiên cứu lý luận và thực tiễn bằng cách tập trung vào các nội dung liên quan đến việc hoàn thiện, phát triển đường lối, chủ trương đã được đề ra trong các nghị quyết đại hội thành các kế hoạch, dự án nghiên cứu lý luận, đồng thời tăng cường việc theo dõi, đôn đốc thực hiện các dự án, như Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ra Nghị quyết số 108/BBTTW ngày 05/8/2012 "về việc phê chuẩn đề tài dự án nghiên cứu khoa học xã hội cấp quốc gia" (gồm 9 đề tài: Sự phát triển bền vững ở Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; Xây dựng Đảng Nhân dân cách mạng Lào trong điều kiện Đảng duy nhất cầm quyền ở Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; Xây dựng Nhà nước pháp quyền ở Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; Xây dựng kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; Nông nghiệp với phát triển nông thôn; Công nghiệp hóa và hiện đại hóa ở

Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; Văn hóa và xã hội Lào; Tiếng Lào (nguyên tắc sử dụng và chính sách); Lịch sử Lào (thời kỳ thành lập và thống nhất)). Trong nhiệm kỳ thứ X, Trung ương Đảng đã quy định lấy tư tưởng Cayxỏn Phômvihản làm cơ sở tư tưởng và lý luận của Đảng, đồng thời coi đây là một nội dung quan trọng trong dự án nghiên cứu lý luận của Đảng.

Đảng Nhân dân cách mạng Lào luôn coi trọng và quan tâm chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch hợp tác nghiên cứu lý luận với Đảng Cộng sản Việt Nam (hai Đảng đã tổ chức thành công 5 cuộc hội thảo) và Đảng Cộng sản Trung Quốc (hai Đảng đã thực hiện thành công 6 lần kế hoạch hợp tác nghiên cứu lý luận).

(3) Đảng Nhân dân cách mạng Lào lãnh đạo, đề ra phương hướng củng cố các tổ chức và nhân sự làm công tác tư tưởng, lý luận vững mạnh.

Chỉ đạo củng cố cơ quan làm công tác truyên truyền, giáo dục lý luận, nhất là Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng và tạp chí của Đảng (Tạp chí *Alounmai*), Bộ Thông tin - Văn hóa và các sở, ngành liên quan của địa phương, theo hướng bảo đảm chất lượng, nhất là tập trung củng cố tổ chức và nhân lực vững chắc, lựa chọn người có năng lực, tài năng, đạo đức, quan điểm đúng đắn vào làm công tác tư tưởng; củng cố chế độ, phương thức làm việc, nhất là để ra kế hoạch làm việc trong từng giai đoạn, phối hợp với các bộ phận liên quan và chỉ đạo tổ chức thực hiện, tổng kết đánh giá; tổ chức tập huấn nâng cao trình độ, tọa đàm

công tác chuyên môn cho cán bộ làm công tác tư tưởng, lý luận, đội ngũ phóng viên, biên tập viên, tác giả, nhà văn, nhà quảng cáo, báo cáo viên; đồng thời, tập trung xây dựng lớp cán bộ kế cận có chọn lọc để cử đi đào tạo ở trong nước và ngoài nước.

Việc lãnh đạo, đề ra phương hướng trong việc củng cố các cơ quan tuyên huấn, nâng cao trình độ lý luận Mác - Lênin, chính trị - hành chính, nhất là củng cố vai trò, nhiệm vụ và củng cố cơ sở hạ tầng, vật chất, kỹ thuật của Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia Lào, nâng cấp giáo trình một số trường chính trị và hành chính địa phương thành giáo trình hệ cao đẳng. Ngoài ra, còn có các trường đại học, học viện trong lực lượng quốc phòng, an ninh làm nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực theo đề cương giáo dục đại cương, đào tạo lực lượng theo đề cương chuyên môn gắn liền với học tập lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin.

Lãnh đạo, đề ra phương hướng và quyết định vấn đề củng cố các cơ quan làm công tác nghiên cứu lý luận và thực tiễn của Đảng. Nhằm tiếp tục nâng cao trình độ nghiên cứu lý luận và thực tiễn, bảo đảm tính khoa học, Bộ Chính trị Trung ương Đảng đã quyết định củng cố Ban Lý luận và thực tiễn của Đảng thành Viện Khoa học xã hội quốc gia vào năm 2006. Đến giữa nhiệm kỳ của Đại hội lần thứ IX, Bộ Chính trị Trung ương Đảng đã ra Nghị quyết số 33/BCTTW ngày 27/10/2011 "về việc thành lập Hội đồng Khoa học xã hội quốc gia Lào". Nhiệm vụ trung tâm của Hội đồng là nghiên cứu lý luận và thực tiễn của Đảng,

đặc biệt là giúp Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị và Ban Bí thư Trung ương Đảng xây dựng kế hoạch, chiến lược nghiên cứu lý luận và thực tiễn, góp phần hoàn thiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, là điểm tựa khoa học về lý luận để làm cơ sở kịp thời quyết định những vấn đề chính sách của Đảng; đồng thời là trung tâm tập hợp và triệu tập những khả năng tiềm ẩn và sáng tạo của các chuyên gia, nhà nghiên cứu lý luận tiêu biểu của đất nước nhằm xây dựng, phát triển kho tàng lý luận và thực tiễn của Đảng.

(4) Những thành tựu, hạn chế, bất cập trong việc lãnh đạo của Đảng đối với công tác tư tưởng, lý luận.

* Về thành tựu:

Tư duy lý luận tiếp tục có những bước phát triển, nhất là tư duy lý luận về con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội ở Lào trong giai đoạn mới đã đổi mới từ "giai đoạn bước qua tư bản chủ nghĩa tiến lên xã hội chủ nghĩa" trước đây chuyển sang "giai đoạn xây dựng, phát triển và củng cố chế độ dân chủ nhân dân, từng bước tiến lên chủ nghĩa xã hội"; tư duy lý luận về công cuộc đổi mới, nhất là xây dựng Đảng trong điều kiện Đảng duy nhất cầm quyền, sự phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, vấn đề đổi mới quản lý xã hội bằng pháp luật, hội nhập quốc tế, phát triển bền vững,... cũng được nghiên cứu và không ngừng phát triển lý luận mới.

Công tác tuyên truyền lý luận chính trị được phát huy sâu rộng trong Đảng và toàn hệ thống chính trị. Công tác

quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, đặc biệt là sau Đại hội, hội nghị toàn quốc và hội nghị đảng ủy các cấp, được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tiến hành rộng rãi đã góp phần nâng cao sự hiểu biết, sự tin cậy của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với đường lối, chủ trương và sự lãnh đạo của Đảng; khả năng lãnh đạo của đảng ủy các cấp trong việc triển khai và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng được nâng cao hơn. Đấu tranh tư tưởng, lý luận, phê phán các quan điểm lệnh lạc, thù địch; chống âm mưu "diễn biến hòa bình" và suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong Đảng đạt được kết quả tốt.

Công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, nâng cao trình độ lý luận Mác - Lênin, lý luận chính trị - hành chính được quan tâm thực hiện sâu rộng, phần lớn đội ngũ đảng viên và cán bộ chủ chốt trong Đảng và hệ thống chính trị được trang bị lý luận Mác - Lênin, lý luận chính trị và hành chính. Đồng thời, đội ngũ cán bộ lý luận, giảng viên lý luận chính trị được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng và ngày càng phát triển. Đấu tranh tư tưởng, lý luận, phê phán các quan điểm lệnh lạc, thù địch cũng như âm mưu "diễn biến hòa bình" và suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong Đảng đạt được kết quả tốt.

Tổ chức các cơ quan lý luận của Đảng, nhất là Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia, Hội đồng Khoa học xã hội quốc gia đang được chỉ đạo sắp xếp lại. Nguồn vốn để xây dựng cơ sở hạ tầng, vật chất, kỹ thuật và ngân sách phục vụ công tác thực hiện các dự án nghiên cứu lý luận

từng bước được nghiên cứu, xem xét tăng lên; hợp tác quốc tế trong lĩnh vực lý luận được coi trọng, có bước phát triển mới.

Những kết quả đó đã góp phần tích cực vào thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử trong công cuộc đổi mới, lãnh đạo đất nước từng bước thoát khỏi tình trạng nước kém phát triển.

* Về hạn chế, bất cập:

Một là, việc chỉ đạo công tác tư tưởng, lý luận chưa được sâu sắc, chưa kịp thời với những diễn biến nhanh chóng và phức tạp trong tình hình mới; tổ chức triển khai đường lối, chủ trương của Đảng về công tác tư tưởng, lý luận chưa được liên tục. Trong thời gian dài 23 năm (1995-2018), Trung ương Đảng không ra nghị quyết về công tác tư tưởng, lý luận đã làm cho việc chỉ đạo hoạt động trong công tác này còn hạn chế và không kịp thời với tình hình.

Hai là, việc chỉ đạo hoạt động trong công tác tư tưởng, lý luận mặc dù được quan tâm tích cực nhưng chất lượng và hiệu quả vẫn còn hạn chế.

Một số đảng ủy chưa coi trọng và quan tâm lãnh đạo công tác tư tưởng, lý luận ở cấp mình, việc đổi mới về nội dung và hình thức làm việc trong công tác tư tưởng còn chậm, ít tiến bộ; việc tổ chức triển khai các nghị quyết của Đảng phần lớn mới chỉ dừng ở việc tổ chức tuyên truyền, đọc các văn bản cho nhau nghe, sao chép, phát các văn bản, chưa thật sự tổ chức nghiên cứu sâu gắn liền với việc củng cố, kiện toàn chủ trương ở cấp mình.

Ba là, việc lãnh đạo, chỉ đạo củng cố các cơ quan tham mưu cũng như bộ phận trực tiếp làm công tác tư tưởng, lý luận, cơ quan nghiên cứu khoa học xã hội mặc dù đã triển khai tích cực nhưng vẫn còn chậm. Việc giải quyết tình trạng chồng chéo về vai trò, nhiệm vụ giữa các bộ phận (đặc biệt là bộ phận nghiên cứu khoa học xã hội và bộ phận nghiên cứu lý luận chính trị) và việc giải ngân còn chậm. Ngoài ra, các quy định, quy chế, chính sách nhằm thúc đẩy và đôn đốc công tác nghiên cứu khoa học xã hội và nghiên cứu lý luận chính trị chưa tốt (còn sử dụng theo hệ thống hành chính).

Bốn là, công tác đào tạo đội ngũ cán bộ lý luận (đội ngũ cán bộ nghiên cứu, giảng viên lý luận, tuyên truyền viên, báo cáo viên, phóng viên, biên tập viên) chưa được quan tâm đúng mức, còn thiếu cả về số lượng và chất lượng; chưa có đội ngũ chuyên gia hàng đầu chủ chốt, trong các ngành còn thiếu cán bộ làm công tác nghiên cứu sâu và cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi.

3. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng Nhân dân cách mạng Lào đối với công tác tư tưởng lý luận trong điều kiện mới

3.1. Nắm chắc cơ hội và thách thức nhằm tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tư tưởng, lý luận trong điều kiện mới

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng Nhân dân cách mạng Lào đối với công tác tư tưởng, lý luận trong điều kiện mới

đứng trước nhiều thuận lợi và cơ hội. Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở các nước bạn bè chiến lược (Việt Nam, Trung Quốc) nói chung, sự lãnh đạo trong công tác tư tưởng, lý luận nói riêng đã đạt được thành tựu to lớn về nhiều mặt. Đảng Cộng sản Việt Nam đã đạt được thành tựu trong việc nghiên cứu và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiện toàn, phát huy Cương lĩnh chính trị trong việc phát triển đất nước trong giai đoạn quá độ lên chủ nghĩa xã hội và Hiến pháp; triển vọng xây dựng hệ thống cơ sở lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam ngày càng rõ nét. Sự lãnh đạo công cuộc cải cách mở cửa (từ năm 1978 đến nay) và sự phát triển trong hơn 90 năm qua (1921-2018) của Đảng Cộng sản Trung Quốc đã đạt được nhiều thành tựu. Việc nghiên cứu và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào tình hình thực tế ở Trung Quốc đã làm cho việc xây dựng kho tàng lý luận của Đảng Cộng sản Trung Quốc đạt kết quả vượt bậc 2 lần, đó là: tư tưởng Mao Trạch Đông và hệ thống lý luận xã hội chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc. Nổi bật là kể từ sau Đại hội lần thứ XVIII của Đảng, các tư tưởng mới, quan điểm mới và tầm nhìn mới, sáng tạo đã được đề xuất nhiều hơn. Bước tiến mới nhất là xây dựng hệ thống lý luận xã hội chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc và "Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác - Lênin". Đảng Cộng sản Trung Quốc khẳng định chỉ thật sự quan tâm nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn một cách có hệ thống thì mới có sự chỉ đạo, lãnh đạo tốt.

Trải qua quá trình lãnh đạo hơn 60 năm, Đảng Nhân dân cách mạng Lào đã giành được nhiều thắng lợi, tích lũy thêm nhiều kinh nghiệm lãnh đạo trong lĩnh vực tư tưởng, lý luận. Hiện nay, mặc dù công tác tư tưởng, lý luận vẫn còn nhiều hạn chế nhưng Đảng đã xây dựng được các cơ sở lãnh đạo vững chắc trong công tác tư tưởng, có thể tiếp tục triển khai và thực hiện trong giai đoạn mới một cách hiệu quả.

Tuy nhiên, sự lãnh đạo của Đảng Nhân dân cách mạng Lào trong công tác tư tưởng, lý luận trong điều kiện mới cũng phải đối mặt với nhiều thách thức, khó khăn. Mặt trái của sự phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế làm cho xã hội biến đổi ngày càng sâu rộng, tác động mạnh mẽ đến tư tưởng, lý luận, văn hóa, lối sống, nhân phẩm, đạo đức, tiêu chuẩn giá trị của người dân. Trong điều kiện hội nhập quốc tế, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào còn phải chịu nhiều sự cạnh tranh khốc liệt, bị lợi dụng điểm yếu và đối đầu nhau, bị so sánh về tính chất tốt đẹp của chế độ chính trị, hình thức phát triển và con đường phát triển. Điều đó sẽ còn tác động xấu đến tư tưởng và nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên, làm cho lý tưởng xã hội chủ nghĩa, ý thức tập thể cộng sản sự kiên cường phấn đấu và tinh thần hy sinh bị giảm sút; làn sóng tư tưởng, lý luận, giá trị của phương Tây và các chủ nghĩa khác tiếp tục được tuyên truyền rộng rãi hơn trong xã hội, là nhân tố làm cho tư tưởng của những cán bộ, đảng viên và nhân dân chưa vững vàng dễ dàng bị biến chất.

Các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường thực hiện âm mưu "diễn biến hòa bình" và tiến hành cuộc "cách mạng màu", lợi dụng một số vấn đề khó khăn và thiếu sót của Đảng và Nhà nước trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội để tấn công, biến chuyện nhỏ thành chuyện to, xuyên tạc sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước; sử dụng trang mạng xã hội tuyên truyền giá trị của các nước phương Tây hoặc tuyên truyền thông tin, tin tức tiêu cực, sai lệch khiến một bộ phận nhân dân, đặc biệt là đội ngũ cán bộ trẻ, thanh thiếu niên xa rời việc tìm hiểu học tập về chính trị, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, cũng như rèn luyện đạo đức cách mạng; tác động xấu đến đời sống văn hóa, xã hội tốt đẹp của dân tộc, đến lý tưởng, thế giới quan và giá trị đúng đắn của cán bộ, đảng viên, làm cho một số người sinh ra tính do dự. Chính vì vậy, công tác tư tưởng, lý luận trong điều kiện mới thực sự là một mặt trận ác liệt và những khó khăn trong công tác này ngày càng rõ nét, nổi bật. Đứng trước tình hình đó, đòi hỏi Đảng phải tăng cường sự lãnh đạo trong công tác tư tưởng, lý luận, làm cho lý luận cách mạng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng của Đảng có vai trò chỉ đạo, chỉ đường, lan tỏa rộng rãi trong toàn Đảng và toàn xã hội.

Thách thức nữa là trách nhiệm và khả năng của các tổ chức đảng trong công tác tư tưởng, lý luận có xu hướng giảm sút, nhất là khả năng tiếp nhận và sử dụng kết quả của khoa học - công nghệ tiên tiến vào trong hoạt động

lãnh đạo và quản lý làn sóng tư tưởng, lý luận, lối sống, nhân phẩm, đạo đức, giá trị không phù hợp với lý tưởng xã hội chủ nghĩa; còn chậm trong việc củng cố, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong hoạt động của các cơ quan nghiên cứu lý luận - đây là vấn đề mà Đảng cần phải quan tâm chỉ đạo, là một thử thách lớn trong công tác lãnh đạo của Đảng.

3.2. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, thúc đẩy triển khai và tổ chức thực hiện các chiến lược và nhiệm vụ trong công tác tư tưởng, lý luận của Đảng có bước tiến mới

Nghị quyết Đại hội lần thứ X của Đảng Nhân dân cách mạng Lào đã tiếp tục coi công tác tư tưởng, lý luận của Đảng vừa là vấn đề chiến lược quan trọng, vừa là vấn đề cấp bách, lấy việc củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác tư tưởng, lý luận là trọng điểm trong việc xây dựng Đảng trong những năm tiếp theo. Để làm cho việc triển khai và tổ chức thực hiện đạt được mục tiêu đề ra, Đảng cần phải tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng mạnh mẽ hơn nữa.

(1) Tập trung lãnh đạo công tác nghiên cứu, vận dụng và phát huy lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Cayxôn Phômvihản vững mạnh hơn nữa. Điều lệ của Đảng Nhân dân cách mạng Lào khóa X tiếp tục nêu rõ sự kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin và truyền thống tốt đẹp của Đảng là nền tảng tư tưởng và lý luận của Đảng,

là kim chỉ nam cho việc tổ chức và hoạt động của Đảng; lấy tư tưởng Chủ tịch Cayxòn Phômvihản làm nền tảng tư tưởng và lý luận của Đảng. Vì vậy, công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn của Đảng trong điều kiện mới trước tiên là nghiên cứu và phát triển lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin thật sự trở thành kho tàng lý luận của Đảng và vận dụng vào việc củng cố bản lĩnh chính trị, xây dựng xã hội chủ nghĩa ở Lào trong điều kiện mới một cách sâu sắc hơn, từng bước tiến lên chủ nghĩa xã hội, làm cho quan điểm, tư tưởng về mô hình và con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Lào trong giai đoạn toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế trở nên rõ ràng hơn. Chính vì vậy, việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong tương lai phải tiếp tục tập trung chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai và tổ chức thực hiện các phương hướng, nhiệm vụ đó trở thành hiện thực.

Tiếp tục lãnh đạo, thúc đẩy thực hiện các dự án nghiên cứu lý luận và thực tiễn theo đề tài cấp quốc gia đã được phê duyệt cũng như dự án nghiên cứu tư tưởng Cayxỏn Phômvihản hoàn thành theo tiến độ, bảo đảm chất lượng và hiệu quả; thực hiện dự án nghiên cứu các đề tài cấp quốc gia phụ thuộc vào sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Theo đó cần phải tăng cường theo dõi, đôn đốc công tác nghiên cứu hoàn thành theo kế hoạch: nghiên cứu, xem xét, khẳng định trước khi trình Bộ Chính trị và Ban Bí thư Trung ương Đảng nghiên cứu, phê duyệt kết quả nghiên cứu.

(2) Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc tiếp tục đổi mới nội dung và hình thức học tập lý luận Mác - Lênin, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước bảo đảm chất lượng và hiệu quả cao hơn. Trước hết cần đổi mới phương thức đào tạo và tập huấn nâng cao trình độ lý luận Mác - Lênin, lý luận chính trị - hành chính ở Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia, các trường chính trị - hành chính địa phương, các trường trong hệ thống giáo dục của Nhà nước và tư nhân, các trường đào tạo trong lực lượng vũ trang nhằm trang bị vũ khí lý luận cách mạng, truyền thống lịch sử, quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trước tiên là cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và giới trẻ, học sinh, sinh viên.

(3) Tập trung lãnh đạo đổi mới công tác tuyên huấn đáp ứng nhiệm vụ tuyên truyền về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình nổi bật, kiến thức trong các lĩnh vực đến với mọi tầng lớp nhân dân. Trước tiên, làm cho công tác tuyên truyền có khả năng hoạt động tích cực, vận động được toàn Đảng, lực lượng vũ trang, toàn thể nhân dân cảnh giác, sáng tạo trong việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm đạt được kết quả thiết thực, góp phần tạo sự tin tưởng của nhân dân đối với thắng lợi trong công cuộc đổi mới của Đảng và lý tưởng xã hội chủ nghĩa; củng cố và tăng cường sự nhạy bén, tính chiến đấu, hiệu quả trong công tác tuyên huấn

và luôn gắn liền với thực tiễn; tăng cường sự gắn bó, gặp gỡ, trao đổi trực tiếp với các đối tượng, đặc biệt là quần chúng nhân dân ở cơ sở; chủ động nắm chắc, đánh giá, dự báo, giải quyết kịp thời những diễn biến tư tưởng của nhân dân; đồng thời tập trung chỉ đạo giải quyết các đề nghị, kiến nghị, thắc mắc của nhân dân, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến tham nhũng, lãng phí, quan liêu, thiếu dân chủ, thiếu kỷ luật, đe dọa nhân dân của cán bộ, đảng viên. Tập trung lãnh đạo tuyên truyền nhằm thúc đẩy "phong trào thi đua yêu nước và phát triển", vận động các tầng lớp nhân dân phát huy tinh thần tự lực, tự cường, nỗ lực vượt qua mọi thử thách, phấn đấu đạt được các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết đói nghèo, nâng cao đời sống văn hóa và tư tưởng.

(4) Tăng cường lãnh đạo công tác củng cố tổ chức bộ máy của các cơ quan làm công tác tư tưởng và nghiên cứu lý luận tương xứng với yêu cầu đặt ra trong điều kiện mới. Hiện nay, cơ quan tham mưu trong lĩnh vực công tác tư tưởng và nghiên cứu lý luận của Đảng ở cấp Trung ương bao gồm: Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng, Hội đồng Khoa học xã hội quốc gia, Viện Khoa học xã hội quốc gia, Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia. Vì vậy, Ban Bí thư Trung ương Đảng tiếp tục chỉ đạo củng cố các cơ quan liên quan về tổ chức bộ máy, nhân sự và cơ chế phối hợp phù hợp, bảo đảm sự linh hoạt hơn, không cồng kềnh và cùng nhau thực hiện mục tiêu chung, phục vụ sự nghiệp lãnh đạo của Đảng. Trong đó, Hội đồng Khoa học xã hội

quốc gia là cơ quan lý luận, tư vấn cho Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị và Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc nghiên cứu lý luận và thực tiễn trong quá trình lãnh đạo của Đảng; cung cấp hệ thống lý luận làm nền tảng về khoa học cho Bộ Chính trị trong việc quy định phương hướng, nhiệm vụ công tác lý luận chính trị, kể cả việc nghiên cứu đưa ra nghị quyết của Bộ Chính trị và Ban Bí thư Trung ương Đảng trong lĩnh vực công tác lý luận của Đảng. Viện Khoa học xã hội quốc gia làm nhiệm vụ nghiên cứu những vấn đề cơ bản về khoa học xã hội. Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia làm nhiệm vụ đào tạo, nâng cao trình độ lý luận Mác - Lênin, lý luận chính trị - hành chính cho cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị và xây dựng cán bộ nghiên cứu lý luận chính trị; nghiên cứu khoa học lịch sử Đảng; tư tưởng Chủ tịch Cayxôn Phômvihẳn và các nhà lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng là cơ quan tham mưu cho Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị và Ban Bí thư Trung ương Đảng; là cơ quan trung tâm của công tác tư tưởng và lý luận của Đảng.

(5) Tăng cường chỉ đạo củng cố cơ chế, chính sách sử dụng và thực hiện chính sách đối với cán bộ làm công tác tư tưởng, công tác nghiên cứu lý luận và thực tiễn, kể cả lực lượng đang đương chức và cán bộ đã nghỉ chế độ nhằm thúc đẩy tính sáng tạo của cán bộ trong tham gia đề tài, hoạt động nghiên cứu lý luận và thực tiễn, nghiên cứu tư tưởng Cayxôn Phômvihẳn.

Tóm lại, việc tăng cường sự lãnh đạo trong công tác tư tưởng, lý luận của Đảng là yếu tố quyết định bảo đảm cho công tác tư tưởng, lý luận của Đảng không ngừng được củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả. Vì vậy, các cơ quan và cán bộ làm công tác tư tưởng và lý luận cần phải tiếp tục nâng cao trách nhiệm và khả năng của mình trong việc triển khai và tổ chức thực hiện các định hướng chỉ đạo, lãnh đạo của Trung ương Đảng trở thành hiện thực.

BẢO VỆ CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH - NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRONG BỐI CẢNH MỚI

GS.TS. Nguyễn Quang Thuấn
Chủ tịch Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam

Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh *là khoa học, là chân lý, có giá trị vượt thời đại, có sức sống mãnh liệt*. Chủ nghĩa Mác - Lênin là một hệ thống tư tưởng ở tầm đỉnh cao lý luận, vì nó không chỉ dừng lại ở việc mô tả hiện tượng của chủ nghĩa tư bản, mà còn phát hiện ra những quy luật cơ bản của chủ nghĩa tư bản nói riêng và sự phát triển xã hội loài người nói chung. Chính vì vậy, so với thời của C. Mác hơn một thế kỷ trước, mặc dù điều kiện lịch sử, bối cảnh kinh tế - xã hội cũng như các vấn đề căn bản mà ngày nay chúng ta phải đối mặt đã thay đổi, song điều đó hoàn toàn không làm lay chuyển sứ mệnh lịch sử của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh cụ thể của Việt Nam; là ngọn cờ tư tưởng và kim chỉ nam dẫn dắt sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng, bảo vệ Tổ quốc

Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Chính vì vậy, Đảng Cộng sản Việt Nam nhất quán chủ trương, kiên định, vận dụng, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh gắn liền với cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản.

1. Cuộc đấu tranh tư tưởng, lý luận không khoan nhượng

Tư tưởng của C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin, Hồ Chí Minh ngay từ khi xuất hiện đã bị các thế lực thù địch và phản động không ngừng xuyên tạc, phê phán, bác bỏ và chống phá quyết liệt. Trên phạm vi thế giới chỉ có chủ nghĩa Mác - Lênin là một học thuyết phê phán chủ nghĩa tư bản sâu sắc nhất, triệt để nhất. Ở Việt Nam, mặc dù có nhiều nhà cách mạng, nhiều nhà tư tưởng, song cũng chỉ có Hồ Chí Minh phê phán trực tiếp và đúng bản chất chủ nghĩa thực dân, chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa đế quốc cũng như các lực lượng thù địch với dân tộc Việt Nam. Sự vạch trần và phê phán đến tận cốt tủy này đã khiến chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch luôn thù hận và tìm mọi thủ đoạn chống phá chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Các thế lực thù địch dùng trăm phương nghìn kế để bôi nhọ, phủ định sạch trơn chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh:

Thứ nhất, cố tình xuyên tạc, hạ thấp vai trò của chủ nghĩa Mác - Lênin. Chúng tuyên truyền rằng tư tưởng

của C. Mác, Ph. Ăngghen cách ngày nay 150 năm, của V.I. Lênin cách ngày nay 100 năm, thời gian đã quá xa, những tư tưởng này không còn phù hợp để lý giải một xã hội phát triển như hiện nay. Hơn nữa, chúng còn cho rằng cả C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin đều xuất phát từ bối cảnh lịch sử của phương Tây, vì vậy không thể hiểu và không thể giải quyết vấn đề của phương Đông, đặc biệt là của Việt Nam. Lập luận này sai về cả lôgích lẫn lịch sử. Thực tiễn cho thấy, không phải cứ thời gian càng trôi xa thì học thuyết, tư tưởng càng mất đi giá trị, bởi có những học thuyết, tư tưởng càng qua thời gian thì càng khẳng định giá trị của mình. Tri thức khoa học xã hội, khoa học nhân văn mang đặc trưng tích lũy chứ không mang đặc trưng thay thế như kỹ thuật, công nghệ, chính vì vậy mà có những học thuyết tồn tại hàng nghìn năm qua vẫn còn giá trị.

Thứ hai, tập trung tấn công tư tưởng Hồ Chí Minh với hai thái cực khác nhau. Một là, hạ thấp tư tưởng Hồ Chí Minh, cho rằng Hồ Chí Minh chỉ nhắc lại tư tưởng của C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin và các nhà tư tưởng vĩ đại khác chứ không có tư tưởng của riêng mình hoặc tư tưởng không trở thành một hệ thống. *Hai là*, đề cao tư tưởng Hồ Chí Minh, đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin, cho rằng Hồ Chí Minh là người theo chủ nghĩa dân tộc chứ không theo chủ nghĩa cộng sản. Rõ ràng cả hai quan niệm này đều sai, vì tư tưởng Hồ Chí Minh là sự vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện lịch sử

Việt Nam. Người đã kết hợp nhuần nhuyễn chủ nghĩa Mác - Lênin với tư tưởng truyền thống dân tộc và các giá trị tinh hoa của nhân loại. Chủ nghĩa Mác - Lênin ở Hồ Chí Minh không phải là những luận điểm sáo rỗng, giáo điều mà đã chuyển hóa thành hệ thống thế giới quan, phương pháp luận, nhân sinh quan khoa học, thực tiễn, trực tiếp chỉ đạo thành công cách mạng Việt Nam.

Thứ ba, phủ nhận tính hợp pháp và tính chính đáng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Các thế lực thù địch, phản động tuyên truyền rằng Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay đã hết vai trò lịch sử, Đảng cầm quyền là không chính đáng vì không được bầu lên, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội là sai lầm, sẽ thất bại giống như Liên Xô và một số nước Đông Âu trước đây,... Chúng cố tình quên đi rằng Đảng Cộng sản Việt Nam đã giành chính quyền từ tay ngoại xâm để xây dựng một nước Việt Nam mới độc lập, tự chủ, Đảng Cộng sản Việt Nam không chỉ lãnh đạo nhân dân giành thắng lợi qua các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, mà còn cả trong xây dựng đất nước. Thành tựu của đổi mới, đời sống của người dân được cải thiện và nâng cao,... là minh chứng rõ ràng nhất cho việc Đảng là đại diện cho ý nguyện và lợi ích của nhân dân. Nhân dân thừa nhận sự lãnh đạo của Đảng, gọi Đảng Cộng sản Việt Nam là *Đảng ta*.

Thứ tư, phủ nhận mục tiêu và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam; cho rằng tất yếu phải đi theo con đường của chủ nghĩa tư bản. Những luận điệu của

chúng bắt nguồn từ việc vô tình hoặc cố ý lẫn lộn giữa hiện tượng với bản chất, giữa tính đặc thù với tính phổ biến, giữa cái riêng với cái chung. Chúng đã rêu rao tư bản chủ nghĩa là con đường *duy nhất* để phát triển, cố tình biến những khuyết điểm của chủ nghĩa tư bản thành ưu điểm, thần thánh hóa chủ nghĩa tư bản; khoét sâu những hạn chế, khuyết điểm trong quá trình phát triển theo con đường chủ nghĩa xã hội, quy kết thành bản chất của chủ nghĩa xã hội.

2. Những vấn đề mới đặt ra hiện nay đối với việc bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh

Cuộc đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh diễn ra trong hối cảnh phức tạp, vừa có nhiều thuận lợi, vừa không ít những khó khăn.

2.1. Về thuận lợi

Một là, tăng trưởng kinh tế trong những năm qua đã thể hiện rõ nét những thành tựu đổi mới, nâng cao đáng kể chất lượng đời sống nhân dân. Những thành quả của tăng trưởng kinh tế và công bằng xã hội đã khẳng định đường lối xây dựng và phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa là đúng đắn. Thực tiễn lịch sử phát triển của nhân loại đã cho thấy, không có con đường nào chỉ có thuận lợi mà không có khó khăn, hay nói cách khác, không bao giờ có con đường chỉ trải đầy hoa hồng. Chính vì vậy, không thể vì những khó khăn trước mắt

mà hoài nghi con đường chân chính - đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng, nhân dân Việt Nam đã chọn.

Hai là, chính trị - xã hội ổn định, dân trí ngày càng cao, các quyền tự do, dân chủ ngày càng được thực hành rộng rãi trong xã hội. Những giá trị này hoàn toàn phù hợp với lý tưởng của Mác, với tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Người luôn đặc biệt coi trọng tự do và dân chủ. Quá trình dân chủ hóa trong Đảng và dân chủ hóa trong xã hội chính là thành công của tất cả cán bộ, đảng viên, của mọi người dân Việt Nam. Đây là nền tảng để có được sự ổn định đất nước, đại đoàn kết dân tộc, là tiền đề để thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội.

Ba là, nhân dân Việt Nam có lòng yêu nước nồng nàn, thiết tha quan tâm đến tình hình đất nước. Trong sự vận động của xã hội Việt Nam ngày nay, cái mới và cái cũ, cái truyền thống và cái hiện đại, cái bản địa và cái ngoại nhập đan xen nhau, chồng lấp nhau, chúng vừa hòn quyện, vừa đấu tranh với nhau. Tuy nhiên, khác với một số quốc gia khi người dân có thể lãnh cảm với chính trị, chỉ quan tâm đến cá nhân mà không quan tâm đến cái chung thì ngược lại, ở Việt Nam, một điều đáng mừng là trên nhiều phương diện, tinh thần trách nhiệm xã hội rất cao. Nhiều người thể hiện sự quan tâm đến tình hình đất nước, trân trở cho vận mệnh dân tộc. Người dân không chỉ biết đến quyền lợi, mà còn thấu hiểu trách nhiệm, nghĩa vụ công dân của mình: không chỉ biết đến cá nhân, mà còn biết đến cộng đồng, đến cái chung; không chỉ quan tâm đến

bản thân mình, mà còn quan tâm đến người nghèo, người yếu thế trong xã hội. Điều này hoàn toàn phù hợp với chủ nghĩa nhân đạo của C. Mác và Hồ Chí Minh.

Bốn là, quá trình hội nhập quốc tế mở ra cho Việt Nam nhiều cơ hội mới, biết được nhiều kinh nghiệm quốc tế, học được nhiều tấm gương của thế giới, tiếp xúc với các hệ giá trị, các tinh hoa văn hóa nhân loại, qua đó vươn lên để khẳng định vị thế của Việt Nam. Việt Nam vốn là nước bao dung, rộng mở, đa dạng về văn hóa, truyền thống nên rất thích hợp với yêu cầu hội nhập của xã hội hiện đại. Chủ nghĩa Mác - Lênin ăn sâu bám rễ được ở Việt Nam, hòa quyện với văn hóa Việt Nam chính là nhờ tính thần bao dung này.

2.2. Về khó khăn, thách thức

Một là, niềm tin của nhân dân đối với Đảng, đối với chế độ có sự giảm sút. Nguyên nhân trực tiếp của thách thức trên chính là do lợi ích nhóm, tham nhũng. "Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, tập trung vào số đảng viên có chức vụ trong bộ máy nhà nước. Tình hình mâu thuẫn, mất đoàn kết nội bộ không chỉ ở cấp cơ sở mà ở cả một số cơ quan Trung ương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty... Những hạn chế, khuyết điểm nêu trên làm giảm sút vai trò lãnh đạo của Đảng;

làm tổn thương tình cảm và suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, là một nguy cơ trực tiếp đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ"[1].

Hai là, trong những năm qua đã xuất hiện hiện tượng một bộ phận đảng viên, cán bộ và quần chúng nhân dân *lơi là, thậm chí coi thường việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng*. Xuất hiện khuynh hướng đề cao, tuyệt đối hóa tăng trưởng kinh tế, ít chú ý đến củng cố nền tảng tư tưởng.

Tính chiến đấu về mặt tư tưởng chưa được đề cao. Xuất hiện tâm lý ngại đấu tranh trên phương diện tư tưởng, lý luận. Một số người coi thường lý luận, chỉ quan tâm đến thực tiễn, mà không hiểu rằng lý luận và thực tiễn gắn bó chặt chẽ với nhau không thể tách rời.

Ba là, sự tấn công của các thế lực thù địch và phản động ngày càng tinh vi hơn. Trước đây, các thế lực thù địch và phản động thường xuyên tạc, phủ nhận trực tiếp nền tảng tư tưởng của Đảng, hoặc tấn công cá nhân, bôi nhọ đời tư các nhà kinh điển và các lãnh tụ thì trong thời gian qua, bên cạnh các phương thức cũ, chúng tấn công về mặt lý luận ngày càng nhiều hơn. Ngày càng có nhiều bài viết dài, sâu nhằm phủ nhận những nguyên lý căn bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Những bài viết này

1. Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII "về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ".

thường đứng trên lập trường, cách tiếp cận phương Tây, trái ngược với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Ngoài ra, ở một mức độ tinh vi hơn, nhiều lý thuyết được dịch, truyền bá vào Việt Nam nhằm *pha loãng* hoặc dần thay thế cho hệ tư tưởng chính thống.

Một số kẻ cơ hội chính trị hết lời ca ngợi chủ nghĩa xã hội dân chủ và chủ nghĩa dân chủ xã hội, họ cho rằng chủ nghĩa xã hội không nhất thiết phải đạt được thông qua đấu tranh giai cấp và cách mạng vô sản. Một số người theo quan điểm của chủ nghĩa vô chính phủ đã phản bác khái niệm nhà nước xã hội chủ nghĩa, phản đối chuyên chính vô sản. Một số người phê phán những luận điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, như chủ nghĩa duy vật lịch sử, lý luận giá trị thặng dư... Một số khác lại cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin là một hệ thống chưa hoàn chỉnh, các lý luận về mặt triết học, kinh tế, chính trị, xã hội còn nhiều điểm lạc hậu. Tất cả mưu toan thâm hiểm và tinh vi đó của các thế lực thù địch và phản động cần phải bị bóc trần và đấu tranh ngăn chặn.

3. Những giải pháp cơ bản để bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh mới

Một là, dùng thực tiễn để bảo vệ lý luận, lấy thành tựu đổi mới, phát triển kinh tế, nâng cao đời sống người dân làm chỗ dựa vững chắc cho tư tưởng.

Trong Lời mở đầu tác phẩm *Phê phán triết học pháp quyền của Hêghen*, C. Mác đã từng thông qua một hình ảnh

ấn đụ để khẳng định chân lý sức mạnh của vật chất, sức mạnh của thực tiễn: "Vũ khí của sự phê phán cố nhiên không thể thay thế được sự phê phán của vũ khí". Bản chất của chủ nghĩa Mác - Lênin chính là thực tiễn. Mác đã từng nói: "Các nhà triết học đã chỉ *giải thích* thế giới bằng nhiều cách khác nhau, song vấn đề là *cải tạo* thế giới"[1]. Không một lý thuyết nào có thể đứng vững nếu lý thuyết đó không giúp làm thay đổi thực tiễn theo chiều hướng tốt đẹp hơn. Cũng như vậy, với tư cách là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động, trong điều kiện mới của đất nước, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng sẽ tiếp tục được khẳng định bằng chính thực tiễn sinh động của Việt Nam.

Hai là, tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu, học tập, giáo dục và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là phải bảo vệ những nguyên lý, bảo vệ lập trường, phương pháp và những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Không chỉ nghiên cứu, học tập, mà còn phải phát triển và vận dụng sáng tạo. Đây chính là *bài toán khó* trong bối cảnh mới. Nếu không dùng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh để phân tích, đánh giá, dự báo vấn đề mới, tình hình mới, xu thế mới của thời đại và dân tộc thì

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.3, tr. 12.

vô hình trung chúng ta đã làm sơ cứng và giáo điều hóa chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã không chỉ vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh thực tiễn Việt Nam, mà còn có cống hiến to lớn cho việc phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, khẳng định bản chất cách mạng và phát triển không ngừng của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Chúng ta thường khẳng định thế giới quan và phương pháp luận triết học là lý luận nền tảng của chủ nghĩa Mác - Lênin. Điều này góp phần tránh biến chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trở thành giáo điều. Bởi lẽ, một số người đưa ra yêu cầu hết sức vô lý rằng nếu chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh có giá trị thì phải liệt kê ra những nguyên lý có giá trị vĩnh hằng, bất biến, có thể áp dụng ngay trong mọi không gian và thời gian. Song bản thân điều này đã trái với tinh thần của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vì chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh không phải là một thứ tín ngưỡng hay giáo điều cứng nhắc, mà là một học thuyết mang *tính mở, sáng tạo, gắn liền với sự phát triển của thực tiễn*, hay nói cách khác, là thế giới quan và phương pháp luận khoa học. Chính học giả Mỹ Douglas Kellner[1]

1. Xem Douglas Kellner: "The Obsolescence of Marxism?", *Whither Marxism?: Global Crises in International Perspective*, Bernd Magnus (Editor), Stephen Cullenberg (Editor), Routledge, 1995, p. 17.

cũng đã chia chủ nghĩa Mác thành ba tầng bậc khác nhau: *đầu tiên* là phương pháp (ví dụ: phép biện chứng, phương pháp phân tích lịch sử, phương pháp phân tích giai cấp...), những phương pháp này chiếm địa vị cao nhất, quan trọng nhất trong chủ nghĩa Mác; *thứ hai* là những nguyên lý và quan điểm cơ bản trong lý luận của chủ nghĩa Mác (ví dụ: lý luận sản xuất vật chất, lý luận giá trị thặng dư,...), những lý luận này đặc biệt quan trọng, về mặt giá trị chỉ thua kém phương pháp; *cuối cùng* là một số lý luận và khái niệm cụ thể (ví dụ: lý luận chủ thể cách mạng, khái niệm giai cấp vô sản, khái niệm cách mạng,...), những khái niệm này phát triển không ngừng, tùy thuộc vào bối cảnh thời đại và những điều kiện kinh tế - xã hội cụ thể. Sự phân chia như thế này có giá trị tham khảo nhất định trong việc phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin hiện nay.

Muốn bảo vệ một cách đúng nghĩa nhất phải thực sự sử dụng vũ khí tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phải phát huy sức mạnh thế giới quan và phương pháp luận của nền tảng tư tưởng trong hoạt động thực tiễn, nghĩa là phải có ích cho việc phát hiện vấn đề, giải quyết vấn đề của thực tiễn Việt Nam. Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phải được nuôi dưỡng, bổ sung và phát triển bằng thực tiễn cuộc sống. Học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh chính là để áp dụng vào chỉ đạo hoạt động thực tiễn. Nói cách khác,

thực tiễn hằng ngày chính là nguồn sống của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên đất nước Việt Nam. Tách rời thực tiễn đất nước khỏi nền tảng tư tưởng vừa khiến chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trở nên giáo điều, vừa làm chậm quá trình phát triển của đất nước.

Ba là, phê phán nền tảng tư tưởng của thế lực thù địch và phản động.

Không chỉ chống lại các luận điệu sai trái, thù địch, mà còn phải chống lại chính nền tảng tư tưởng của các luận điểm sai trái đó. Từ các góc độ của mình, nhiều nhà tư tưởng phương Tây đã tập trung phê phán chủ nghĩa Mác - Lênin trên nhiều khía cạnh khác nhau. Tháng 11/1989, bức tường Berlin sụp đổ, thì trước đó khoảng 6 tháng, Francis Fukuyama đã đăng một bài báo sau này trở thành tên một luận điểm: "Sự cáo chung của lịch sử"[1]. Nếu như C. Mác đã phát hiện, luận chứng quy luật phát triển của xã hội loài người qua các hình thái kinh tế - xã hội từ thấp đến cao và cuối cùng sẽ đi tới chủ nghĩa cộng sản, thì Fukuyama cho rằng *lịch sử* đó đã dừng lại, đã kết thúc và điểm kết thúc chính là chủ nghĩa tư bản. Theo Fukuyama, dân chủ tự do phương Tây chính là hình thức chính thể cuối cùng của loài người.

---

1. Xem Francis Fukuyama: "The End of History?", *The National Interest*, 1989, No. 16 (Summer), pp. 3-18.

Đến năm 1993, trong bài viết gây nhiều ảnh hưởng "Sự va chạm giữa các nền văn minh?"[1], Samuel P. Huntington đã kế thừa quan điểm của Fukuyama, đồng thời thông qua lập luận của mình để cố gắng bác bỏ những luận điểm quan trọng trong học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác. Ông cho rằng nền tảng kinh tế và thậm chí cả hệ tư tưởng không còn là nguyên nhân của xung đột, mà bị thay bằng nguyên nhân văn hóa, thông qua tôn giáo, ngôn ngữ, lịch sử, truyền thống. Ông muốn chia thế giới vốn có sự tồn tại của hai cực là chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội, tư sản và vô sản, người bóc lột và người bị bóc lột thành hai cực hoàn toàn mới: thế giới tự do dân chủ của phương Tây và thế giới độc tài của phương Đông. Rõ ràng sự phân chia này là hoàn toàn bất hợp lý, nó chỉ cho đây cho sự tấn công theo phương thức mới của phương Tây vào chủ nghĩa Mác - Lênin ở các nước phương Đông mà thôi.

Trong mấy năm gần đây, tác phẩm được phổ biến ở nhiều nơi *Tại sao các quốc gia thất bại: Nguồn gốc của quyền lực, thịnh vượng và nghèo đói*[2] cũng đưa ra một cách tiếp cận trái ngược với chủ nghĩa Mác - Lênin. Các tác giả Daron Acemoglu và James A. Robinson cho rằng thể chế (political and economic institutions) mới là nhân tố trọng yếu quyết định sự giàu nghèo, thành công hay thất bại của các quốc gia; gián tiếp phản đối quan điểm của C. Mác coi kinh tế, sản xuất vật chất là nhân tố quyết định sự phát triển xã hội.

Bên cạnh việc thảo luận học thuật thì việc đấu tranh với các hệ tư tưởng thấm dần trong các trào lưu chính trị cũng là một việc làm hết sức quan trọng. Để bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng ta cần quan tâm và đấu tranh với các hình thức cực đoan của các loại chủ nghĩa khác, như chủ nghĩa tự do mới, chủ nghĩa dân tộc dân túy, chủ nghĩa bảo hộ, chủ nghĩa đế quốc.... Chủ nghĩa tự do mới phản đối sự can thiệp của nhà nước vào nền kinh tế, cực đoan hóa vai trò của thị trường tự do, quá thiên về chủ nghĩa cá nhân. Chủ nghĩa dân tộc dân túy cực đoan hóa chủ nghĩa dân tộc, dẫn đến hòa bình và thịnh vượng chung.

Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vốn được đúc kết từ tinh hoa trí tuệ dân tộc và nhân loại, vì vậy phải được sử dụng để *đối thoại với các trào lưu tư tưởng tiến bộ hiện nay*, từ đó hấp thụ, chuyển hóa và sử dụng những giá trị hợp lý phục vụ cho dân tộc và cộng đồng. Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh không tách rời kho tàng trí tuệ nhân loại, không quay lưng với thế giới, không "một mình một kiểu". Chủ nghĩa Mác - Lênin không xa lạ với những giá trị của thế giới phương Tây đương đại, như tôn trọng nhân phẩm, tôn trọng tự do, bình đẳng, dân chủ, bác ái, bao dung,...

1. Xem Samuel P. Huntington: "The Clash of Civilizations?" *Foreign Affairs*, 1993, No. 72 (Summer), pp. 22-49.

2. Xem Daron Acemoglu và James A. Robinson: *Tại sao các quốc gia thất bại: Nguồn gốc của quyền lực, thịnh vượng và nghèo đói*, Nxb. Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh, 2013.

vì những giá trị này cũng chính là những giá trị cốt lõi của chủ nghĩa Mác - Lênin. Chúng ta không nên chỉ tập trung vào những điểm khác biệt của chủ nghĩa Mác - Lênin so với các học thuyết khác, mà còn phải nhìn thấy những điểm tương đồng, dù cho cách tiếp cận có thể khác nhau. Có như vậy, chúng ta mới có thể xuất phát từ cao độ của chủ nghĩa Mác - Lênin để lý giải các học thuyết khác, phê phán và tiếp thu các học thuyết ấy nhằm làm phong phú thêm cho hệ tư tưởng mácxít và giải quyết tốt hơn những vấn đề do thực tiễn đặt ra.

Trong một tác phẩm vốn trở thành một hiện tượng mấy năm nay – *Tư bản trong thế kỷ XXI*[1], nhà kinh tế người Pháp Thomas Piketty đã tiếp thu và phát triển một số luận điểm của C. Mác. Từ hiện trạng là tỷ lệ tăng trưởng lợi nhuận từ vốn cao hơn rất nhiều so với tỷ lệ tăng trưởng kinh tế, dẫn đến việc vốn sẽ ngày càng tập trung vào một số ít người, Piketty đã phân tích và đi tới kết luận rằng sự bất bình đẳng trong xã hội tư bản và bất bình đẳng giữa các quốc gia sẽ ngày càng lớn, có xu hướng lặp lại, thậm chí vượt xa mức bất bình đẳng trong thế kỷ XVIII, thế kỷ XIX.

Tiếp thu, truyền bá và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam, *biến chủ nghĩa Mác - Lênin trở thành lý luận cách mạng của Việt Nam* là công lao vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Chủ nghĩa Mác - Lênin đã ăn sâu bám rễ vào đất nước Việt Nam gần 100 năm qua, trở thành một bộ phận của tư tưởng Việt Nam, thiết chế xã hội Việt Nam, văn hóa Việt Nam và tương lai Việt Nam. Chủ nghĩa Mác - Lênin cùng với tư tưởng Hồ Chí Minh trở thành hệ tư tưởng chỉ đạo, soi đường, dẫn lối và vạch ra hướng giải quyết các vấn đề sống còn của cách mạng Việt Nam, điều này liên quan mật thiết đến việc giải quyết mối quan hệ giữa tính nhân loại và tính dân tộc cũng như tính thời đại và tính dân tộc. Tính nhân loại và tính dân tộc trong việc tiếp thu và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin thể hiện ở chỗ: chủ nghĩa Mác - Lênin là một học thuyết khoa học, mang giá trị phổ quát, phù hợp cho nhiều dân tộc, nhiều giai đoạn lịch sử. Chủ nghĩa Mác - Lênin đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp thu, vận dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh thực tiễn Việt Nam, trở thành kim chỉ nam cho hành động của Đảng Cộng sản và dân tộc Việt Nam trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Tính thời đại và tính dân tộc trong việc tiếp thu và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin thể hiện ở chỗ: Đảng Cộng sản Việt Nam đã chứng tỏ bản lĩnh vững vàng và sự kiên định, luôn biết đúc kết kinh nghiệm và rút ra được các bài học từ thực tiễn phát triển của đất nước cũng như của các nước. Trong khi Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ, thì chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam vẫn đứng vững và ngày càng phát triển, tiếp tục khẳng định vị thế trên trường quốc tế. Đó là một minh chứng không thể phủ nhận.

1. Xem Thomas Piketty: *Capital in the Twenty-first Century*, translated by Arthur Goldhammer, Belknap Press - Harvard University Press, London, 2014.

Chịu trách nhiệm xuất bản
Q. GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP
PHẠM CHÍ THÀNH
Chịu trách nhiệm nội dung
PHÓ GIÁM ĐỐC - PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
TS. ĐỖ QUANG DŨNG

Biên tập nội dung:	ThS. CỦ THỊ THÚY LAN
	ThS. LÊ THANH HUYỀN
	ThS. VŨ THỊ MAI LIÊN
Trình bày bìa:	NGUYỄN MẠNH HÙNG
Chế bản vi tính:	BÙI THỊ TÁM
Sửa bản in:	THÀNH GIANG
Đọc sách mẫu:	PHÒNG BIÊN TẬP KỸ THUẬT

In 1.000 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm, tại Nhà in Sự Thật.
Địa chỉ: A2CN4 Cụm công nghiệp Từ Liêm, Hà Nội.
Số đăng ký xuất bản: 4324-2018/CXBIPH/7-211/CTQG.
Quyết định xuất bản số: 3685-QĐ/NXBCTQG, ngày 28/12/2018.
Mã số ISBN: 978-604-57-4398-0.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 01 năm 2019.